CHUYÊN ĐỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

ĐỀ SỐ 1.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về *ý nghĩa của tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của nhân dân ta trong việc phòng chống đại dịch Covid 19.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của nhân dân ta trong việc phòng chống đại dịch Covid 19 là một nét đẹp trong hành động và trong văn hóa ứng xử.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Đoàn kết là kết thành một khối thống nhất,cùng hoạt động vì một mục đích chung, không chia rẻ. - Tương thân tương ái: là tinh thần thương yêu lẫn nhau.
	2. Phân tích, chứng minh	- Cả hệ thống chính trị vào cuộc. - Tất cả người dân cùng chung tay chống giặc bằng những hành động cụ thể. Khẳng định đây là những hoạt động văn hóa ứng xử tốt đẹp của nhân dân ta - Đoàn kết tạo nên sức mạnh chung thống nhất - ĐK giúp đất nước vượt qua khó khăn, chung tay cùng với chính phủ đương đầu với "*sóng thần*" Covid 19. - Giúp những người bị cách ly

		hoặc mắc Covid 19 nhận được những ấm áp về tinh thần và vật chất. - Góp phần lan tỏa tình yêu thương trong xã hội, góp phần tạo nên một xã hội tốt đẹp hơn. =>Đoàn kết và tương thân tương ái đều là những biểu hiện của tình yêu nước. Dẫn chứng: Ủng hộ những chai nước rửa tay khô, những chiếc khẩu trang y tế, những bữa ăn miễn phí cho vùng bị cách ly.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Nêu gương tốt về tinh thần đoàn kết. - Phê phán những biểu hiện sai trái, tin giả, trục lợi khi mua những thiết bị y tế.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: là một nét đẹp trong hành động và trong văn hóa ứng xử của người Việt * Hành động:
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 2.

Hiện nay trên truyền hình có phát sóng rất nhiều chương trình từ thiện như: "*Trái tim cho em", Yêu thương trao đi, nụ cười còn mãi", "Cặp lá yêu thương"*. Em hãy viết đoạn văn (200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ***ý nghĩa của sự đồng cảm sẻ chia trong cuộc sống.***

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Đồng cảm và sẻ chia đã trở thành bài ca, là tiếng hát của toàn dân tộc
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	- Đồng cảm: Là biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu và cảm thông với họ. - Sẻ chia: Cùng người khác san sẻ vui buồn, những khó khăn về vật chất, giúp nhau trong hoạn nạn.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện:** - Về vật chất: quyên góp, ủng hộ, giúp đỡ những người hoạn nạn, khó khăn. - Về tinh thần: Biết lắng nghe, mở lòng để thấu hiểu họ, thể hiện tình cảm, sự thấu hiểu đối với những người gặp khó khăn hoạn nạn. Chứng minh: Chương trình "Trái tim cho em", việc tử tế, giúp đỡ đồng bào lũ lụt, người nghèo, người khuyết tật. *** Ý nghĩa:** - Đối với người nhận: những người gặp khó khăn sẽ rất vui, họ cảm thấy được an ủi, được quan tâm và chia sẻ. - Đối với người ủng hộ: những người ủng hộ sẽ được an lòng, cảm thấy nhẹ nhàng, thanh thản

		và sống tốt hơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán bệnh vô cảm, lối sống ích kỉ, sống thiếu trách nhiệm với đồng loại, với cộng đồng ở một số người. (Hiện nay phong trào từ thiện không đúng với bản chất: quảng cáo hoặc đánh bóng tên tuổi.)
	4. Rút ra bài học	- ĐC và SC là một hành động đẹp cần phát huy, lan tỏa. - Học tập và rèn luyện, tham gia các hoạt động, các phong trào thiện nguyện,…
Kết đoạn	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Cuộc sống sẽ tốt đẹp hơn khi chúng ta biết đồng cảm, sẻ chia.

ĐỀ SỐ 3.

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về **lý tưởng sống của thanh niên, học sinh hiện nay.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	-Trong cuộc sống, ai cũng cần phải có lí tưởng dù lớn dù nhỏ để phấn đấu đi lên.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Lí tưởng sống là mục đích sống cao đẹp. - Lí tưởng sống cao đẹp là lí tưởng sống vì mọi người.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện:** + Những người sống, chiến

		dấu, hi sinh để bảo vệ TQ. + Những người cống hiến hết mình để xây dựng đất nước. - Lí tưởng sống vô cùng quan trọng với mỗi con người. - Vì sao con người cần có lí tưởng sống? + Có lí tưởng con người sẽ có hướng phấn đấu để vươn lên. + Lí tưởng sống giúp con người vượt qua được khó khăn, thử thách. + Lí tưởng sống cao đẹp là điều kiện để con người sống có ý nghĩa, giúp con người hoàn thiện vẻ đẹp tâm hồn. + Nêu không có lí tưởng sống con người sẽ sống không có mục đích, đạo đức suy thoái, ảnh hưởng đến bản thân, gia đình. - Suy nghĩ về những tấm gương có lí tưởng sống cao đẹp=> Đáng trân trọng
	3. Bàn luận, đánh giá	- Lí tưởng sống có vai trò vô cùng quan trọng với thanh niên nói riêng và con người nói chung. - Phần lớn thanh niên hiện nay có lí tưởng sống cao đẹp, sống có ích. - Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận nhỏ thanh niên sống

		không lí tưởng, ích kỉ, lười biếng cần lên án.
	4. Rút ra bài học	- Soi vào họ, tuổi trẻ hôm nay phải biết tìm cho mình lí tưởng sống cao đẹp và quyết tâm thực hiện đến cùng lí tưởng của đời mình. - Mỗi người phải biết sống hết mình với vị trí mà mình đang đứng, với công việc mình đang đảm đương.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Nêu suy nghĩ của em về lí tưởng sống cao đẹp đối với mỗi học sinh, thanh niên ngày nay.

ĐỀ SỐ 4.

Suy nghĩ của em về **lòng nhân ái trong cuộc sống** bằng một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Lòng nhân ái là một trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta từ xưa đến nay.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Lòng nhân ái là tình cảm thiêng liêng, sự tôn trọng, yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau giữa con người với con người.
	2. Phân tích, chứng minh	**- Biểu hiện :** + Trong đại dịch covid 19 : hàng nghìn xuất ăn, chỗ ở miễn phí, cây ATM gạo, + Phong trào thiện nguyện :

		Trái tim cho em, Tết vì người nghèo, Cặp lá yêu thương,.. + Trong gia đình-> ngoài xã hội - Lòng nhân ái có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong cuộc sống. - Lòng nhân ái là biểu hiện cao đẹp nhất của con người.=> là thước đo để đánh giá một con người. - Khi ta giúp đỡ và yêu thương kẻ khác, ta không chỉ mang đến niềm vui cho họ mà là cho chính mình. - Lòng nhân ái chính là móc xích kết nối giữa con người trong xã hội lại với nhau, tạo nên một cộng đồng vững mạnh, tốt đẹp và văn minh.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những con người lựa chọn sống khép mình, tàn nhẫn, độc ác, lạnh lùng, vô cảm,.. + Thấy người bị nạn mà không giúp… + Vì lợi nhuận mà tàn phá môi trường, đầu độc con người vì thuốc giả, thực phẩm bẩn,..
	4. Rút ra bài học	*Bản thân: Học cách yêu thương, lan tỏa yêu thương tới mọi người xung quanh * Gia đình: Hãy nuôi dưỡng yeu thương ngay trong chính

		mỗi nhà. * Nhà trường: Cần giáo dục, bồi đắp thêm về lòng nhân ái * Xã hội: Cần lan tỏa, tôn vinh những hành động nhân ái đẹp đẽ để mọi người học tập.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tình cảm nhân ái thật ấm áp, bình dị, gần gũi và có ý nghĩa vô cùng lớn lao, cao đẹp trong cuộc đời mỗi người.

ĐỀ SỐ 5.

Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về **Tình bạn/Tình đồng chí, đồng đội**

DÀN Ý THAM KHẢO

Mở đoạn	Giới thiệu vấn đề Trong cuộc sống, bên cạnh những tình cảm ruột thịt, máu mủ thân thiết thì tình bạn cũng là một tình cảm thiêng liêng, đáng trân trọng.
Thân đoạn	**1.Giải thích:** Tình bạn ?: Là tình cảm đẹp đẽ, thiêng liêng giữa con người với con người. Nó là thứ tình cảm quan tâm, chia sẻ, lo lắng cho nhau.
	2.Khẳng định, chứng minh: - Trong cuộc sống: trường học (đôi bạn cùng tiến, quỹ khuyến học vì bạn) - Trong các tác phẩm văn học: +Những người lính cùng đồng cam cộng khổ trong Đồng chí (Chính Hữu) và BTVTĐXKK (Phạm Tiến Duật) Và sự lo lắng quan tâm của Phương Định (Những ngôi sao xa xôi) + Đôi bạn vong niên: Lí Bạch- Mạnh Hạo Nhiên; Nguyễn Khuyến- Dương Khuê; Bá Nha- Tử kì,…

	Ý nghĩa - Có thể chia sẻ, tâm sự, trút bỏ nỗi lòng - Là nguồn động lực để ta vượt qua khó khăn, gian khổ trong cuộc sống. - Giúp ta tiến bộ hơn - Cuộc sống thêm ý nghĩa hơn.
	3. Bàn luận, Mở rộng vấn đề: Lên án, phê phán những tình bạn chỉ lợi dụng, trục lợi, nói xấu nhau,…
	4. Bài học nhận thức và hành động: - Là tình cảm đẹp và thiêng liêng của con người. - Biết tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu nhau - Chơi một cách chân thành, thẳng thắn.
Kết đoạn	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 6.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-Hợp trình bày suy nghĩa của em về **lòng khiêm tốn trong xã hội hiện nay.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề**	Khiêm tốn không đơn thuần là bài học mà nó còn là thái độ sống, một nghệ thuật về cách đối nhân xử thế trên đường đời.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích**	**-Khiêm tốn là gì:** Là thái độ đúng mức trong việc đánh giá bản thân mình, không tự mãn, tự kiêu, không tự cho mình là hơn người khác. **-Người có lòng khiêm tốn?:** Luôn thể hiện thái độ hòa nhã, nhún nhường trong văn hóa ứng xử, luôn tỏ ra tôn trọng bản thân mình và tôn trọng người khác
	2.Phân tích, chứng	- Người khiêm tốn luôn nhã nhặn, nhún nhường, tiếp thu ý kiến của người khác,

	minh	không cho rằng mình giỏi. - Đối với thành công của mình thì người khiêm tốn luôn cho rằng đó là điều nhỏ nhoi, kém cỏi. - Ý thức rèn luyện bản thân ngày càng hoàn thiện luôn được thể hiện ở người khiêm tốn. - Tại sao sống phải có lòng khiêm tốn: + Có khiêm tốn mới có tinh thần cầu tiến, mới không ngừng học hỏi và tiến bộ. + Sẽ được mọi người yêu quý và bớt người ganh tị + Giúp ta không kiêu ngạo khi đứng trên đỉnh vinh quang
	3.Bàn luận, mở rộng vấn đề	- Lối sống kiêu căng, tự mãn-> phê phán, lên án.
	4.Bài học nhận thức và hành động	- Hãy tự giác và nuôi dưỡng cho mình một thái độ khiêm tốn để có thể đạt được những thành công trong cuộc sống. - Rèn luyện tính khiêm tốn từ những hành động nhỏ nhặt trong đời sống.
Kết đoạn **(Hợp)**	**Khẳng định vấn đề**	Khiêm tốn là nhân tố thiết yếu tạo nên sự thành công và góp phần xây dựng những mối quan hệ bền vững trong xã hội.

ĐỀ SỐ 7.

Đọc đoạn trích sau và viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-Hợp trình bày suy nghĩa của em về nhận định: **Lan tỏa yêu thương sẽ được hạnh phúc.**

"Cậu bé Andy Đào Nguyên (11 tuổi) quyết định lấy hết số tiền 10 triệu đồng đưa mẹ để mua khẩu trang y tế phát miễn phí cho người dân. Vì theo cậu "Để người ta bị bệnh thì tội lắm"

…Theo chị Hằng (mẹ của bé), sau khi hình ảnh của mình ngập tràn trên mạng xã hội, được nhiều người quan tâm Andy cho rằng mình rất **hạnh phúc** và chỉ muốn phát khẩu trang miễn phí tiếp mà thôi. Nhân cơ hội này chị cũng muốn **lan tỏa** việc phát khẩu trang miễn phí đến với mọi người hơn. Nhất là những cháu nhỏ có thể làm những việc nhỏ để sau này làm những việc lớn hơn nữa.”

(Theo http://thanhnien.vn/05/02/2020)

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	- Giới thiệu vai trò của tình yêu thương ở cuộc sống - Giới thiệu mẫu chuyện **Lan tỏa yêu thương sẽ được hạnh phúc.**
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Lan tỏa yêu thương: chia sẻ, cho đi, truyền yêu thuoeng cho người khác. - Hạnh phúc: trạng thái cảm xúc khi con người thỏa mãn nhu cầu đó. - Mẫu chuyện trên cậu bế đã lan tỏa yêu thương bằng cách dùng tiền mừng tuổi để mua khẩu trang phát miễn phí cho mọi người. => Rút ra vấn đề nghị luận: **cần phải biết chia sẻ yêu thương cho người khác thì bản thân mình mới được hạnh phúc.**
	2. Phân tích, chứng minh	- Với cá nhân: Lan tỏa yêu thương sẽ giúp người khác có sức mạnh, động lực cả về vật chất lẫn tinh thần để vượt qua khó khăn. Nó là cơ sở tạo ra những phẩm chất khác cao đẹp.

		(d/c) - Với xã hội tạo nên lẽ sống tương thân tương ái, nhân ái yêu thương. - Nếu không biết lan tỏa yêu thương con người sẽ trở nên ích kỉ, sống vô cảm.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Lan tỏa yêu thương phải xuất phát từ tấm lòng chân thành, không vụ lợi. Yêu thương chứ không phải sự ban ơn. Cho đi không cần nhận lại. Cần khuyến khích nhân rộng hành động yêu thương này ở cộng đồng. - Thực tế cuộc sống ngày nay có những người ích kỉ, thiếu trách nhiệm với cộng đồng.
	4. Rút ra bài học	- Lan tỏa yêu thương là hành động đẹp cần phát huy. - Hiểu hơn lẽ sống yêu thương, chia sẻ, giá trị đích thực của hạnh phúc. - Rèn luyện lẽ sống yêu thương (tham gia hoạt động thiện nguyện, hoạt động vì cộng đồng, biết quan tâm đến người khác..)
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	*"Một định lí trong đời sống mà ai cũng đồng tình: một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan tỏa, ...Đôi môi có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng"*. (Hai biển hồ)

ĐỀ SỐ 8.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-Hợp trình bày suy nghĩ của em về **hoạt động thiện nguyện trong xã hội hiện nay.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Từ thiện- một trong những phong trào đang trở thành xu hướng phổ biến trong một bộ phận người hiện nay.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Từ thiện ? : làm việc tốt từ lòng yêu thương người. - Hoạt động từ thiện: quyên góp, hiến tặng bằng tiền, vật phẩm, cứu trợ nhân đạo, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe hay là trợ giúp tinh thần - Là hành động của cá nhân hay tập thể, cộng đồng thông qua các tổ chức từ thiện.
	2. Khẳng định, chứng minh	- Vì sao cần làm từ thiện: + Xã hội luôn có những số phận bất hạnh + Không một chế độ xã hội nào có thể lo đầy đủ cho mọi số phận bất hạnh. + Làm việc thiện là một nếp sống quen thuộc của con người, một truyền thống dân tộc. - Những người làm từ thiện sẽ được lợi ích gì? + Cảm thấy nhẹ lòng vì làm

		tròn một nghĩa vụ đạo lí. Bởi chúa Giesu hay phật Thích ca khuyên người thương người như thể thương thân. + Làm việc thiện cho người khác cũng là làm việc cho chính mình, để phúc đức lại cho con cháu. + Ai cũng có thể gặp tai họa trong đời. + Một xã hội tốt là xã hội giàu lòng yêu thương.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Từ thiện là một hoạt động đáng quý cần được duy trì để tiếp tục phát triển, để mang yêu thương và bình yên đến với mọi người và nó xuất phát từ tinh thần tự nguyện chứ không phải là phương tiện để thực hiện một mục đích vụ lợi nào đó. - Phê phán một lớp người trong xã hội còn vô cảm, dửng dưng không biết quan tâm, sẻ chia với đồng loại.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức: Từ thiện là hành động tốt đẹp trong xã hội… - Hành động: Tuổi trẻ cần tích cực trong công tác từ thiện.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Không có thứ luật pháp nào trên đời buộc người ta phải làm việc thiện. - *"Có 3 cách để làm giàu tâm hồn: mỉm cười, cho đi và tha*

		thứ”. Từ thiện chính là *mỉm cười* và *cho đi.*

ĐỀ SỐ 9.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-Hợp trình bày suy nghĩa của em về **thái độ sống tích cực của các bạn trẻ trong xã hội hiện nay.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Quá trình lớn lên và trưởng thành của con người đều phải trải qua vô vàn khó khăn, thử thách nhưng không phải ai cũng chấp nhận số phận mà đứng lên đấu tranh để thay đổi vận mệnh, vì thế **thái độ sống** chính là quyết định cho kết quả, là sự thành công của bạn.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	-Sống tích cực là tư duy theo chiều hướng lạc quan, tin tưởng và nhìn nhận mọi thứ, mọi vấn đề theo chiều hướng tốt đẹp, tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng thuận lợi nhất. - Sống tích cực: dũng cảm, đối đầu với thử thách và không dễ bỏ cuộc.
	2. Khẳng định, chứng minh - Vấn đề đúng hay sai - Lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh	- Suy nghĩ tích cực có tác dụng và ý nghĩa quan trọng đối với đời sống tinh thần, định hướng hành động đúng đắn cho mỗi người. - Ý nghĩa của thái độ sống tích cực: + Đối với cá nhân: Người có thái độ sống tích cực, cơ hội

		thành công trong cuộc sống sẽ cao. + Những giá trị vật chất sẽ đáp ứng nhu cầu cuộc sống cá nhân , góp phần giúp đỡ người thân, cộng đồng. + Những giá trị tinh thần đem lại cho con người nhiều niềm vui, niềm hạnh phúc. + Với xã hội: Góp phần thúc đẩy xã hội phát triển tiến bộ.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người không có thái độ sống tích cực.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức: ý nghĩa to lớn của thái độ sống tích cực, nhất là trong xu thế hội nhập thế giới. - Hành động: Tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống, bồi dưỡng lòng tự tin, ý thức tự chủ.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Thái độ sống tích cực là tài sản có giá trị nhất mà mỗi người đang có.

ĐỀ SỐ 10.

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về **tính kỉ luật.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	- Mức độ cần thiết của tính kỉ luật trong cuộc sống của con người.

		Ví dụ: Để thành công trong cuộc sống, con người phải biết tự kỉ luật và tuân thủ kỉ luật của tổ chức, đoàn thể.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Tính kỉ luật là sự tuân thủ thực hiện các nguyên tắc trong công việc và cuộc sống một cách nghiêm khắc nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.
	2.Phân tích, chứng minh	- Tại sao muốn thành công cần có kỉ luật? + Là cầu nối giữa mục tiêu và thành tựu. + Có sức mạnh lan truyền nghị lực cho người khác, khơi bùng được tình yêu và niềm hăng say lao động trong tập thể và cộng đồng. + Lúc nào cũng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, dễ gặt hái được nhiều thành công. D/C: Cha đẻ của hàng nghìn phát minh vĩ đại trên thế giới Thomas Edison đã kiên trì, tự kỉ luật bản thân mình bao nhiêu năm để phát minh ra máy móc và trở thành nhà phát minh vĩ đại của nhân loại với 1907 phát minh được cấp bằng sáng chế.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Trong cuộc sống vẫn còn rất nhiều người không biết tự kỉ luật bản thân, không tuân thủ kỉ luật của tập thể.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức:

		+ Trong cuộc sống cần có ý chí quyết tâm, hoài bão lớn. Có khát vọng chinh phục những giá trị đỉnh cao trong cuộc sống. + Trong công việc phải hăng say, sáng tạo, kiên trì với mục tiêu đến khi đạt được nó. + Không có kỉ luật thì không thành công. - Hành động: + Tự chủ được bản thân, vượt qua những cám dỗ đời thường, hướng đến lí tưởng cao đẹp. + Duy trì và phát huy tính kỉ luật của bản thân.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Kỉ luật là một đức tính cần có ở mỗi chúng ta.

ĐỀ SỐ 11.

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về **tinh thần tự học.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: tinh thần tự học.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	– Tự học: là tự mình học tập, vạch ra các kế hoạch của bản thân, không cần ai nhắc nhở hay thúc giục.
	2. Phân tích, chứng minh	**Tự học là một tinh thần tốt cần được phát huy:**

		- Trạng Nguyên Nguyễn Hiền vì không có điều kiện học tập nên học ké các bạn và về nhà tự học mà đỗ Trạng, trở thành trạng nguyên trẻ nhất nước ta. - Bác Hồ tuy cuộc sống bôn ba ở nước ngoài vất vả nhưng Bác đã tự học được 29 thứ tiếng các nước. **Tác dụng của tự học:** - Giúp tiếp thu kiến thức với một tâm thế luôn chủ động. - Giúp rèn luyện ý chí, tu dưỡng đạo đức. - Phát triển tư duy. - Củng cố và giúp nắm vững kiến thức đã học. - Là cơ sở để mọi người nhìn nhận, đánh giá về chúng ta.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người coi học tập là việc bị ép buộc và không có ý thức học hành. - Phê phán những người chưa chăm chỉ, không hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập. - Phê phán lối học tủ, học vẹt, học một cách đối phó.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Là cách học tốt nhất giúp ta tiến bộ hơn trong khi học. * Hành động: - Mỗi cá nhân nên tự xây dựng cho mình một kế hoạch tự học. - Nên tự tìm tòi, làm chủ kiến

		thực. - Có những biện pháp học tập cụ thể chứ không phải chỉ đặt mục tiêu rồi để đấy. - Học tập những phương pháp tư duy và các nguồn tri thức mới một cách tích cực, hiệu quả.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định những lợi ích của việc tự học.

ĐỀ SỐ 12.

Trong bức thư gửi hiệu trưởng nơi con trai mình đang theo học, Tổng thống Abraha Linhcon viết: *"Xin hãy dạy cháu tránh xa sự đố kị"* . Em có suy nghĩ gì về lời nhắn đó. Trình bày quan điểm của mình bằng một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tác hại của tính đố kị
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Đố kị là một đức tính xấu của con người. Những người có lòng đố kị thường tỏ ra khó chịu khi thấy người khác được hơn mình.
	2. Phân tích, chứng minh	**- Biểu hiện:** cảm giác bực bội, tức tối khi thấy người khác hơn mình, là ghen ghét khi thấy người khác giỏi hơn mình. Thậm chí, người đố kị còn đặt điều nói xấu, bôi nhọ thanh danh và luôn tìm cách làm hại người tốt hơn, giỏi hơn.

		- Lòng đố kị là một tính xấu cần khắc phục Nguyên nhân: + Xuất phát từ sự thiếu tự tin, mặc cảm, tự ti nhưng lại luôn tự cao tự đại. + Xuất phát từ những người luôn bất mãn với cuộc sống của bản thân và ghen tị với người khác. - Tác hại: + Ít có thời gian để nhận ra và hưởng thụ những điều tốt đẹp trong cuộc sống của chính mình. Con người đố kị sống không thoải mái. + Phá hoại mối quan hệ người với người, cản trở con người phát triển tài năng, năng lực. D/C
	3. Bàn luận, đánh giá	Ca ngợi những con người có tấm lòng cao thượng.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Là đức tính xấu cần loại bỏ * Hành động: - Con người cần phải có lòng cao thượng, rộng rãi, biết vui với thành công của người khác. - Hãy cạnh tranh lành mạnh. Hãy cố gắng nỗ lực và coi đó là động lực vươn lên. Có như thế, mỗi người mới có thể tự hoàn thiện chính mình, xã hội mới hòa bình, yên ổn.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Khẳng định lại những tác hại của tính đố kị với cuộc sống con người - *"Đừng để con rắn ghen tị luồn vào trong tim. Đó là một con rắn độc, nó gặm mòn khối óc và làm đổi bại trái tim".*

ĐỀ SỐ 13.

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về **lòng dũng cảm.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	**Cách 1.** Lòng dũng cảm là một đức tính vô cùng cần thiết đối với mỗi con người. **Cách 2.** Những ngày vừa qua cả nước xôn xao trước hình ảnh cứu em bé rơi từ tầng 12 chung cư của anh Nguyễn Ngọc Mạnh phải chăng đó là minh chứng cho lòng dũng cảm
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Dũng cảm là dám làm những việc mà người khác không dám làm, là dám đương đầu với những khó khăn thử thách của bản thân, dám đối diện với chính mình.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Lí giải vì sao cần đức tính dũng cảm** - Con người cần dũng cảm để chống lại những gì phản tiến bộ, phản nhân văn, những điều xấu, điều ác để khiến xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. - Dũng cảm dạy chúng ta biết đấu tranh cho lẽ phải, thậm chí biết cứu giúp người khác, biết hi sinh cho những điều xứng đáng để cuộc sống tươi đẹp hơn. *** Ý nghĩa lòng dũng cảm:** - Cái xấu cái ác sẽ bị đẩy lùi, cuộc sống con người trở nên tốt

		đẹp hơn. - Luôn được mọi người yêu quý. *** Chứng minh** - Trong lịch sử dân tộc ta, mặc dù bị phương Bắc đô hộ, nhưng tổ tiên vẫn kiên cường, gan dạ, dũng cảm chống giặc ngoại xâm. Không chỉ vậy cha ông còn anh dũng đánh trả những kẻ thù lớn mạnh như Pháp, Mỹ. - Cuộc sống hòa bình nhưng vẫn có nhiều tấm gương phòng chống tội phạm, chiến sĩ công an hi sinh thân mình để bắt tội phạm,… - Đối với học sinh lòng dũng cảm đơn giản như dám thừa nhận về việc chưa làm bài tập về nhà, làm sai dám nhận lỗi, dũng cảm nói ra các khuyết điểm của bạn bè trong lớp, bảo vệ cái tốt và lên án cái xấu.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Khẳng định lòng dũng cảm là đức tính quý báu mà mỗi người cần rèn luyện để có được, đặc biệt là thế hệ trẻ. - Phê phán tính hèn nhát: một số trường hợp phê phán như không dám thừa nhận lỗi mà mình tự gây ra, hèn nhát khi gặp khó khăn, tính ích kỉ chỉ nghĩ đến bản thân.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Là đức tính tốt cần phát huy. * Hành động: - Rèn luyện thêm lòng dũng cảm để sẵn sàng đối mặt với khó khăn, thử thách trong cuộc

		sống. - Rèn luyện đức tính dũng cảm từ những việc làm nhỏ nhất…
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 14.

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về về *tình yêu thương trong cuộc sống của con người.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	*Tình yêu thương* là một điều cần thiết để cuộc sống và những mối quan hệ xã hội trở nên tốt đẹp hơn.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Tình yêu thương là sự đùm bọc, chở che, gắn kết giữa con người với con người, thể hiện qua cử chỉ quan tâm, lời nói, hành động, ánh mắt. Đó là tình cảm xuất phát từ trái tim của mỗi người.
	2. Phân tích, chứng minh	Những biểu hiện của tình yêu thương + Tình yêu thương trước hết thể hiện ở lời nói. + Tình yêu thương còn thể hiện ở việc làm + Tình yêu thương còn là sự biết hi sinh, tha thứ cho người khác. (D/C: Tình cảm gia đình, tình

		cảm thầy trò, tình làng xóm,..) - Vì sao con người cần có tình yêu thương + Tình yêu thương là động lực mạnh mẽ giúp con người có thể nhanh chóng thay đổi tâm trạng. + Tình yêu thương giúp ta thêm niềm tin để vượt qua khó khăn, thử thách của cuộc sống. + Tình yêu thương là sợi dây gắn kết thu hẹp khoảng cách giữa người với người=> xã hội sẽ trở nên tốt đẹp hơn. + Tình yêu thương giúp xây dựng nhân cách con người, làm cho mọi người hiểu được ý nghĩa thực sự của yêu thương trong cuộc đời. D/C: Ông Hoàng Anh Tuấn, chủ một doanh nghiệp ở quận Tân Phú- TPHCM đã tạo ra các cây ATM gạo để chia sẻ khó khăn của người dân trong thời gian nghỉ làm do dịch Covid 19.
	3. Bàn luận, đánh giá	+ Tình yêu thương quan trọng là thế song vẫn còn đâu đó những kẻ không biết yêu thương, cảm thông với người khác. Đó là lối sống ích kỉ cần lên án.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức của bản thân về tình yêu thương: Cần phân biệt tình yêu thương với sự yêu thương mù quáng. - Hành động, việc làm để phát huy lẽ sống tình thương.

Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	

ĐỀ SỐ 15.

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc Tổng phân hợp, trình bày suy nghĩ của mình *về lòng biết ơn.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Lòng biết ơn là một truyền thống văn hóa cao đẹp của dân tộc ta.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	*"Lòng biết ơn "* là ghi nhớ công lao của người có công với mình, giúp đỡ mình, làm ra thành quả cho mình hưởng thụ.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện của lòng biết ơn** - Luôn ghi nhớ công ơn của họ trong long - Có những hành động thể hiện sự biết ơn - Luôn mong muốn đền áp công ơn của những người đã giúp đỡ mình * Tại sao phải có lòng biết ơn? - Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của ông cha ta từ bao đời xưa. - Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi con người. - Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán : Kẻ vô ơn,…. VD: Ăn cháo đá bát, qua cầu rút ván, ...

	4. Bài học nhận thức và hành động	* Nhận thức lòng biết ơn là phẩm chất tốt, cần phải có lòng biết ơn. * Hành động: -Phải có lời "cám ơn" khi được người khác giúp đỡ mình. -Phải rèn luyện đạo đức, học tập tốt để đáp lại công ơn của cha mẹ, thầy cô. -Học tập tốt, có kiến thức để cống hiến cho xã hội, để đền đáp công lao người có công với nước.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Chúng ta cần giữ gìn và phát huy lòng biết ơn – một trong những truyền thống đạo lí tốt đẹp của con người Việt Nam.

ĐỀ SỐ 16.

Từ đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc Tổng-phân-hợp, bàn về *vai trò của ý chí, nghị lực đối với sự thành công của con người trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Ý chí nghị lực là bệ phóng đưa con người đến với thành công
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Ý chí là: khả năng tự xác định mục đích cho hành động và hướng hoạt động của mình, khắc phục mọi khó khăn nhằm đạt mục đích đó - Nghị lực là: Sức mạnh tinh thần tạo cho con người sự kiên

		quyết trong hành động, không lùi bước trước những khó khăn.
	2. Phân tích, chứng minh	**-Biểu hiện ý chí, nghị lực trong cuộc sống:** + Không bỏ cuộc khi gặp khó khăn, thử thách, sẵn sàng đường đầu với nó. + Luôn bình tĩnh tìm ra cách giải quyết, không chủ quan, nóng vội. + Dám nghĩ, dám làm vì những mục tiêu bản thân đã đề ra. **- Vai trò của ý chí, nghị lực trong cuộc sống:** + Ý chí nghị lực giúp ta sẵn sàng đương đầu với thử thách, vượt qua mọi trở ngại, khó khăn. + Ý chí, nghị lực giúp chúng ta có thêm niềm tin tưởng vào những lựa chọn của bản thân. + Người có ý chí, nghị lực sẽ luôn là những người đạt được thành công trong cuộc sống. **Chứng minh** + Hồ Chí minh + Nguyễn Ngọc Ký…
	3. Bàn luận, đánh giá	- Bên cạnh những người có ý chí, nghị lực không ngừng vươn lên lại có những người dễ

		dàng bỏ cuộc, nản chí trước những khó khăn trong cuộc sống. Những người như vậy sẽ tự hủy hoại tương lai của chính mình và không bao giờ chạm đến đích thành công của cuộc sống.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Cuộc sống nhiều gian nan, thử thách thì ý chí, nghị lực sống là rất quan trọng. * Hành động: Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mỗi học sinh cần rèn luyện cho mình nghị lực sống kiên cường, luôn có ý chí mạnh mẽ để vượt qua mọi khó khăn.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Ý chí nghị lực là sức mạnh vô hạn tận giúp người sở hữu nó chiến thắng tất cả để bước đến thành công.

ĐỀ SỐ 17.

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc Tổng- phân- hợp *về lòng tự trọng của người học sinh trong học tập và rèn luyện.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Lòng tự trọng là cần thiết đối với mỗi người học sinh trong học tập và rèn luyện.
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	Lòng tự trọng là coi trọng danh dự, phẩm chất, nhân cách của

(Phân)		bản thân.
	2. Phân tích, chứng minh	**- Biểu hiện của lòng tự trọng** + Người có lòng "tự trọng" là người luôn biết bản thân mình là ai, mình sinh ra trên cuộc đời này để làm gì?. +Trong học tập và rèn luyện, bạn cần nỗ lực cố gắng tìm tòi, học hỏi để bổ sung và hoàn thiện kiến thức, hơn nữa bạn cần đặt ra cho mình mục tiêu phấn đấu và lập kế hoạch để đạt được mục tiêu đó, dù khó khăn cũng không được nản chí. - Tự trọng là sống trung thực: trung thực trong học tập và rèn luyện… + Dám nhìn nhận khuyết điểm, sai trái của bản thân, sống trong sáng, ngay thẳng - Tự trọng: biết giữ gìn phẩm giá, nhân cách, dám bênh vực lẽ phải dù ảnh hưởng quyền lợi bản thân. - Dẫn chứng:….
	3. Bàn luận, đánh giá	-Tuy nhiên trong xã hội tồn tại không ít người đánh mất lòng tự trọng, làm những việc trái với đạo đức, với lương tâm. - Rất nhiều học sinh bây giờ xúc phạm thầy cô giáo, không coi thầy cô ra gì, bỏ ngoài tai những lời giảng, lời khuyên chân thành. Vì họ đã đánh mất lòng tự trọng nên họ mới ứng xử thiếu chừng mực như vậy.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức: Lòng tự trọng làm nên giá trị bản thân của học sinh, giúp em hướng đến những chuẩn mực chung của xã hội, làm những điều tốt đẹp, suy nghĩ những điều thiện, những

		điều tích cực... - Hành động: Mỗi con người cần bồi đắp cho mình cách sống tự trọng từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Chúng ta- những chủ nhân tương lai của đất nước hãy xây dựng cho mình một nếp sống đúng đắn, hãy bảo vệ lòng tự trọng – đó là nền tảng cho cuộc sống.

ĐỀ SỐ 18.

Đoạn trích phần đọc hiểu gợi cho em suy nghĩ gì về *tính tự lập* của con người, nhất là tuổi trẻ? Hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ theo cấu trúc Tổng-phân-hợp trình bày suy nghĩ của em.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Trong cuộc sống, mỗi chúng ta cần rèn luyện trau dồi rất nhiều đức tính, phẩm chất tốt đẹp để trở thành một con người hoàn thiện cả về nhân cách lẫn tri thức trong số đó tính tự lập là một trong những đức tính cần thiết để làm nên thành công. **Hoặc:** Tính tự lập có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống của mỗi con người. **Hoặc:** Tự lập là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu dẫn đến sự thành công của mỗi con người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Tính tự lập là không dựa dẫm vào người khác, sử dụng tài năng, bản lĩnh của cá nhân để làm chủ cuộc sống của mình.

	2. Khẳng định, chứng minh	- Biểu hiện của tính tự lập + Tự học mà bố mẹ không phải thúc giục + Hoàn thành mọi bài tập bằng sức của mình, không đi chép bài + Dám đưa ra ý kiến, quan điểm của mình… - Vì sao phải có tính tự lập? + Tự lập là đức tính quan trọng mà cha ông chúng ta dạy từ thuở nhỏ. + Tự lập giúp con người có tính sáng tạo hơn. + Khi tự lập, con người có ý thức hơn trong mọi hành động + Tính tự lập giúp con người nhận thức toàn diện hơn về mọi mặt, có cái nhìn bao quát hơn về mọi mặt cuộc sống. + Tính tự lập giúp con người khẳng định giá trị bản thân. + Tính tự lập giúp xã hội hoàn thiện và phát triển *** Dẫn chứng:** Đỗ Nhật Nam, cậu bé được coi là thần đồng tiếng anh, 13 tuổi em đã sống tự lập ở Mỹ, không ngừng nỗ lực, phấn đấu đạt được những thành tích đáng khích lệ. Không chỉ vậy, cậu bé còn có những đóng góp cho xã hội khi mở lớp học tiếng anh miễn phí ở Hà Nội cho các bạn

		nhỏ.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Học sinh đang thiếu dần tính tự lập, ỷ lại vào học thêm, mạng Internet, sách tham khảo, … - Nhiều người dựa dẫm, chờ đợi người khác - Tuy nhiên vẫn còn rất nhiều người biết sống tự lập, không phải chờ đợi, dựa dẫm, sống bằng chính bản thân.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: là một trong những đức tính cần thiết để làm nên thành công. * Hành động: - Chăm chỉ rèn luyện học tập - Giúp đỡ mọi người xung quanh cùng rèn luyện tính tự lập
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Đừng để thành công xa rời bạn vì bạn không phải là người có tính tự lập.

ĐỀ SỐ 19.

Từ vấn đề được gợi ra ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ theo cấu trúc tổng-phân-hợp bàn về lời khuyên: *Đừng biến con thành cây tầm gửi, hãy bồi dưỡng con thành cây đại thụ.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Bàn về cách nuôi dạy con cái, có ý kiến cho rằng: "Đừng biến con thành cây tầm gửi, hãy bồi

		dưỡng con thành cây đại thụ".
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Hình ảnh *cây tầm gửi*: Là loại dây leo, sống bám vào các loài cây khác, nó biểu tượng cho những người sống thụ động, hèn nhát, yếu đuối dễ gục ngã… - Hình ảnh *cây đại thụ*: Vững vàng, mạnh mẽ, chắc chắn là biểu tượng cho những người sống bản lĩnh, kiên cường, mạnh mẽ, có những đóng góp cho xã hội. => Ý kiến nêu lên quan niệm về cách giáo dục hiện đại: Cha mẹ nên để cho con cái sớm tự lập và phát huy năng lực, sở thích, cá tính của bản thân.
	2. Phân tích, chứng minh	- Ý kiến trên là một ý kiến đúng đắn vì nếu cha mẹ bảo bọc yêu thương, chăm lo quá mức cho con cái thì sẽ tạo ra những đứa trẻ ỷ lại, thụ động, thậm chí ích kỉ… - Cha mẹ nên rèn cho con thói quen tự lập trong suy nghĩ, lối sống, hành động, tạo điều kiện cho con phát huy hết năng lực bản thân.
	3. Bàn luận, đánh giá - Phê phán biểu hiện sai lệch, ca ngợi biểu hiện đúng - Mở rộng vấn đề	- Phê phán những bậc cha mẹ quá bao bọc, nuông chiều, áp đặt con cái… - Phê phán những đứa con thụ động, chỉ biết dựa dẫm, ỷ lại vào cha mẹ.
	4. Rút ra bài học	- Biết trân trọng tình cảm gia

	- Nhận thức - Hành động	đình, sống tự lập, không ỷ lại. - Cần chuẩn bị những hành trang cần thiết để trưởng thành.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Con người chúng ta phải chịu đựng được áp lực cuộc sống, biết làm bạn được với khó khăn thì trên đường đời sẽ không dễ gì vấp ngã, thất bại.

ĐỀ SỐ 20.

Đọc đoạn trích sau:

"Đố kị nghĩa là bực tức, khó chịu trước những may mắn và thành công của người khác. Trong khi người thành công luôn nhìn thấy và học hỏi những đức tính tốt đẹp của người khác thì kẻ thất bại lại không làm được điều đó. Họ không muốn nhắc đến thành công của người khác, đồng thời luôn tìm cách chê bai, hạ thấp họ. Họ để mặc cho lòng tỵ hiềm, thói ganh tỵ, cảm giác tự ti gặm nhấm tâm trí ngày qua ngày.

Đố kị không những khiến con người cảm thấy mệt mỏi mà còn hạn chế sự phát triển của mỗi người. Thói đố kị khiến chúng ta lãng phí thời gian và không thể tận dụng hết năng lực để đạt được điều mình mong muốn. Ganh tị với sự thành công của người khác sẽ khiến chúng ta đánh mất cơ hội thành công của chính mình.

Tạo hóa tạo ra con người trong sự khác biệt và bình đẳng. Bạn cần phải ý thức được rằng, bạn là duy nhất và không bao giờ có người nào hoàn toàn giống bạn, cả về diện mạo lẫn tính cách. Vì thế, thay vì ganh tị với thành công và may mắn của người khác, bạn hãy tập trung toàn bộ tâm trí vào những ước mơ, dự định, đồng thời cố gắng hoàn thành chúng một cách triệt để. Hãy tự hào về sự khác biệt của bản thân bạn và vui mừng trước sự may mắn, thành công của những người xung quanh. Niềm vui ấy sẽ chắp cánh cho hạnh phúc của bạn và sớm muộn gì, bạn cũng sẽ đạt được thành công như họ".

(Trích "Không gì là không thể" – George Matthew Adams – Thu Hằng dịch, Tr.117, NXB Tổng hợp Tp Hồ Chí Minh, 2019)

Từ nội dung đoạn trích ở trên, em hãy viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về việc dứt khoát phải ***từ bỏ thói đố kị.***

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Lòng ghen ghét, đố kị là một trong những thói hư tật xấu, làm hạ thấp giá trị con người, làm cho mối quan hệ giữa ta với người khác trở nên không tốt đẹp.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Đố kị nghĩa là bực tức, khó chịu trước những may mắn và thành công của người khác. Đố kị là sự ghen ghét, không công nhận, thậm chí có suy nghĩ, hành động bài trừ đối với những thành tựu của người khác.
	2. Phân tích, chứng minh	**Phân tích tác hại của đố kị:** **-** Làm nảy sinh nhiều trạng thái tâm lý tiêu cực, khiến cho bản thân người có lòng đố kị luôn căng thẳng, bức bối, không thoải mái, thậm chí là đau đớn. Bởi kẻ đố kị không chấp nhận thực tế người khác hơn mình. - Động cơ kích thích phấn đấu giảm sút, mà ý muốn hạ thấp, hãm hại người khác để thỏa lòng ích kỷ tăng lên. Kẻ đố kị luôn chán nản, bỏ cuộc dẫn đến liên tục thất bại. - Thói ghen ghét, đố kị làm cho con người trở nên ti tiện, nhỏ nhen, tầm thường, ích kỷ, tự hạ thấp giá trị bản thân mình.
	3. Bàn luận, đánh giá	**-** Đố kị là một thói xấu bạn cần phải loại bỏ ra khỏi bản thân để con người trở nên cao thượng.
	4. Rút ra bài học	**-** Con người cần có lòng cao

		thượng, khoan dung. - Hãy cạnh tranh lành mạnh. Hãy cố gắng nổ lực và coi đó là động lực vươn lên. Có như thế, mỗi người mới có thể tự hoàn thiện chính mình, xã hội mới hòa bình, yên ổn.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	- Từ bỏ thói đố kị, thành công nhất định sẽ tìm đến với bạn. - Cuộc sống sẽ rạng rỡ hơn, tươi đẹp hơn nêu không còn sự hiện hữu của "đố kị" **Hoặc** Bởi thế, hãy làm đúng như Edmondo de Amicis khuyên bảo *" Đừng để con rắn ghen tị luồn vào trong tim. Đó là một con rắn độc, nó gặm mòn khối óc và làm đổi bại con tim"*

ĐỀ SỐ 21.

Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về đạo lý "*Uống nước nhớ nguồn*"

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	**Giải thích, làm rõ ý nghĩa câu tục ngữ.** - "*Uống nước* " chính là sự hưởng thụ những thành quả vật

		chất và tinh thần. - *"Nhớ nguồn "* là sự tri ân, giữ gìn phát huy những thành quả của người làm ra chúng. Như vậy cả câu tục ngữ là lời khuyên, lời dạy bảo chúng ta phải biết ơn thế hệ cha anh và phát huy những thành quả của họ.
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện của lối sống uống nước nhớ nguồn** - Nhớ ơn, tri ân những anh hùng đã ngã xuống, hi sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân. - Nhớ công ơn những người giúp đỡ mình khi gặp khó khăn, hoạn nạn. - Biết ơn không chỉ thể hiện trong hành động mà còn trong suy nghĩ, không cần thể hiện bằng những việc làm lớn lao mà chỉ cần những điều bé nhỏ nhưng ý nghĩa. - Có thái độ trân trọng, ngợi ca những người biết sống ân nghĩa, thủy chung, có nghĩa, có tình. D/c : - Ngày 27/7 (ngày thương binh liệt sĩ) hàng năm, toàn dân lại dành những giây phút thiêng liêng tưởng nhớ những vị anh hùng dân tộc, những con người đã xả thân vì độc lập tự do của tổ quốc.

		- Hàng năm chúng ta có những dịp lễ tết truyền thống, giỗ chạp để tưởng nhớ về cội nguồn cha ông mình. ... **Ý nghĩa của vấn đề nghị luận** - Cuộc sống là một chuỗi tuần hoàn, nối tiếp, những gì ta có hôm nay không tự nhiên mà có, đó là thành quả sau bao nỗ lực, cố gắng của các thế hệ trước. Vì vậy, khi được hưởng thụ những thành quả ấy, cần phải ghi nhớ công lao của những người đã hi sinh trước đó. - Lòng biết ơn là một lối sống, một phẩm chất đẹp của con người có nhân cách. - Ân nghĩa, thủy chung sẽ giúp ta tạo được sợi dây gắn kết với quá khứ, cha anh, giúp ta giữ gìn và phát huy những giá trị từ truyền thống để những vẻ đẹp ấy càng phát triển hơn. - Tác dụng của đạo lí sống Uống nước nhớ nguồn + Xây dựng nhân cách cao đẹp. + Xã hội phát triển tốt đẹp, văn minh. + Con người biết bảo toàn và phát huy những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc.
	3. Bàn luận, đánh giá	Lên án những con người sống ích kỉ, chỉ biết nhận lấy mà không biết ơn, tự tách mình ra khỏi các quy luật của đời sống, tách biệt với cộng đồng, chà đạp lên các thành quả lao động do người khác để lại.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là thói xấu cần

		loại bỏ. * Hành động: - Cần cố gắng học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thật tốt để góp phần đẩy mạnh đất nước, đưa đất nước ngày càng vững mạnh - Có ý thức gìn giữ bản sắc, tinh hoa của dân tộc Việt Nam mình và đồng thời tiếp thu một cách có chọn lọc tinh hoa văn hóa nước ngoài. - Có ý thức tiết kiệm, chống lãng phí khi sử dụng thành quả lao động của mọi người
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định lại tính đúng đắn và giá trị của lối sống *uống nước nhớ nguồn*

ĐỀ SỐ 22.

Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, bàn về *đức hy sinh trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Giới thiệu về đức hi sinh trong cuộc sống VD: Đức tính hi sinh là một trong những phẩm chất đạo đức cao quý của con người.
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	- Hi sinh là vì người khác mà chịu sự thiệt thòi về bản thân

(Phân)		mình. Đó là những suy nghĩ, hành động vì người khác bất chấp tính mạng của mình.
	2. Phân tích, chứng minh	- Trong chiến tranh: + Rất nhiều anh hùng, chiến sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc, mang lại cuộc sống hòa bình, ấm no cho nhân dân. + Họ không ngại gian khổ mà hăng hái tham gia chiến đấu. + Các dẫn chứng tiêu biểu: Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, chăm lo cho cuộc sống của nhân dân; người anh hùng Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai trong chiến dịch Điện Biên Phủ; Bế Văn Đàn lấy vai làm giá súng, Tô Vĩnh Diện dùng thân chèn pháo,... - Trong đời sống hàng ngày: + Cha mẹ lao động vất vả, hi sinh vì các con để các con có một cuộc sống đầy đủ, tốt đẹp. + Những con người hi sinh bản thân để cứu bạn bè hoặc người khác khi họ gặp nạn: anh Trần Hữu Hiệp trong vụ chìm tàu ở vùng biển Cần Giờ, em Nguyễn Văn Nam đã hi sinh

		cứu 5 em nhỏ bị đuối nước,... + Những người chiến sĩ, giáo viên tình nguyện ra biển đảo hoặc lên miền núi để công tác, làm việc,... **Ý nghĩa** - Người có đức hi sinh được mọi người tôn trọng, yêu quý. - Đức hi sinh giúp con người sống gần gũi với nhau hơn, biết yêu thương nhau hơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những con người sống vô cảm, ích kỉ, không biết hi sinh vì người khác.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: là một trong những phẩm chất đạo đức cao quý của con người->cần lan tỏa * Hành động: - Phải biết sống vì người khác, rèn luyện đức hi sinh cho bản thân. - Không quên ơn những người đã hi sinh vì mình. - Phát huy đức tính cao đẹp của dân tộc.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Đức hi sinh sẽ giúp con người biết sống vì người khác nhiều hơn, xã hội sẽ trở nên tốt đẹp hơn.

ĐỀ SỐ 23.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, nêu *suy nghĩ của em về tình cảm gia đình.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Tình cảm gia đình là tình cảm đẹp, quí giá và thiêng liêng
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Gia đình là khái niệm dùng để chỉ những con người cùng chung huyết thống, dòng tộc, gia phả. - Có nhiều gia đình trong đó gồm nhiều thế hệ sống chung với nhau, "tam đại đồng đường" thậm chí là "tứ đại đồng đường". - Ngoài những đặc điểm chung như mọi gia đình trên đất nước Việt Nam thì mỗi gia đình có truyền thống riêng, qui ước riêng về lễ giáo, đạo đức, lối sống, bổn phận, nghĩa vụ.
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện:** Sự hi sinh, yêu thương, sự quan tâm chia sẻ, của mỗi thành viên trong gia đình **Vai trò của gia đình:** - Tình cảm gia đình là động lực, là sự động viên, cổ vũ con người vững bước trên đường đời...

		- Gia đình là cội nguồn sinh dưỡng của con người. - Là nơi khởi đầu của mọi yêu thương và mơ ước trong ta. - Là điểm tựa tinh thần vững chắc trong cuộc đời con người. - Có ý nghĩa đặc biệt trong quá trình hình thành nhân cách, lẽ sống, lí tưởng.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Một đất nước hùng mạnh phải dựa trên nền tảng của gia đình vững chắc. - Một đất nước suy vong khi nền nếp trong gia đình bị băng hoại. - Phê phán một bộ phận con người nói chung và giới trẻ nói riêng thiếu ý thức đối với trách nhiệm gia đình.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là tình cảm đẹp, cao quý và thiêng liêng. * Hành động: Bản thân phải biết trân trọng, vun đắp, xây dựng tình cảm gia đình ngày càng tốt đẹp hơn
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 24.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, nêu *suy nghĩ của em về lòng khoan dung.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Trong cuộc sống của chúng ta, mở rộng lòng khoan dung, tha thứ độ lượng là một trong những đức tính, phẩm chất vô cùng cao quý, tốt đẹp của con người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Khoan dung là thái độ, lẽ sống cao đẹp. - Bao dung không ngoài sự tha thứ, là sự rộng lượng trước những khuyết điểm, lỗi lầm của người khác.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện của người có lòng bao dung** - Bỏ qua lỗi lầm cho những người phạm sai lầm lần đầu. - Chia sẻ, thông cảm cho người làm sai vì có việc khó xử hoặc chưa ý thức được việc họ làm là sai - Tha thứ cho những lỗi sai không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng chưa nghiêm trọng của người khác đến bản thân *** Vì sao?** - Bao dung khiến chúng ta sống đẹp hơn sống nhẹ nhàng, chân thành, cởi mở - Bao dung khiến cho mối quan hệ xã hội trở nên tốt đẹp - Là cách để an ủi động viên người khác và bản thân sau

		mỗi lần vấp ngã - Bao dung khiến chúng ta nhận được sự kính trọng từ người khác - Bao dung khơi gợi bao phẩm chất tốt đẹp khác
	3. Bàn luận, đánh giá	- Khoan dung không có nghĩa là bao che, dung túng cho những việc làm cố tình gây tổn hại đến những chuẩn mực đời sống, đạo đức con người. - Phê phán những kẻ sống vô cảm, không quan tâm đến những người xung quanh. - Phê phán những kẻ chuyên chỉ lợi dụng lòng khoan dung của mọi người để thực hiện những mưu đồ đen tối, nguy hiểm sẽ bị xã hội lên án.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức: Mỗi người hãy luôn học cách tha thứ và mỉm cười trước khó khăn, bỏ qua mọi chuyện - Hành động: Luôn lắng nghe người khác, thấu hiểu và cảm thông với họ, giúp đỡ người khác nhận ra và khắc phục những sai lầm.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại, lòng khoan dung là tài sản vô giá của con người và cũng là phương châm đối nhân xử thế tốt nhất để nhằm hoàn thiện nhân cách bản thân và đưa lại sự bình an cho cuộc sống.

ĐỀ SỐ 25.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về lòng hiếu thảo của thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Hiếu thảo là là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta từ xưa đến nay
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Hiếu thảo là hành động đối xử tốt với ông bà, cha mẹ, hay với những người có công dưỡng dục mình.
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện của lòng hiếu thảo** - Lòng hiếu thảo không chỉ được thể hiện qua thái độ, lời nói mà còn qua hành động cụ thể: + Cung kính và tôn trọng, vâng lời ông bà, cha mẹ + Hương khói cho cha mẹ khi họ qua đời….- Hiếu thảo là một chuẩn mực đạo đức, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa. - Hiếu thảo là thước đo để đánh giá đạo đức, nhân cách một con người. **Vì sao?** - Người có lòng hiếu thảo luôn được mọi người yêu mến và quý trọng. - Lòng hiếu thảo gắn kết các thành viên trong gia đình với nhau, xóa bỏ sự đố kị, ích kỉ cá nhân và lối sống thờ ơ, vô cảm. - Lòng hiếu thảo là cội nguồn của lòng biết ơn nhân dân, Tổ quốc. Có hiếu có tình cha mẹ

		thì mới có hiếu với đất nước.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Trong xã hội còn nhiều người sống bất hiếu, vô lễ, đánh đập đối xử tàn nhẫn, bỏ rơi cha mẹ già, khi cha mẹ sống đối xử thậm tệ, chết đi làm ma rất to, xây mộ, lăng, đốt vàng mã.. - Nhận thức lệch lạc, sai lầm: Trách móc cha mẹ không cho ta cuộc sống đầy đủ..
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Đây là hành động đẹp cần lan tỏa. * Hành động: - Kính trọng và yêu thương ông bà cha mẹ . - Chăm sóc, phụng cha mẹ ông bà khi về già. - Yêu thương anh em trong nhà cũng là thể hiện lòng hiếu thảo - Phấn đấu học tập và rèn luyện đạo đức tốt để trở thành người có ích cho xã hội.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tấm lòng hiếu thảo thể hiện lối sống trọng tình trọng nghĩa, mãi mãi là một nét đẹp cao quý trong nền văn hóa Việt Nam.

ĐỀ SỐ 26.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về lòng yêu nước.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Lòng yêu nước là một truyền thống quý báu của dân tộc ta được lưu truyền và phát huy từ đời này qua đời khác.
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	Lòng yêu nước là lòng yêu Tổ quốc, cụ thể là yêu gia đình, làng xóm, yêu quê hương, thể

(Phân)		hiện bằng những hành động và việc làm cụ thể để góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước. **Biểu hiện của lòng yêu nước** - Trong thời kì chiến tranh, giành độc lập. (Dẫn chứng) - Đất nước hòa bình, độc lập (Dẫn chứng)
	2. Phân tích, chứng minh	Vai trò của lòng yêu nước - Là chìa khóa vạn năng, đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, gian nan thử thách. - Gắn kết sự giao lưu, tấm gương sáng cho cộng đồng để tạo thành sức mạnh lan tỏa. - Nguồn cảm hứng đi vào biết bao trang thơ, bài hát.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người không có lòng yêu nước, phản nước hại dân,..
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là truyền thống quý báu cần phát huy. *Hành động: - Hãy bắt đầu từ những việc nhỏ nhất như giúp đỡ, yêu thương người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn. - Học hành chăm chỉ, nỗ lực và cống hiến.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Như vậy, chúng ta cần phải rèn luyện tinh thần này thường xuyên để dựng xây và cống hiến cho đất nước.

ĐỀ SỐ 27.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về lòng kiên nhẫn.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Lòng kiên nhẫn là một trong những đức tính quan trọng trong mỗi cá nhân chúng ta.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Lòng kiên nhẫn là sự kiên trì, nhẫn nại
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện:** Trong mọi hoàn cảnh, mọi công việc biết suy nghĩ kỹ lưỡng, kiên trì chờ đợi, đợi một thời điểm, thời cơ thích hợp... **Vai trò của lòng kiên nhẫn** - Giúp bản thân trưởng thành hơn qua thời gian. Dẫn chứng: Thầy Nguyễn Ngọc Kí tuy bị liệt cả hai tay nhưng với lòng quyết tâm cao, thầy đã kiên trì rèn luyện viết được bằng đôi chân…. - Giúp vượt qua những khó khăn, thử thách - Làm cho tính cách con người được thể hiện và phát huy.

	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người không có lòng kiên trì, nhụt chí,..
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Lòng kiên nhẫn là một trong những đức tính quan trọng * Hành động: - Rèn luyện tính kiên trì hàng ngày. - Khi đứng trước một khó khăn thử thách đừng nên bỏ qua mà hãy tự mình vượt qua, đứng trước thất bại không nên nản lòng mà hãy tiếp tục đứng lên.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Kiên trì là chìa khóa của thành công.

ĐỀ SỐ 28.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về sự ích kỉ.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tất cả đều cố gắng để trở thành người tốt đẹp, cố gắng loại trừ những thói xấu của mình, một trong những tính xấu mà con người ai cũng nên tránh xa đó chính là sự ích kỷ
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	- Ích kỷ là lối sống cá nhân, chỉ biết quan tâm đến lợi ích của

(Phân)		bản thân mà không biết chia sẻ, giúp đỡ người khác.
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện của sự ích kỷ**: + Trong cuộc sống hàng ngày: bắt mọi người phải làm theo ý muốn của mình + Trong công việc, học tập: chỉ mong nhận công việc nhẹ nhàng, trốn tránh việc khó và đùn đẩy trách nhiệm cho người khác + Trong quan hệ xã hội: sống rất cô lập. **Tác hại của việc sống ích kỷ**: - Đối với cá nhân: con người ngày càng trở nên xấu tính, lòng dạ hẹp hòi và tự mình tách biệt ra khỏi mọi người, sống lâu với căn bệnh ích kỷ sẽ biến con người ta trở nên cô đơn, bị mọi người xung quanh ghét bỏ, xa lánh - Đối với xã hội: xã hội suy đồi và xuống cấp, thối nát đạo đức và vô nhân đạo.
	3. Bàn luận, đánh giá	Ca ngợi những người có lối sống vị tha, khoan dung, độ lượng.
	4. Rút ra bài học	- Là thói quen xấu cần loại bỏ - Mỗi người biết nhận ra và từ bỏ thói ích kỉ.

		- Biết quan tâm chia sẻ và giúp đỡ những người xung quanh.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại, sống ích kỷ là một lối sống tiêu cực, ảnh hưởng rất xấu đến nhân cách con người, các mối quan hệ giữa con người với nhau và đặc biệt là sự phát triển của xã hội.

ĐỀ SỐ 29.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về lời bài hát *" Sống trong đời sống cần có một tấm lòng. Để làm gì, em biết không? Để gió cuốn đi"* (Trịnh Công Sơn)

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Căn bệnh vô cảm xuất hiện ngày càng nhiều trong xã hội nên nhạc sĩ TCS….
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Tấm lòng" đó là những tình cảm tốt đẹp, đáng trân trọng ở con người. - "Để làm gì, em biết không ?" rồi trả lời "Để gió cuốn đi": nhằm để nói đến một lối sống đẹp: khi ta làm điều gì đó cao đẹp, gió sẽ mang những điều cao đẹp ấy bay đến muôn nơi. **Trịnh Công Sơn muốn khẳng định**: sống trong đời sống , mỗi người cần phải có một tấm lòng không phải để mong được người khác ghi nhận, không phải để mong được trả ơn và cũng không phải để phô trương hay trang sức cho bản thân

		mình…mà để "gió cuốn đi". Cuộc sống như vậy mới thanh thản và bình yên.
	2. Phân tích, chứng minh	**Câu hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn mang đến cho ta bao điều hay, ý đẹp:** – **"Tấm lòng" trong cuộc sống để biết cảm thông và chia sẻ :** trong cuộc sống, khi một niềm vui được cho đi là chúng ta đang nhân đôi niềm vui ấy, khi ta chia sớt một nỗi buồn, nỗi buồn ấy sẽ vơi đi. Khi con người ta biết quan tâm đến nhau thì thế giới này không còn khổ đau và bất hạnh. **– "Tấm lòng" trong cuộc sống để tha thứ và khoan dung** : Đây chính là thái độ sống rộng lượng với người khác (nhất là với những người gây ra đau khổ cho mình) đối lập với lòng đố kị, định kiến, thành kiến. Chúng ta nên hướng đến một cuộc sống mà không có sự ích kỉ, hận thù, chiến tranh. Chúng ta cần chung sức vì một nền hoà bình từ chính mỗi người. **– "Tấm lòng" của con người chính là sự dũng cảm cũng chính là đức hi sinh của con người. Đó chính là sức chịu đựng, chấp nhận những thiệt thòi về mình :** Dũng cảm là dám xả thân vì lí tưởng cao đẹp, dám đương đầu với thử thách, dám đối diện. Cội nguồn của lòng dũng cảm chính là dám tin vào những điều tốt

		đẹp. Dám tin vào những điều tốt đẹp khiến con người có thể làm được nhiều điều.
	3. Bàn luận, đánh giá	– Sống ích kỷ, nhỏ nhen, chỉ biết lo vun vén cho bản thân. – Đó là lối sống biểu hiện sự nghèo nàn của tâm hồn.
	4. Rút ra bài học	– **Về nhận thức ta thấy:** đây là ca từ thể hiện một lối sống đẹp, là điều cần có ở mỗi con người trong cuộc sống. – **Về hành động ta cần:** Không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt đẹp, rèn luyện "tấm lòng" mình cho ý nghĩa; phê phán sự thờ ơ, vô tâm, vô cảm trong xã hội. Làm việc tốt mỗi ngày.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	**Tóm lại,** những ca từ của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã giúp ta hiểu sâu sắc hơn về giá trị của "tấm lòng" trong cuộc đời.

ĐỀ SỐ 30.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về *ý nghĩa của "sống khát vọng" đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Để sống một cuộc đời có ý nghĩa, con người không thể thiếu đi những khát vọng chân chính.

Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Khát vọng là mong muốn những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc sống. - Sống khát vọng là sống luôn khao khát vươn lên phía trước, hướng về những điều tốt đẹp.
	2. Phân tích, chứng minh	**Tại sao tuổi trẻ cần sống khát vọng?** - Khát vọng biểu tượng cho những gì lớn lao mà tuổi trẻ hướng đến cho bản thân mình và cho cộng đồng. - Khát vọng xuất phát từ những mong ước làm nên cuộc đời hạnh phúc, không chỉ cho bản thân người đó mà cho những người xung quanh. - Khát vọng thể hiện được giá trị cao đẹp của con người. - Những con người có khát vọng luôn nhận thức mình là ai và có thể làm gì để giúp đỡ mọi người. - Những người có khát vọng sống có trái tim say mê, luôn sống hết mình và hơn ai hết họ nhận thức được lợi hại. Và trong thực tế cuộc sống họ luôn tỉnh táo tránh được những rủi ro không đáng có. - Khát vọng có thể thực hiện được có thể không nhưng chung quy lại, nó luôn mang đến cho người ta sự lạc quan nhất định và hướng đến những điều tốt đẹp nhất cho nhân loại **Chứng minh:** -Hồ Chí Minh: Vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Thời trẻ, Người từng làm phụ bếp trên tàu Pháp để nung nấu quyết tâm tìm đường giải phóng cho dân tộc, thích nghi với môi trường sống, thông thạo nhiều ngoại ngữ, giỏi nhiều nghề, là

		tấm gương cần, kiệm,liêm chính, yêu thương nhân dân. -Bill Gates: Sinh ra trong một gia đình nghèo.Từ nhỏ, ông đã say mê toán học, từng đậu vào ngành luật của trường đại học Harvad. Nhưng với niềm say mê máy tính, ông đã nghỉ học và cùng với một người bạn mở công ty Microsoft. Vượt qua nhiều khó khăn, ông đã trở thành người giàu nhất hành tinh và hiện nay, ông giành 95% tài sản của mình để làm từ thiện…
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán một bộ phận giới trẻ sống không có khát vọng. Họ sống ích kỉ, lo thu vén cá nhân, vi phạm pháp luật và đạo đức.
	4. Rút ra bài học	- Về nhận thức: hiểu được ý nghĩa tốt đẹp của sống khát vọng để định hướng cho tương lai của mình. - Về hành động: tuổi trẻ học tập và rèn luyện, tích cực cống hiến tuổi thanh xuân cho đất nước…
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại sống là phải có khát vọng để hướng tới những gì tốt đẹp nhất.

ĐỀ SỐ 31.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về *tranh giành và nhường nhịn.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận	Giới thiệu vấn đề

	- Nêu vấn đề nghị luận	
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Tranh giành là gì?: Sự ham muốn rất lớn một sự vật nào đó về phía mình. - Nhường nhịn là gì?: Chịu để lại một sự vật nào đó cho người khác với thái độ hòa nhã.
	2. Phân tích, chứng minh	- Mỗi con người ai cũng có sở thích, nhu cầu sở hữu đồ vật của riêng mình, nếu ai cũng giữ cái tôi và cái ích kỉ của mình thì sẽ dẫn đến cãi vã, tệ hơn là làm rạn nứt mối quan hệ. - Nếu mỗi người nhường nhịn nhau, gạt bỏ cái tôi của mình một chút để giữ gìn mối quan hệ của mình tốt đẹp thì bạn sẽ vui vẻ hơn, mối quan hệ tốt đẹp hơn và bạn sẽ được người khác tôn trọng hơn. - Nếu mỗi người bớt đi cái tôi của mình một chút để nhường nhịn người khác thì cuộc sống này sẽ trở nên tốt đẹp hơn. **Dẫn chứng:** + Câu chuyện "Dê đen và Dê trắng" khi tranh nhau qua cầu, vì không ai chịu nhường nhịn ai nên cuối cùng cả hai đều rơi xuống sông. + Trong gia đình, anh chị em trên thuận dưới hòa, biết nhường nhịn lẫn nhau sẽ là một gia đình hạnh phúc. Ngoài xã hội, nếu mọi người ai ai cũng tâm niệm một câu "Một câu

		nhịn, chín sự lành" thì xã hội sẽ tốt đẹp biết bao.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người sống ích kỉ, cái tôi cá nhân quá cao…mà sẵn sàng làm nhiều thứ xấu xa.
	4. Rút ra bài học	- Tranh giành và nhường nhịn là hai trong số những tính cách của con người. - Mỗi người là tấm gương sáng về thái độ sống nhường nhịn và không tranh giành.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại, chúng ta nên hướng bản thân mình vào một lối sống cao đẹp không vì bản thân hay sống vì người khác.

ĐỀ SỐ 32.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em về "cho" và "nhận" trong cuộc sông.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Nhà thơ Tố Hữu có câu "*Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình*".
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Cho là sự san sẻ, giúp đỡ, yêu thương xuất phát từ tâm, từ tim của một người. Dù "cho" rất nhỏ, nhất đời thường nhưng đó là cả một tấm lòng đang quý. - Nhận chính là được đáp trả, được đền ơn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Nhiều mảnh đời bất hạnh, đau khổ cần rất nhiều sự sẻ chia, giúp đỡ, bao dung, rộng lượng. - Chúng ta trao đi yêu thương

		chúng ta sẽ nhận lại sự thanh thản và niềm vui trong tâm hồn. - Khi trao đi hạnh phúc cho người khác, chúng ta mới cảm thấy rằng cuộc sống của mình thực đáng sống và đáng trân trọng. - Những người đang cho đi, đôi khi sự nhận lại không phải trong phút chốc, cũng không hẳn nó sẽ hiển hiện ngay trước mắt. Điều bạn nhận lại có khi là cả một quá trình, sau này bạn mới nhận ra mình được đáp trả nhiều hơn cái cho đi đó. **Ý nghĩa của cho và nhận** - Cho và nhận là những quy luật của tự nhiên và xã hội loài người. - Cho và nhận xứng đáng được ngợi ca với tinh thần ta biết sống vì người khác, một người vì mọi người. - Xã hội càng phát triển, vấn đề cho và nhận càng được nhận thức rõ ràng. Muốn đời sống được nâng lên, mỗi cá nhân phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ, sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng. Có như vậy, bằng tài năng và sức lực, mới góp phần làm giàu cho Tổ quốc, làm giàu cho bản thân. Khi đó, cái mà ta cho cũng là cái ta nhận. Trong cuộc sống, nếu chỉ cho mà không nhận thì khó duy trì lâu dài, nhưng nếu như cho và lại đòi hỏi được đền đáp thì sự cho mất đi giá trị đích thực của nó.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những kẻ tham lam tàn nhẫn sống trên mồ hôi nước mắt của người khác, kẻ tầm thường chỉ muốn nhận muốn

		vay mà không muốn cho, muốn trả. - Phê phán một bộ phận lớp trẻ hiện nay chỉ biết nhận từ cha mẹ, từ gia đình, người thân… để rồi sống ích kỉ, vô cảm, không biết chia sẻ với bạn bè, đồng loại.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: lối sống tốt đẹp cần được phát huy. *Hành động: - Cuộc sống của mỗi người sẽ trở nên tầm thường nếu chỉ biết nhận mà không biết cho. -Vì thế, sống, hãy đừng chỉ biết nhận lấy, mà còn học cách cho đi.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Hãy mở rộng lòng mình để cảm nhận cuộc sống, hãy yêu thương nhiều hơn, chia sẻ nhiều hơn để xã hội càng văn minh, để cái nắm tay giữa con người với con người thêm ấm áp.

ĐỀ SỐ 33.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về sức mạnh của sự tử tế.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Nêu vấn đề nghị luận: Người tử tế trong cuộc sống hiện nay.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Người tử tế là người sống lương thiện, không bao giờ nghĩ xấu về ai và làm hại ai, luôn giúp đỡ mọi người và chia sẻ với những người có hoàn

		cảnh khó khăn.
	2. Phân tích, chứng minh	**Biểu hiện của người sống tử tế:** + Luôn sẵn sàng mở lòng giúp đỡ những người xung quanh. Cho đi mà không yêu cầu đền đáp. + Sống trung thực, không gian dối, vụ lợi. + Sống đúng lương tâm, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.....- Ý nghĩa của lối sống tử tế: + Luôn được mọi người kính trọng, nể phục. + Bản thân có được sự thanh thản trong tâm hồn. **- Tại sao trước hết phải là người tử tế**? + Sự tử tế chính là biểu hiện của niềm tin vào cuộc sống tốt đẹp. Vì thế tử tế cũng chính là biết yêu cuộc sống này, có như vậy bạn mới có thể sống một cách tốt nhất. + Khi bạn biết đối xử tử tế với mọi người cũng là lúc bạn nhận được sự tử tế từ xã hội. Như vậy tử tế sẽ khiến cho các mối quan hệ trở nên tốt đẹp hơn. + Sự tử tế là biểu hiện của sự thiện tâm, đức độ. Khi con

		người biết làm đẹp tâm của mình, khi đó họ mới trở thành người thực sự có giá trị.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những con người sống ích kỉ, giả dối, vô cảm mặc kệ những nỗi đau của đồng loại
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là lối sống tốt *Hành động: - Lựa chọn cho mình một cách sống. - Làm việc tử tế.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Sự tử tế là nguồn cội cho những điều tốt đẹp, hãy trân trọng và phát huy nó. "Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình" (Tố Hữu)

ĐỀ SỐ 34.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về lối sống giản dị.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Nếu trung thực là bông hoa đẹp nhất của khu vườn nhân cách thì giản dị là mật thơm của bông hoa ấy.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	**Giản dị** là sống một cách đơn giản, tự nhiên, không cầu kì phô trương trong lối sống.
	2. Phân tích, chứng minh	- Lối sống giản dị bộc lộ ở nhiều phương diện: trang phục, ăn uống, thói quen, giao tiếp, nói năng, phong cách làm việc... - Giản dị khiến người ta dễ hòa nhập với mọi người, làm cho

		con người trở nên thân thiện với nhau và giúp ta có thêm bạn bè... góp phần làm sáng lên nhân cách của mỗi con người. - Giản dị tạo nên sự thanh thản, bình yên trong tâm hồn và sự nhàn nhã, thư thái trong nhịp sống. Khiến con người hoà đồng với tự nhiên, gắn bó sâu sắc với các cá nhân khác. - Sống giản dị là một trong những cách để mỗi người sống thật, sống có hứng thú, có ý nghĩa. - Sống giản dị giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và tạo cho xã hội sự hoà đồng, bình đẳng, nhân ái. Dẫn chứng….
	3. Bàn luận, đánh giá	- Lối sống giản dị hoàn toàn khác với lối sống cẩu thả, lạc hậu, gò bó, khuôn mẫu; giản dị cũng không đồng nghĩa với tiết kiệm, hà tiện... giản dị phù hợp với điều kiện, với hoàn cảnh vẫn thể hiện được sự tao nhã, thanh lịch, văn hóa. - Phê phán lối sống xa hoa, đua đòi hay giản dị một cách giả tạo.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức được giản dị là một lối sống đẹp. - Là học sinh, mỗi chúng ta cần học tập phong cách sống giản dị, chân thành. Ở tuổi học đường, nên chú ý đến việc học tập và tu dưỡng, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với mọi người và sống cởi mở, chân thành, đơn giản.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Bởi thế, lối sống giản dị quả thực là lối sống mẫu mực, đầy tính nhân văn, thật đáng trân trọng và ngợi ca.

ĐỀ SỐ 35.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về tinh thần trách nhiệm và thói vô trách nhiệm.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tinh thần trách nhiệm và thói vô trách nhiệm trong xã hội hiện nay khiến chúng ta có nhiều quan tâm.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Trách nhiệm: là ý thức, hành vi luôn làm tốt và trọn vẹn một việc gì đó của con người. - Vô trách nhiệm: trái ngược trách nhiệm, là việc không có ý thức muốn làm tốt việc của mình.
	2. Phân tích, chứng minh	- Người có trách nhiệm: luôn hoàn thành đúng hạn và làm tốt công việc được giao; không phải để người khác đốc thúc, nhắc nhở mình; biết nhìn vào thực tế, biết chấp nhận những lỗi lầm của bản thân và có ý thức sửa chữa, khắc phục. - Người vô trách nhiệm: không quan tâm, mặc kệ những công việc mà bản thân mình được giao, không hoàn thành đúng hạn công việc hoặc chất lượng công việc không được tốt; không dám nhìn nhận thực tế vào những lỗi lầm của mình. **Lợi ích và tác hại:** - Lợi ích của trách nhiệm: giúp con người ta trưởng thành hơn, biết sắp xếp công việc, vươn lên trong cuộc sống; được người khác tín nhiệm, tin tưởng. - Tác hại của việc vô trách nhiệm: mất lòng tin ở mọi người, khó thành công trong

		công việc và cuộc sống… **Dẫn chứng** Học sinh tự lấy dẫn chứng để làm minh chứng cho người có trách nhiệm và người vô trách nhiệm trong bài làm văn của mình. Lưu ý: dẫn chứng phải tiêu biểu, nổi bật, xác thực được nhiều người biết đến.
	3. Bàn luận, đánh giá	-Trách nhiệm không có nghĩa là tự mình làm tất cả và để cho người khác tiếp tục lười biếng -Trách nhiệm cũng là nhắc nhở và giúp người khác sống có kỉ luật hơn.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Đây là 2 cách sống đối lập nhau:. *Hành động: Liên hệ bản thân:
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	*"Con người ta sinh ra trên đời không phải để là hạt cát vô danh tan biến vào cõi hư vô. Người ta sinh ra là để in dấu trên mặt đất và in dấu trong trái tim mỗi người"* (Xu-khôm-lin-xki)

ĐỀ SỐ 36.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về sự nhường nhịn trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Đức tính nhường nhịn trong xã hội hiện nay.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Nhường nhịn là chịu phần thiệt thòi về mình, không tranh chấp hơn thiệt, được thua. - Người biết nhường nhịn cư xử cao thượng , coi trọng hòa khí, không cố chấp, luôn biết

		coi trọng chữ "hòa" trong giao tiếp, ứng xử.
	2. Phân tích, chứng minh	***Biểu hiện của người biết nhường nhịn.** - Trước bất kì tình huống nào người biết nhường nhịn có ý thức cao độ, làm chủ bản thân mình, lời nói, cử chỉ từ tốn, nhẹ nhàng. - Phương châm ứng xử "Một điều nhịn chín điều lành" - Lúc nào cũng đặt tình người, sự đoàn kết lên trên hết. **Dẫn chứng:** Trong gia đình, ngoài xã hội…. * Vì sao phải sống nhường nhịn? - Tránh được những tranh chấp không đáng có, tránh tai vạ vào thân. - Được mọi người yêu mến và quý trọng. - Trong gia đình biết nhường nhịn thì con cháu sống hiếu thảo với ông bà cha mẹ, anh em hòa thuận, thương yêu. - Là nhân tố xây dựng khối đại đoàn kết.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người coi nhường nhin là sự thua thiệt, thất bại, nhục nhã, mất mặt,...=> Cần lên án gay gắt.
	4. Rút ra bài học	* Đức tính nhường nhịn phải rèn luyện lâu dài. * Coi trọng sự nhường nhịn và rèn luyện đức tính nhường nhịn.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Nhường nhịn là khởi đầu cho mọi sự thành công, là chìa khóa vạn năng để mở rộng cánh cửa cuộc đời.

ĐỀ SỐ 37.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về tinh thần lạc quan của con người.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Lạc quan là một thái độ sống vô cùng quan trọng góp phần tạo nên một cuộc sống tốt đẹp đối với tất cả mọi người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Lạc quan: cảm giác vui vẻ, thoải mái, vô tư dù gặp phải hoàn cảnh khó khăn hay gian nan thử thách hay gặp phải chuyện không vui trong cuộc sống.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện:** - Luôn tươi cười dù có chuyện gì xảy ra. - Luôn yêu đời - Luôn bình tĩnh xử lí mọi tình huống *** Ý nghĩa của tinh thần lạc quan** - Tinh thần lạc quan sẽ giúp người đó đứng lên và tiếp tục chiến đấu, chinh phục con đường mà mình đã lựa chọn. - Lạc quan giúp con người sống vui vẻ hơn, tận hưởng được nhiều vẻ đẹp hơn của cuộc sống, giúp cho cuộc sống muôn màu sắc hơn. - Người lạc quan luôn truyền được năng lượng tích cực cho người khác. **Dẫn chứng:** - Bác Hồ trong tù vẫn có thể sáng tác thơ, ngắm trăng - Các bệnh nhân ung thư… - Các em bé mồ côi….
	3. Bàn luận, đánh giá	Trong cuộc sống, có nhiều

		người bi quan, khi đứng trước khó khăn thử thách không dám đương đầu hoặc luôn chán nản mà gục ngã; lại có nhiều người vì quá lạc quan mà trở nên vô tâm;… những người này nên bị chỉ trích, phê phán.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Lạc quan là một thái độ sống vô cùng quan trọng *Hành động: Luôn giữ tinh thần lạc quan trong cuộc sống
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Hãy luôn tin vào cuộc sông và hãy mạnh mẽ như những bông hoa hướng dương, hướng về ánh sáng của sự sống.

ĐỀ SỐ 38.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về khoảng lặng trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Giữa cuộc sống ồn ào , nhộn nhịp, ai trong mỗi chúng ta cũng đều cần có cho mình một khoảng lặng để cuộc sống chậm lại và ý nghĩa hơn. **Hoặc** Giữa ồn ào của cuộc sống, một khoảng lặng nhỏ nhoi thôi cũng đủ để con người tĩnh tâm và cảm nhận được vẻ đẹp, ý nghĩa của cuộc sống xung quanh.
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	-Khoảng lặng là giây phút con người tự cho phép mình rơi vào trạng thái không phải suy nghĩ,

(Phân)		lo lắng bất cứ điều gì cả. - Khoảng lặng là lúc tâm hồn ta muốn được nghỉ ngơi, muốn được ngồi lặng thinh lắng nghe nhịp tim của mình. - Khoảng lặng là một khoảng thời gian không dài, không ngắn nhưng đủ để bản thân nhìn về những điều đã qua, những chuyện trong quá khứ hay bất chợt nghĩ đến ngày mai. -Khoảng lặng đôi khi đơn giản chỉ là tự thưởng cho bản thân một ngày chẳng buồn lo những muộn phiền ngoài kia.
	2. Phân tích, chứng minh	Vì sao con người cần có khoảng lặng? -Xã hội: Xã hội phát triển, thời đại công nghệ, con người dần bị cuốn vào công việc,... - Gia đình: Những áp lực từ cuộc sống gia đình, con cái, cơm áo gạo tiền, ... - Công việc: Số lượng công việc nhiều, không tìm được việc làm ưng ý, ... - Tình yêu: Sự cô đơn trong tình cảm, những lần bất đồng quan điểm, cãi vả, ...

		-Mối quan hệ giữa người với người...
	3. Bàn luận, đánh giá	- Kể câu chuyện của chính mình hoặc ai đó về việc cần thiết của những khoảng lặng. - Giữa dòng đời xô bồ, có ai không mong được một phút giây nào đó được thảnh thơi, được thu mình vào một thế giới riêng. Khi đó đừng ngại ngần, hãy tự cho mình một khoảng lặng.
	4. Rút ra bài học	- Tự tạo cho mình những khoảng lặng để thấy cuộc sống ý nghĩa hơn.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại cuộc đời này cần lắm những khoảng lặng và nếu cuộc đời là một bản nhạc hỗn loạn, lắm nốt cao độ thì khoảng lặng chính là những nốt trầm da diết, giúp ta cân bằng cuộc sống. (Phạm Lữ Ân đã bày tỏ quan điểm của mình *"Dù cuộc sống có trôi nhanh đến mấy, em nhớ để dành trong đời mình những khoảng lặng chờ đợi".)*

ĐỀ SỐ 39.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về "bản lĩnh trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tuổi trẻ cần phải có bản lĩnh để đương đầu với mọi khó khăn,

(Tổng)		thử thách.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Bản lĩnh là sự tự khẳng định mình, bày tỏ những quan điểm cá nhân và có chính kiến riêng trong mọi vấn đề. Người bản lĩnh dám đương đầu với mọi thử thách để đạt điều mong muốn.
	2. Phân tích, chứng minh	***Biểu hiện của người sống bản lĩnh:** - Quyết đoán, không vì người khác nói ra nói vào mà lung lay ý chí quyết tâm của mình. - Người có bản lĩnh thường nói là làm và không nói hai lời - Khi gặp khó khăn thường không than khóc oán trách số phận hay đổ lỗi cho người này, người kia mà là người tự dám nhận lỗi về mình tự mình khắc phục khó khăn để bước tiếp. - Dám sống theo đuổi ước mơ dù gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống. *** Ý nghĩa** - Sống bản lĩnh giúp cho bản thân có được sự tự tin trong cuộc sống. - Người bản lĩnh cũng dễ dàng thừa nhận những sai sót, khuyết điểm của mình và tiếp thu những cái hay, cái mới, cái hay.

		- Trước những cám dỗ của cuộc sống, người bản lĩnh hoàn toàn có thể tự vệ và tự ý thức được điều cần phải làm.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán nhiều người nhút nhát, không dám thể hiện bản thân, theo đuổi ước mơ, gặp chút khó khăn đã bỏ cuộc.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Bản lĩnh là đức tính tốt đẹp mà con ngừi cần có để phát huy. *Hành động: Là học sinh cần có bản lĩnh thật tốt để học tập và rèn luyện.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khó khăn trau dồi cho ta bản lĩnh, bản lĩnh giúp ta vượt qua mọi khó khăn, vì vậy hãy sống thật có ích, sống

---

ĐỀ SỐ 40.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về ước mơ trong cuộc sống.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Con người chúng ta từ khi sinh ra cho tới lúc trưởng thành, ai cũng có một ước mơ, hoài bão của riêng mình.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Ước mơ là những dự định, khát khao mà mỗi chúng ta mong muốn đạt được trong thời gian ngắn hoặc dài. Ước mơ chính là động lực để mỗi chúng ta vạch ra phương hướng đường

		đi để dẫn tới ước mơ.
	2. Phân tích, chứng minh	- Người có ước mơ mới có động lực làm việc, học tập và cống hiến cho xã hội. Khi mỗi con người trên con đường thực hiện ước mơ của mình cũng chính là đóng góp cho xã hôi, cho đất nước phát triển. - Trên con đường thực hiện ước mơ chúng ta có thể gặp những khó khăn thử thách, khi vượt qua được thử thách đó chúng ta sẽ có thêm những bài học quý giá để hoàn thiện bản thân mình. - Người sống có ước mơ sẽ thấy cuộc sống tươi đẹp hơn, nhiều màu sắc hơn. - Khi theo đuổi ước mơ, chúng ta sẽ rèn luyện được những đức tính quý báu như kiên trì, nhẫn nại, chăm chỉ… **Chứng minh** Học sinh lấy dẫn chứng về những con người sống có ước mơ nổi bật, tiêu biểu mà được nhiều người biết đến.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những bạn trẻ sống không có ước mơ, không có ý chí phấn đấu, sống buông bỏ đời mình theo số phận muốn tới đâu thì tới...
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức: phải có ước mơ mục đích sống cho riêng mình. - Hành động: Ra sức rèn luyện học tập, tu dưỡng đạo đức để chuẩn bị những tư trang cần thiết cho con đường đi tới ước mơ của mình.

Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại chỉ cần có một ước mơ đủ lớn, ý chí sẽ đưa bạn đến thành công *"đủ nắng hoa sẽ nở"*, đủ khát khao và ước mơ thì hạnh phúc sẽ đong đầy.

ĐỀ SỐ 41.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về vai trò của quê hương đối với đời sống con người.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận** - Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận - Nêu vấn đề nghị luận	Quê hương có vai trò không thể thiếu trong cuộc đời của mỗi con người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Quê hương: có thể hiểu khái quát là nơi ta sinh ra, lớn lên, có gia đình, kỉ niệm thời thơ ấu...
	2. Phân tích, chứng minh	**- Vị trí, vai trò của quê hương trong đời sống của mỗi con người:** + Mỗi con người đều gắn bó với quê hương, mang bản sắc, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương. Chính vì thế, tình cảm dành cho quê hương ở mỗi con người là tình cảm có tính chất tự nhiên, sâu nặng. + Quê hương luôn bồi đắp cho con người những giá trị tinh thần cao quí (tình làng nghĩa xóm, tình cảm quê hương, gia đình sâu nặng...).

		+ Quê hương luôn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ, động viên, là đích hướng về của con người. (Lưu ý: HS lấy dẫn chứng trong đời sống, trong văn học để chứng minh)
	3. Bàn bạc, mở rộng	- Phê phán một số người không coi trọng quê hương, không có ý thức xây dựng quê hương, thậm chí quay lưng, phản bội quê hương, xứ xở. - Tình yêu quê hương cũng đồng nhất với tình yêu đất nước, Tổ quốc.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Ước mơ là một trong những yếu tố giúp con người thành công. *Hành động: - Xây đắp, bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi con người. - Là HS, ngay từ bây giờ phải tu dưỡng, tích lũy kiến thức để sau này xây dựng, bảo vệ quê hương.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	*Quê hương mỗi người chỉ một* *Như là chỉ một mẹ thôi* *Quê hương nếu ai không nhớ* *Sẽ không lớn nổi thành người*

ĐỀ SỐ 42.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về cách nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn trong xã hội ngày nay.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Xác định vấn đề cần nghị luận: cách nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Tâm hồn con người là tổng hoà của nhiều yếu tố như cảm xúc, nhận thức, lí trí, khát vọng… Người có tâm hồn đẹp là người có tấm lòng nhân ái, bao dung, nhạy cảm trước mọi nỗi niềm của con người. - Vẻ đẹp tâm hồn là vẻ đẹp của phẩm chất bên trong, là yếu tố tạo nên nét đẹp chân chính của mỗi người.
	2. Phân tích, chứng minh	- Nuôi dưỡng tâm hồn là điều rất quan trọng và thật cần thiết. - Mỗi người có thể nuôi dưỡng tâm hồn mình bằng nhiều cách khác nhau: + Biết lắng nghe + Không ngừng học hỏi + Luôn hướng thiện và có tâm hồn đồng cảm với người khác + Biết cách sống mình vì mọi người, và luôn có ý chí vươn lên trong cuộc sống + Tránh gây tổn thương cho những người xung quanh + Biết chia sẻ niềm vui mà bạn mình vừa nhận được……..
	3. Bàn bạc, mở rộng	Phê phán một số người hiện nay thường chỉ quan tâm đến vẻ đẹp hình thức, ra sức chăm chút cho vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài mà không quan tâm trau dồi vẻ

		đẹp tâm hồn (công, dung, ngôn, hạnh)
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức:Nuôi dưỡng tâm hồn là điều rất quan trọng và thật cần thiết. * Hành động: Biết quan sát, lắng nghe, học hỏi, nhạy cảm, thấu hiểu, chia sẻ với người khác để cùng hướng tới những điều thiện
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận - Gửi gắm thông điệp**	Tóm lại, con người ta chỉ hoàn thiện khi có sự hài hoà giữa vẻ đẹp hình thức với vẻ đẹp tâm hồn.

ĐỀ SỐ 43.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về ý nghĩa của sự thay đổi bản thân.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của sự thay đổi bản thân.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Thay đổi bản thân: không ngừng học hỏi, cải thiện để bản thân mình tiến bộ hơn, hoàn thiện hơn từng ngày.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện của thay đổi bản thân:** - Không ngừng nỗ lực học tập, tích lũy, tiếp thu kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau. - Biết nhìn nhận vào những lỗi sai của mình, từ đó rút ra bài học và khắc phục. - Có ý thức vươn lên trong cuộc sống, sống có đam mê và cố gắng theo đuổi đam mê đó.

		*** Ý nghĩa của việc thay đổi bản thân:** - Làm cho bản thân mình ngày càng tốt hơn, mở mang tầm hiểu biết. - Khắc phục được những khuyết điểm của bản thân mình từ đó được mọi người tín nhiệm, tin tưởng. - Người biết hoàn thiện bản thân sẽ tiến bộ từng ngày và nhận được tình yêu thương từ mọi người. **Chứng minh** Học sinh tự lấy dẫn chứng minh họa cho bài làm văn của mình. Lưu ý: Dẫn chứng phải tiêu biểu, xác thực và được nhiều người biết đến.
	3. Bàn bạc, mở rộng	Trong xã hội vẫn còn có nhiều người sống an phận, nghe theo sự sắp đặt của người khác hoặc quá lười biếng, không có ý thức vươn lên để hoàn thiện bản thân mình,… những người này đáng bị xã hội thẳng thắn phê phán.
	4. Rút ra bài học	- Nhận thức:Thay đổi chính mình là cần thiết - Hành động:Tích cực học tập và rèn luyện nhân cách, đạo đức, lối sống.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Như vậy, để có thể thay đổi bản thân theo hướng tích cực, tiến bộ thì chúng ta cần cởi mở và liên tục nắm bắt tình hình công việc, lựa chọn thời điểm thích hợp để thay đổi sao cho phù hợp với khả năng của bản thân và điều kiện của xã hội.

ĐỀ SỐ 44.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về thói dối trá trong đời sống xã hội.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Thói dối trá được xem là một thói xấu mà chúng ta cần phải tránh.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Dối trá là không trung thực, lừa dối người khác, tạo ra cái ảo để gây điều tin tưởng cho người khác nhằm mục đích vụ lợi, làm mất đi chuẩn mực của đạo đức.
	2. Phân tích, chứng minh	**Người có thói dối trá là người như thế nào?** Đó là người luôn thích nói sai sự thật ở bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào. Dường như việc nói dối là một việc thường ngày của họ khiến cho mọi người không thể tin tưởng được. **Tại sao chúng ta phải loại bỏ thói dối trá này?** - Vì nó là một thói quen rất xấu, một tính nết xấu làm suy đồi về mặt đạo đức của chúng ta. - Bởi vì nó khiến cho mọi người xung quanh có cái nhìn không tốt về ta. - Làm mất đi tình cảm quý báu của con người với nhau. **Dẫn chứng:** Trong việc học tập, mặc dù được điểm 10 đỏ chói nhưng thực chất là do quay bài, chép bài của bạn mà có. Hay trong công việc, ta thường làm qua loa, sơ sài cho xong việc một cách gian dối,…

	3. Bàn bạc, mở rộng	– Để khắc phục được thói dối trá này, ta cần phải giáo dục các em từ nhỏ về đức tính trung thực. Người lớn cần làm điều tốt, điều đúng để làm gương cho các em. Dạy các em những bài học đạo đức đúng đắn.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Thói dối trá được xem là một thói xấu *Hành động: Riêng bản thân em sẽ luôn phấn đấu, trau dồi rèn luyện thêm về đức tính trung thực.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Thói dối trá là đức tính xấu cần loại bỏ.

ĐỀ SỐ 45.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về sự hèn nhát*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Sự hèn nhát khiến con người tự đánh mất mình.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Sự hèn nhát: là trang thái luôn sợ hãi, nhút nhát, không dám đối mặt với những biến động của cuộc sống, những khó khăn nảy sinh trong nghịch cảnh mà chỉ co mình trong sự an toàn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Khi hèn nhát, con người sẽ không dám thể hiện năng lực cá nhân, từ đó sẽ mất đi nhiều cơ hội để thành công trong cuộc sống. - Người hèn nhát sẽ không dám bày tỏ ý kiến của cá nhân mà thường im lặng trong sự an

		toàn. Điều đó khiến con người dễ bị dụ dỗ, sa ngã hoặc tiếp tay cho cái xấu, cái ác. - Những người hèn nhát: không có ước mơ, khát vọng nên cuộc sống sẽ tẻ nhạt, tầm thường. - Sống hèn nhát sẽ khiến con người thiếu đi sức mạnh, bản lĩnh để đối mặt và vượt qua những chông gai, thử thách và dễ bị gục ngã, thất bại. - Người hèn nhát không dám đấu tranh, im lặng, làm ngơ trước cái xấu, cái ác chẳng khác nào tiếp tay cho cái xấu và cái ác. Dẫn chứng
	3. Bàn bạc, mở rộng	- Câu nói giống như một kim chỉ nam về tư tưởng và hành động, giúp cho mỗi người nhận thức được hậu quả của sự hèn nhát
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Sự hèn nhát là thói quen xấu. *Hành động: Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khái quát lại vấn đề

ĐỀ SỐ 46.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về sống có trách nhiệm.*

.HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân là vô cùng quan trọng.

Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Sống có trách nhiệm là làm tròn nghĩa vụ, bổn phận với xã hội, trường lớp, gia đình và bản thân...; dám làm, dám chịu trách nhiệm về những hành động của bản thân.
	2. Phân tích, chứng minh	- Vì sao cần phải sống có trách nhiệm ? - Biểu hiện của sống có trách nhiệm - Ý nghĩa, vai trò của sống có trách nhiệm
	3. Bàn bạc, mở rộng	- Phê phán, lên án những kẻ sống vô kỉ luật, thiếu trách nhiệm đối với bản thân và xã hội.
	4. Rút ra bài học	Nhận thức: Sống có trách nhiệm là một lối sống đúng đắn cần phải được cổ động và thực hiện phổ biến trong cộng đồng. Hành động: - Mỗi con người cần phải sống có trách nhiệm để góp sức mình xây dựng quê hương, đất nước. - Hãy sống có trách nhiệm với cuộc đời mình vì chính bạn là người sẽ đưa bạn tới nơi bạn mong muốn.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Trong thời đại ngày nay, lối sống có trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng và đất nước rất cần thiết, trở thành động lực để phát triển đất nước và xây dựng văn hóa xã hội lành mạnh, tiến bộ.

ĐỀ SỐ 47.

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc tổng-phân-hợp, trình bày suy nghĩ của em *về thói vô kỉ luật.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Con người có nhiều thói xấu

(Tổng)		nhưng xấu xa nhất có thể chính là sự "vô kỉ luật".
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Vô kỉ luật là lối sống buông thả, tự do, không tuân thủ theo nguyên tắc nào, thích gì làm nấy.
	2. Phân tích, chứng minh	Bởi vậy thói vô kỉ luật để lại nhiều tác hại: - Trong công việc: thói vô kỉ luật làm công việc ngừng trệ, không đúng tiến độ, thậm chí bị thiệt hại, kìm hãm sự phát triển. - Bản thân: Thói vô kỉ luật làm con người trở nên buông thả, sống không mục tiêu, không định hướng cuối cùng thất bại. - Kẻ sống vô kỉ luật thì không còn ai tin tưởng, bị xa lánh, nhân cách và lòng tự trọng cũng không còn.
	3. Bàn bạc, mở rộng	- Như vậy kẻ vô kỉ luật bao giờ cũng chuốt lấy sự thất bại thảm hại, bị tụt hậu về phía sau, bị cô độc bủa vây trong thế giới của mình. - Những ai tôn trọng kỉ luật, lấy kỉ luật làm nền móng bao giờ cũng vươn tới thành công.
	4. Rút ra bài học	**Nhận thức:** - Có ý chí, hòa bão, hăng say, sáng tạo, kiên trì với mục tiêu cho đến khi thành công. - Không có kỉ luật thì không có thành công. **Hành động:** - Tự chủ bản thân, vượt qua những cám dỗ đời thường, hướng đến lí tưởng cao đẹp - Quyết tâm di trì tính kỉ luật của bản thân mọi lúc, mọi nơi.
Kết đoạn	**- Khẳng định, khái quát vấn đề**	Vì vậy, hãy chọn cách kỉ luật khắc khe với bản thân chứ

(Hợp)	**cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	đừng để bản thân bị thói vô kỉ luật cám dỗ.

ĐỀ SỐ 48.

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em *về ý nghĩa của lối sống chân thật.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Sống chân thật là lối sống cao quý, rất đáng được trân trọng và làm theo.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích**	Sống chân thật là sống ngay thẳng, thật thà, chân thành, không dối trá, không sống theo kiểu hai mặt.
	2. Phân tích, chứng minh	-Sống trung thực mới có cơ hội thử thách để thành công. -Sống chân thật sẽ làm mối quan hệ giữa người và người sẽ tốt đẹp hơn, cái ác cái xấu cũng sẽ giảm đi, cái tốt được đề cao và tôn vinh. - Nếu sống không chân thật, con người sẽ đánh mất lòng tin ở mọi người. - Người chân thành luôn tạo ra sự tin cậy quanh họ, là chỗ dựa tinh thần ấm áp của bạn bè, người thân. - Những ai sống bằng sự giả dối, cuộc sống sẽ luôn bất an , phập phồng lo sợ người khác phát hiện ra sự dối trá của mình, tiếp tục nghĩ ra kiểu dối trá khác để đối phó. D/c: Gian lận trong thi cử , gian lận để thắng trong một cuộc thi,….

	3. Bàn luận, đánh giá	-Nói dối, giả dối, thiếu chân thật là một hành vi xấu nhưng có khi ta cũng phải nói dối để bảo vệ một giá trị lớn lao hơn. Trong những trường hợp đặc biệt, vì tinh thần nhân đạo, bí mật quốc gia, buộc người ta phải nói dối. Cần biết bao lời nói dối của một bác sĩ để một bệnh nhân nan y còn có hy vọng, cố gắng chữa trị; người chiến sĩ bị giặc bắt, dù bị tra tấn dã man vẫn không khai báo tổ chức, đơn vị
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Sống chân thật là lối sống cao quý. *Hành động: Phải sống chân thật.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Tóm lại, lối sống chân thật là lối sống đẹp mà mỗi người đều cần có trong cuộc sống để hướng tới những giá trị hạnh phúc và bền vững trong đời.

ĐỀ SỐ 49.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: *Chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu ý kiến:" Chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn".
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Khó khăn, thử thách là những trở ngại mà con người sẽ gặp phải trong cuộc sống. - Nhào nặn là hoạt động, tác động làm cho biến đổi dần, hình thành nên cái mới. => Cả câu nói khẳng định những trở ngại trong cuộc sống

		góp phần giúp con người trưởng thành hơn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Vì sao nói khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn thành phiên bản tốt hơn? + Đem đến cho con người những bài học quý giá trong cuộc sống. Đó có thể là bài học về công việc, tình yêu,... + Rèn luyện ý chí, tôi luyện tính cách của con người. + Giúp con người trở nên bản lĩnh, trưởng thành hơn. + Giúp con người biết trân quý những thành công mình có được. + Giúp con người thấu hiểu lẽ đời và biết sống khiêm nhường. = > Khó khăn, thử thách giúp bạn rút ra những bài học kinh nghiệm, giúp bạn có sức mạnh, niềm tin, lòng kiên trì vượt qua mọi thử thách. Từ một con người non nớt, mềm yếu nhờ khó khăn, thử thách, nhờ vấp ngã mà bạn ngày càng trưởng thành, vững vàng và tốt đẹp hơn. - Khó khăn, thử thách luôn hiện diện trong cuộc sống, là một phần tất yếu cuộc sống. Sau khi vượt qua khó khăn, thử thách con người sẽ có được những thành quả
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những con người không biết vượt qua thử thách, khó khăn để vươn lên.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Khó khăn, thử thách luôn hiện diện trong cuộc sống cần biết loại trừ. *Hành động: - Liên hệ và rút ra bài học cho bản thân.
Kết đoạn	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề.

(Hợp)		

ĐỀ SỐ 50.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, bàn về *ý nghĩa của lời xin lỗi trong cuộc sống.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: *ý nghĩa của lời xin lỗi trong cuộc sống.*
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	+ Xin lỗi": là hành động tự nhận khuyết điểm, sai lầm về mình, là sự đồng cảm, sẻ chia đối với người bị ta làm tổn thương, thiệt hại. Biết xin lỗi là mong muốn được đền bù thiệt hại và tha thứ. + Xin lỗi không chỉ là cách thể hiện thái độ biết lỗi, tự nhận thấy sai lầm mà còn là phép lịch sự trong giao tiếp, ứng xử giữa người với người.
	2. Phân tích, chứng minh	**- Tại sao sống phải biết nói lời xin lỗi?** + Xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa của con người, là hành vi văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội + Lời xin lỗi chân thành phản ánh phẩm chất văn hóa của cá nhân, giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn. + Xin lỗi là một phép lịch sự trong giao tiếp, thể hiện sự văn minh và thái độ tôn trọng con người + Lời xin lỗi chân thành có thể cứu vãn được sự việc đáng tiếc có thể đã xảy ra + Xin lỗi đúng cách, đúng lúc

		giúp ta tránh được những tổn thất về vật chất và tinh thần + Lời xin lỗi còn để thể hiện sự chia sẻ, đồng cảm với mọi người + Lời xin lỗi chân thành hàn gắn những chia rẽ và hận thù do những lỗi lầm ấy gây nên. + Xin lỗi còn để dạy cho con cái biết học cách lớn lên là người có ý thức trách nhiệm. + Biết nói lời xin lỗi giúp cho cuộc sống của chúng ta được an lành, hạnh phúc hơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người không biết nói lời xin lỗi
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Xin lỗi là thói quen tốt. *Hành động: + Biết sống chân thành, tôn trọng, quý trọng người khác, thành thật nhận khuyết điểm về mình, không được né tránh trách nhiệm hay ngụy biện về hành động của mình + Lời xin lỗi phải xuất phát từ đáy lòng mới thật sự hữu dụng + Hiểu rõ đối tượng là ai để bày tỏ thái độ xin lỗi một cách đúng đắn và hiệu quả nhất. + Xin lỗi đúng lúc, đúng nơi sẽ làm cho người được xin lỗi thấy dễ tha thứ hơn, đặc biệt cần biết sửa sai sau khi xin lỗi.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vai trò, ý nghĩa của lời xin lỗi trong các mối quan hệ cuộc sống

---

ĐỀ SỐ 51.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, bàn về *sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề: Sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ quý trọng, nâng niu, tận dụng mọi khoảnh khắc của hiện tại, không bỏ phí dù chỉ một giây phút nhỏ bé.
	2. Phân tích, chứng minh	- Sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày: + Mỗi ngày là một phần tạo nên dòng chảy dài của cuộc sống. Trân trọng cuộc sống mỗi ngày giúp ta hiểu được ý nghĩa của từng điều nhỏ bé để tạo nền tảng vững chắc cho tương lai. + Trân trọng cuộc sống mỗi ngày giúp con người sống trọn vẹn trong từng khoảnh khắc, sống có ý nghĩa. + Trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ sống tích cực, chỉ những người biết trân trọng từng khoảnh khắc, tân dụng nó mới có thể tạo nên thành công.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người không biết trân trọng cuộc sống mỗi ngày
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ quý. *Hành động: - Phải biết trân trọng cuộc sống mỗi ngày.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 52.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *hậu quả của lối sống ăn bám.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Ngược lại với câu thành ngữ "Tự lực cánh sinh", xã hội ngày nay nổi lên lối sống tiêu cực, thụ động, được gọi là lối sống ăn bám.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Ăn bám: không chịu lao động, làm việc mà chỉ dựa dẫm, ỷ lại vào người khác, muốn hưởng thụ thành quả mà người khác mang lại cho bản thân.
	2. Phân tích, chứng minh	* Biểu hiện của người ăn bám: -Không chịu lao động, làm việc, kiếm tiền, chỉ lo chơi bời, chạy theo thú vui, u mê của bản thân. - Ngửa tay xin tiền người khác, dùng tiền của người khác để phục vụ cuộc sống, thú vui của mình mà không biết ngại hoặc mảy may suy nghĩ. - Không có kế hoạch, mục tiêu cho cuộc đời của mình, người có lối sống ăn bám là người sống phụ thuộc vào người khác. * Tác hại của lối sống ăn bám: - Khiến chúng ta phụ thuộc vào người khác, không tự làm chủ được cuộc sống của bản thân mình. - Sẽ sinh ra nhiều tính xấu khác: trộm cắp, cướp giật,… hủy hoại nhân phẩm của chính mình. - Sẽ bị người đời khinh bỉ, coi thường, không được người đời công nhận, tin tưởng và giao phó công việc, dần dần sẽ bị đào thải.

		Chứng minh Học sinh tự lấy dẫn chứng minh họa cho bài làm văn của mình về những con người sống dựa dẫm, ỷ lại vào người khác và nhận hậu quả thất bại.
	3. Bàn luận, đánh giá	Ca ngợi nhiều con người sống có lí tưởng, có ý chí, mục tiêu và cố gắng hết mình.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Đây là một lối sống lệch lạc, tiêu cực. *Hành động: - Tự nhận thức giá trị bản thân. - Luôn cố gắng nổ lực không ngừng.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 53.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *vai trò của sự trung thực trong thành công của mỗi người.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	–Sự trung thực –Vai trò của sự trung thực trong thành công của mỗi người
	2. Phân tích, chứng minh	– Sự trung thực là điều kiện đủ để có được thành công, là yếu tố quan trọng đưa con người đến thành công. Bởi vì + Sự trung thực sẽ giúp tạo được niềm tin, lòng tin với mọi người, từ đó giữ cho các mối quan hệ được bền vững, lâu dài. Điều này vô cùng quan trọng, giúp công việc thuận lợi,

		các mối quan hệ xã hội trở nên hài hòa. + Sống trung thực sẽ đem đến sự thanh thản trong tâm hồn, giúp con người luôn vui vẻ, thoải mái. Điều này lại đem đến sự tỉnh táo, sáng suốt khi đưa ra những lựa chọn, những quyết định quan trọng trong cuộc sống, trong công việc, góp phần tạo nên thành công. D/c :……
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người không trung thực
	4. Rút ra bài học	- Lối sống tốt cần phát huy. – Cần trung thực trong công việc cũng như trong cuộc sống.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 54.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *ý nghĩa của việc đứng dậy sau vấp ngã đối với tuổi trẻ trong cuộc sống.*

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Ý nghĩa của việc đứng dậy sau vấp ngã đối với tuổi trẻ trong cuộc sống.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Cuộc đời ai cũng từng vấp ngã trước khó khăn thất bại. Điều quan trọng không phải là khó khăn to hay nhỏ mà quan trọng là con người có đủ sức để đứng dậy sau những vấp ngã hay không?
	2. Phân tích, chứng minh	- Con người từ khi sinh ra đã

		không ít lần vấp ngã: Ngày còn bé bụ bẫm, chập chững tập đi qua bao nhiêu lần vấp ngã đứng dậy và tập đi được. Vì vậy giờ ta có trưởng thành thì ta càng phải biết cách chấp nhận nó như một điều tự nhiên trong cuộc sống để sống nhẹ nhàng và vui vẻ hơn. Thất bại chính là động lực để con người vượt qua, là bài học để từ đó con người rèn luyện bản thân phấn đấu để ngày càng hoàn thiện. - Đứng dậy sau mỗi lần vấp ngã làm ta trưởng thành hơn trong cuộc sống, học được cách đứng dậy giúp ta vượt qua được khó khăn. - Trong cuộc sống, ai cũng ít nhất 1 lần vấp ngã theo cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Sau mỗi lần vấp ngã ấy, người ta sẽ rút ra dc một bài học cho chính mình, biết tránh những chỗ ghồ ghề khó đi, biết tìm cho mình bước đi mới hay là dẫm lên chính chỗ đã ngã xuống và đi tiếp. - Vấp ngã thất bại chỉ là một chuyện thường tình trong cuộc sống, người muốn thành công đều phải trải qua vấp ngã. Như một vận động viên muốn thành công đều có khó khăn trong

		quá trình luyện tập, khi thi đấu cũng có lúc vấp ngã nhưng luôn nổ lực phấn đấu rèn luyện để đến được vinh quang, người chiến thắng là người ngã gục cuối cùng trước các đối thủ. - Đứng dậy ngay tại điểm vấp ngã rất dễ làm ta thấy sợ hãi, thiếu suy nghĩ, sáng suốt hay áp đặt quá khứ vì vậy khi bạn cảm thấy đủ tự tin hãy đứng dậy từ một điểm bắt đầu theo hướng mới tích cực hơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	Tuổi trẻ không nên sợ hãi vấp ngã, vì càng ngã đau thì bạn càng nhớ rõ để rồi không bao giờ vấp ngã tại chính điểm đấy.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: đứng dậy sau vấp ngã là tốt. *Hành động: Bài học, liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 55.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về chủ đề: *Tình yêu thương là sức mạnh giúp con người vượt qua mọi hoàn cảnh*.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	"Hãy yêu thương và chia sẻ, bạn sẽ nhận về niềm vui và hạnh phúc".
Thân	**1.Giải thích:**	Ý kiến khuyên nhủ chúng ta hãy biết yêu thương, san sẻ

đoạn **(Phân)**		những điều nhỏ nhặt nhất với những người xung quanh, vì như thế chúng ta sẽ nhận lại tình yêu thương, sự tôn trọng của mọi người, cuộc sống này sẽ trở nên vui vẻ và hạnh phúc hơn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Tình yêu thương sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh. (dẫn chứng minh họa) - Tình yêu thương tạo sức mạnh cảm hóa kì diệu đối với những con người "lầm đường lạc lối", mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin và cơ hội để họ có cuộc sống tốt đẹp hơn. (dẫn chứng minh họa) - Tình yêu thương giữa con người với con người là cơ sở để xây dựng một xã hội tốt đẹp, có văn hóa. D/c….
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những con người sống vô cảm, thiếu tình yêu thương, chỉ biết chăm lo cho lợi ích cá nhân mà dửng dưng trước nỗi đau, bất hạnh của người khác….
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Tình yêu thương có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống. *Hành động: hãy nâng niu hạnh phúc gia đình, hãy sống yêu thương, biết sẻ chia, đồng cảm với những cảnh ngộ trong

		cuộc đời, hãy cho đi yêu thương để nhận về yêu thương.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Chính vì thế, chúng ta hãy sống và yêu thương một cách trọn vẹn nhất để cuộc sống này thêm tươi đẹp, văn minh hơn.

ĐỀ SỐ 56.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *việc biết chấp nhận sai sót của người khác.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề: chấp nhận sai sót của người khác
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Bất chấp nhận sai sót của người khác là sự đồng cảm bao dung, chấp nhận những sai sót, lỗi lầm của người khác và rộng lượng tha thứ cho những thiếu sót ấy. => Biết chấp nhận sai sót của người khác sẽ khiến cuộc sống dễ chịu và các mối quan hệ trở nên tốt đẹp hơn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Biểu hiện của việc chấp nhận sai sót của người khác: + Chấp nhận những điều thiếu sót của người khác. + Không khó chịu khi người khác lỡ may sai sót, chưa làm tốt công việc.

		+ … - Ý nghĩa của việc chấp nhận sai sót của người khác: + Trong cuộc sống, ai cũng có lúc phạm phải sai lầm nên việc bao dung, tha thứ và chấp nhận là điều cần thiết đối với con người. + Chấp nhận những thiếu sót của người khác sẽ khiến cho mối quan hệ giữa con người trở nên tốt đẹp hơn. + Biết bỏ qua sai sót cho người khác sẽ tạo điều kiện cho họ khắc phục, sửa chữa lỗi lầm. + Nếu không biết tha thứ, bỏ qua cho người khác và hẹp hòi, con người sẽ luôn sống trong sự hận thù, mối quan hệ giữa con người sẽ trở nên áp lực, căng thẳng. D/ C:.....
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người có lối sống ch kỉ, luôn soi mói không chấp nhận những sai lầm thiếu sót của người khác.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: chấp nhận sai sót với người khác là điều cần thiết đối với con người. *Hành động: - Chúng ta cần mở rộng lòng mình để sẵn sàng tha thứ, bỏ qua sai lầm của người khác.

		- Giúp đỡ người khác nhận ra và khắc phục những sai lầm. - Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 57

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *ý nghĩa của việc đối mặt với thất bại trong cuộc sống*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề: ý nghĩa của việc đối mặt với thất bại trong cuộc sống
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Thất bại là việc không đáp ứng được mục tiêu mong muốn hoặc dự định. Đối mặt thất bại là một thái độ sống đúng đắn, thể hiện cách ứng xử của con người trước sự thật đau lòng dù mình không mong muốn.
	2. Phân tích, chứng minh	+ Đối mặt thất bại rèn cho con người tinh thần dũng cảm, ý nghí, nghị lực phi thường; + Đối mặt thất bại tạo cho con người có sức mạnh tinh thần để vươn lên hơn nữa, mới có thể đạt được những gì mình mong muốn, thực hiện được những khát vọng của bản thân. + Đối mặt thất bại trở thành cơ hội để sửa chữa sai lầm từ những bài học kinh nghiệm đã được rút ra.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán biểu hiện tiêu cực sau thất bại: Nếu thất bại mà lại thất vọng, bi quan, chán nản thì ta dễ bỏ cuộc và sẽ chẳng đạt được bất cứ thành công.

	4. Rút ra bài học	+ Về nhận thức: hiểu được giá trị của việc đối mặt thất bại trong đời sống; + Về hành động: học tập và rèn luyện, sẵn sàng đón nhận thất bại và tìm mọi cách để vươn đến thành công; thắng không kiêu, bại không nản…
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

. ----------

ĐỀ SỐ 58.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *bàn về lợi ích của việc đọc sách.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Cách 1. Vai trò của tri thức đối với loài người, và sách chính là một nền tảng để nâng cao tri thức. Cách 2. Đọc sách là điều vô cùng cần thiết và nó đem lại vô vàn lợi ích cho con người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Sách là tài sản vô giá, là người bạn tốt. Bởi sách là nơi lưu trữ toàn bộ sản phẩm tri thức của con người, giúp ích cho con người về mọi mặt trong đời sống xã hội.
	2. Phân tích, chứng minh	- Đọc sách giúp ta có thêm tri thức, mở rộng hiểu biết, thu thập thông tin một cách nhanh nhất (nêu dẫn chứng). - Sách bồi dưỡng tinh thần, tình cảm cho chúng ta, để chúng ta

		trở thành người tốt (dẫn chứng) - Sách là người bạn động viên,chia sẻ làm vơi đi nỗi buồn (dẫn chứng)
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người không có tinh thần đọc sách, hạn hẹp về tầm hiểu biết, tâm hồn cằn cỗi.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Đọc sách là vô cùng cần thiết trong việc phát triển tri thức. *Hành động: -Phải chọn sách tốt, có giá trị để đọc - Phải đọc kỹ, vừa đọc vừa nghiền ngẫm suy nghĩ, ghi chép những điều bổ . - Phải chăm đọc sách
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định sách là người bạn tốt

.

ĐỀ SỐ 59.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về câu tục ngữ Nga *"Đừng xấu hổ khi không biết, chi xấu hổ khi không học"*.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu câu tục ngữ Nga *"Đừng xấu hổ khi không biết, chỉ xấu hổ khi không học"*.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Từ "xấu hổ": Đó là trạng thái tâm lí bình thường của con người khi cảm thấy ngượng ngùng, e thẹn hoặc hổ thẹn khi thấy kém cỏi trước người

		khác. - Ý nghĩa cả câu: chỉ ra sự khác nhau giữa "không biết" và "không học", đồng thời khuyên con người phải ham học hỏi và biết "xấu hổ khi không học".
	2. Phân tích, chứng minh	- Dùng lí lẽ, dẫn chứng để khẳng định sự đúng đắn của câu tục ngữ: + Tại sao lại nói: "Đừng xấu hổ khi không biết"? Tri thức của nhân loại là vô hạn, khả năng nhận thức của con người là hữu hạn. Không ai có thể biết được mọi thứ, không ai tự nhiên mà biết được. Không biết vì chưa học là một điều bình thường, không có gì phải xấu hổ cả. + Tại sao nói: "chỉ xấu hổ khi không học"? Vì việc học có vai trò rất quan trọng đối với con người trong nhận thức, trong sự hình thành nhân cách, trong sự thành đạt, trong cách đối nhân xử thế và trong việc cống hiến đối với xã hội. Không học thể hiện sự lười nhác về lao động, thiếu ý chí cầu tiến, thiếu trách nhiệm với bản thân và xã hội. Việc học là một nhu cầu thường xuyên, phổ biến trong xã hội từ xưa đến nay, từ việc nhỏ như "Học ăn, học nói, học gói, học mở" đến những việc lớn như "kinh

		bang tế thế" , đặc biệt trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, phát triển vũ bão về khoa học công nghệ như hiện nay. Việc học giúp chúng ta sống tốt hơn, đẹp hơn,hoàn hảo hơn. D/ C:….
	3. Bàn luận, đánh giá	*Có thể mở rộng về hiện tượng*: "giấu dốt, thói tự kiêu, tự mãn".
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Là câu tục ngữ hay khuyên bảo mọi người *Hành động: - Cần có phương thức học tập đúng đắn, phong phú: học ở trường, ở gia đình, ở xã hội, ở bạn bè, trong thực tế, trong sách vở, trong phim ảnh. Học phải kết hợp với hành biến nó trở thành sức mạnh phục vụ cho cuộc sống của chính mình và xã hội, có như vậy, việc học mới có ý nghĩa thực sự đúng đắn. - Không giấu dốt, không ngại thú nhận những điều mình chưa biết để từ đó cố gắng học tập, tích cực rèn luyện, và không ngừng vươn lên.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định ý nghĩa sâu xa của ý kiến này và những bài học mà bản thân em cần ghi nhớ qua đó

.

ĐỀ SỐ 60.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *ý nghĩa của lời chào trong giao tiếp hàng ngày.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu khái quát về ý nghĩa của lời chào trong giao tiếp hàng ngày vô cùng quan trọng.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Lời chào là "phương tiện" trong cách ứng xử giao tiếp xã hội, nhằm để làm quen, duy trì mối quan hệ gắn bó, đoàn kết, tương thân tương ái giữa con người với con người trong một tập thể, cộng đồng.
	2. Phân tích, chứng minh	*Vai trò của lời chào: -Lời chào là một hình thức khởi đầu một cuộc trò chuyện trong giao tiếp. -Lời chào thể hiện thái độ trân trọng, cung kính và thân thiết của mình đối với người khác. -Trong đời sống, lời chào như một hình thức xã giao để bắt đầu một cuộc nói chuyện được tự nhiên, lịch sự, cởi mở. -Lời chào khẳng định phẩm chất tốt đẹp của con người. -Lời chào còn có giá trị to lớn trong truyền thống văn hóa dân tộc (lời chào cao hơn mâm cỗ). D/C:…
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán một số người không có kỹ năng chào hỏi
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Lời chào có giá trị

		to lớn trong giao tiếp hàng ngày. *Hành động: - Có ý thức giữ gìn, phát huy và luôn răn dạy những thế hệ tiếp nối cần chú trọng tới lời chào hỏi: "Lời nói chẳng mất tiền mua/ Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau".
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	- Khái quát lại vấn đề: một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của lời chào.

ĐỀ SỐ 61.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, bàn về tâm niệm của Trịnh Công Sơn *"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng"*.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề bằng câu thơ, lời bài hát
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Giải thích: "tấm lòng" là những tình cảm tốt đẹp, đáng trân trọng ở con người. Trịnh Công Sơn muốn khẳng định sống trong đời sống, mỗi người cần có một tấm lòng biết quan tâm, yêu thương, biết dành những điều tốt đẹp cho người khác. +Vì mỗi người chỉ được sống có một lần trong cuộc đời, và "người với người sống để yêu nhau" nên phải dành tất cả những gì tốt đẹp cho mọi người xung quanh thì mới làm cho cuộc sống đẹp hơn, đáng sống hơn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Biểu hiện của việc sống có

		tấm lòng: + Tấm lòng trong cuộc sống để biết cảm thông và chia sẻ: biết sẻ chia, chúng ta nhân đôi niềm vui, chia vợi nửa nỗi buồn. Khi con người biết quan tâm đến nhau, thế giới sẽ không còn khổ đau và bất hạnh. + Tấm lòng trong cuộc sống để biết tha thứ và bao dung, để không có sự ích kỉ, hận thù, để xây dựng cuộc sống hòa bình, ấm êm. + Tấm lòng của sự dũng cảm, của đức hi sinh: Dũng cảm để xả thân vì lí tưởng cao đẹp, để biết hi sinh cho những điều xứng đáng. D/ C:..
	3. Bàn luận, đánh giá	Tuy nhiên, trong cuộc sống ngày nay, vẫn không ít người thiếu những "tấm lòng", sống nhỏ nhen, chỉ biết vun vén cho bản thân.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Là lối sống đẹp. *Hành động: không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức, nuôi dưỡng tâm hồn, tấm lòng để biết sống vì người khác, biết cho đi.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

.

ĐỀ SỐ 62.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về *con đường để đạt được ước mơ.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Ước mơ là ước mong, khát vọng, là những gì tốt đẹp mà ta luôn hướng tới. Mỗi người sẽ có những ước mơ khác nhau. - Con đường đạt được ước mơ chính là cách thức để ta biến ước mơ thành hiện thực.
	2. Phân tích, chứng minh	- Tại sao con người cần có ước mơ? + Ước mơ chính là động lực thúc đẩy ta hành động. + Người có ước mơ là người sống có lí tưởng riêng và nhất định sẽ thành công với những sự lựa chọn của mình. - Con đường thực hiện ước mơ: + Không ngừng nâng cao năng lực của bản thân, trau dồi tri thức và kĩ năng. + Không chùn bước trước khó khăn, sẵn sàng vượt qua mọi trở ngại. + Con đường thực hiện ước mơ phải bắt đầu từ ngày hôm nay, từ những bước nhỏ nhất. + Điều quan trọng nhất trong quá trình đi đến ước mơ đôi khi không phải là đích đến mà là hành trình.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những kẻ bất chấp tất cả để đạt được ước muốn của mình.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Ước mơ là những

		gì tốt đẹp mà ta luôn hướng tới. *Hành động: Liên hệ bản thân: Em có ước mơ gì? Em đã lựa chọn con đường nào để thực hiện những ước mơ đó?
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 63.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về ký ức tuổi thơ đối với mỗi người*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: kí ức tuổi thơ đối với mỗi người.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Kí ức tuổi thơ: những kỉ niệm thời thơ ấu khi chúng ta còn bé, vô lo vô nghĩ, hồn nhiên vui chơi tinh nghịch.
	2. Phân tích, chứng minh	**Phân tích** -Mỗi con người ai cũng có tuổi trẻ, cũng trải qua những năm tháng trẻ con vui tươi, hồn nhiên, những kỉ niệm đó sẽ theo chúng ta đến suốt cuộc đời, góp phần làm hoàn thiện tính cách, lối sống của bản thân sau này. -Kí ức tuổi thơ có vai trò vô cùng quan trọng đối với mỗi con người, mỗi người đều có những kỉ niệm cho riêng mình. Người không có tuổi thơ, không có kí ức đẹp là những người có tâm hồn nghèo nàn, sau này khi nhìn lại không có gì đáng nhớ tạo ra sự trống rỗng. **Chứng minh** Học sinh tự lấy dẫn chứng về tầm quan trọng của kí ức đối

		với cuộc sống của con người.
	3. Bàn luận, đánh giá	Tuy nhiên trong cuộc sống cũng có những kí ức đau buồn của thời trẻ mà con người ta muốn quên đi, nó là vết thương lớn theo ta đến suốt đời. Lại có những người thu mình trong một góc từ nhỏ, ít giao lưu, những người này sẽ có ít kí ức để nhớ về.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: ký ức tuổi thơ dù đẹp hay chưa đẹp thì đều cũng sẽ là thứ mà khi chúng ta của hiện tại nhìn vào có thể định hướng được tương lai cho mình. *Hành động: liên hệ bản thân
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khái quát lại vai trò, tầm quan trọng của kí ức tuổi thơ đối với mỗi người.

ĐỀ SỐ 64.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về vai trò của khát vọng trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Khát vọng là những mong muốn lớn lao, tốt đẹp của mỗi con người, nó mang một sức thôi thúc mạnh mẽ mà khiến họ cần phải hành động để đạt được khát vọng của bản thân. - Mỗi con người sẽ có những khát vọng riêng trong cuộc sống của mình. Khát vọng là động lực để con người phát

		triển và vươn tới thành công.
	2. Phân tích, chứng minh	- Vai trò của khát vọng với con người: + Có khát vọng tức là con người có những ước mơ. Một người sống không thể thiếu ước mơ vì những ước mơ, khát vọng giúp con người nỗ lực và phấn đấu không ngừng. + Có khát vọng, con người sẽ có sức mạnh để vượt qua những khó khăn, chông gai trong cuộc sống. + Con người có khát vọng là con người sống có lí tưởng riêng và những người như vậy nhất định sẽ thành công. - Khát vọng khác với tham vọng. Cần phải tỉnh táo để không biến những khát vọng của mình thành những tham vọng.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người sống không có khát vọng, sống như những cỗ máy.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Có khát vọng sống là tốt… * Hành động: Liên hệ bản thân: Em đã phải là người sống có khát vọng chưa? Hãy chia sẻ về những khát vọng của mình?
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 65.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về với chủ đề: Tôi là một đóa hoa.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Đóa hoa: hình ảnh ẩn dụ cho con người có năng lực, có phẩm chất cống hiến cho cuộc đời. => Tôi là môt đóa hoa: mỗi người là một đóa hoa đẹp, con người cần ý thức điều đó để cống hiến đóng góp cho cuộc đời.
	2. Phân tích, chứng minh	Tại sao nói "Tôi là môt đóa hoa"? + Mỗi người là một cá thể có cá tính riêng và năng lực riêng để đóng góp và xây dựng cuộc sống. + Việc tự ý thức mình là một đóa hoa giúp con người sống có ý nghĩa hơn và có trách nhiệm với cuộc đời hơn. +Khi mình trở thành người có ích, biết cống hiến cho cuộc đời, mình cũng sẽ nhận lại được những điều đẹp đẽ +…… D/C:...
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người chưa ý thức được giá trị bản thân,

		thiếu tự tin
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Bản thân ta là đóa hoa hay không là đóa hoa là do ta quyết định. *Hành động: Ra sức học tập và Và rèn luyện đạo đức, làm nhiều việc tốt, việc tử tế,
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 66.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về với chủ đề: Tự học là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề: Tự học là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Tự học là chúng ta tự mình học tập sau khi học ở trường, về nhà chúng ta có thể vạch ra một kế hoạch, một chương trình học cho bản thân mình ,học không hẳn là học sau khi lên lớp mà còn trước khi đến lớp.
	2. Phân tích, chứng minh	- Tự học là một công việc tốt và rất có ích cho việc học tập của mỗi chúng ta và nó là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công. D/C: - Trạng nguyên Nguyễn Hiền

		đã tự học từ sớm, tiếp xúc vỡi chữ nghĩa và đã thi đậu trạng nguyên - Mạc Đỉnh Chi vì không có tiền đi học mà phải học ké và về nhà tự học và đã đỗ trạng nguyên - Mã Lương đã tự học và đã được nhiều người biết đến - Bác Hồ: bác Hồ đã bôn ba khắp năm châu và đã tự học được rất nhiều thứ tiếng trên thế giới
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người có thói ghét học và xem đó là một cực hình - Phê phán những con người lười học - Phê phán những người học tủ, học vẹt
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Tự học là yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công. *Hành động: - Cần tạo cho mình một thói quen tự học - Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Tóm lại tự học chúng ta sẽ biết được nhiều kiến thức và nắm vững kiến thức hơn để dẫn đến những thành công trong tương lai

ĐỀ SỐ 67.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về với chủ đề: tinh thần vượt khó trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Cách 1: Tinh thần hiếu học, vượt khó đã trở thành truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Cách 2: Tinh thần vượt khó là yếu tố quan trong để đưa con người tới thành công.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Tinh thần vượt khó được hiểu là năng lượng, ý chí, nghị lực, niềm tin và sự kiên cường để vượt qua mọi khó khăn, gian nan của cuộc sống.
	2. Phân tích, chứng minh	- Biểu hiện tinh thần vượt khó: + Không ngại khó khăn, gian khổ. + Có niềm tin, nghị lực vươn về phía trước. + Khắc phục mọi hoàn cảnh khó khăn. - Trong cuộc sống rất cần có tinh thần vượt khó. Vì sao ? + Những khó khăn , trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống , luôn vượt khỏi toan tính và dự định của con người . Vì vậy mỗi người cần phải dũng cảm đối mặt , có tinh thần vượt khó , sự kiên trì , niềm tin để vượt qua . +Là cơ hội để mỗi người khẳng định mình . Vượt qua nó , con

		người sẽ trưởng thành hơn , sống có ý nghĩ hơn . **Dẫn chứng:** + Tấm gương của anh Nguyễn Ngọc Ký, mặc dù bị liệt cả hai tay nhưng nhờ có ý chí và tinh thần vượt khó đã trở thành 1 nhà văn , nhà giáo nổi tiếng . + Hay Nick Vuijik , tuy liệt 2 tay 2 chân nhưng cũng nhờ lòng quết tâm vượt khó nên đã trở thành nhà diễn thuyết nổi tiếng trên TG .
	3. Bàn luận, đánh giá	-Phê phán những người có lối sống hèn nhát, trốn chạy và đầu hàng khó khăn.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là yếu tố quan trong để đưa con người tới thành công. *Hành động: Học tập những tấm gương sáng để đi tới thành công.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Có nghị lực, niềm tin thì chúng ta có thể vượt qua mọi khó khăn để đưa những bước chân gần hơn với thành công và hạnh phúc.

ĐỀ SỐ 68.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về mối quan hệ giữa thầy cô và học sinh trong xã hội hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận
Thân đoạn	**1.Giải thích:**	Tình thầy trò là gì ? Tình thầy trò là mối quan hệ tình cảm đặc biệt giữa người dạy với người

(Phân)		học.
	2. Phân tích, chứng minh	+ Quan niệm của dân tộc ta từ xưa đến nay về tình cảm thầy trò như thế nào ? Từ xưa, tình thầy trò là một tình cảm thiêng liêng góp phần tạo nên đạo lý làm người của dân tộc Việt Nam. Ngày nay, tình cảm đó vẫn tiếp tục được duy trì và phát huy. + Tình thầy trò được thể hiện trong trường hiện nay như thế nào? Thời gian và không gian hình thành tình thầy trò... Tình cảm thầy trò được xây dựng từ cơ sở nào ? (tình cảm của trò đối với thầy; tình cảm của thầy đối với trò).
	3. Bàn luận, đánh giá	Nói chung từ xưa đến nay tình thầy trò là tốt đẹp, nhưng cá biệt trong lớp học, trong nhà trường, cũng có những học trò chưa có mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô; và ngược lại cũng có những thầy cô giáo chưa có mối quan hệ tốt với học trò, thậm chí có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức của người học sinh.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là một tình cảm thiêng liêng góp phần tạo nên đạo lý làm người của dân tộc Việt Nam. * Hành động: Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Muốn cho tình cảm ấy ngày càng tốt đẹp thì mỗi chúng ta cần phải nghĩ gì, làm gì để tình cảm ấy bền vững hơn, thiêng liêng hơn

---

ĐỀ SỐ 69.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về* ý kiến sau: *Ý chí là con đường về đích sớm nhất.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Ý chí: ý thức, tinh thần tự giác, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ đạt bằng được mục đích. - Đích: chỗ, điểm cần đạt đến, hướng tới. - Ý chí là con đường về đích sớm nhất: Ý chí có vai trò quan trọng trong mọi hoạt động của cuộc đời con người. Khi con người tự giác, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ để đạt những mục tiêu trong cuộc sống thì đó là con đường nhanh nhất đưa ta đến với những thành công.
	2. Phân tích, chứng minh	- Vì sao ý chí lại là con đường về đích sớm nhất? +Ý chí giúp con người vững vàng, vượt khó khăn, chinh phục mọi thử thách để đi đến những thành công trong mọi mặt của đời sống: học tập, lao động, khoa học, v.v… (D/C: những tấm gương trong lịch sử và thực tế cuộc sống + Câu nói trên đúc kết một bài học về sự thành công mang tính thực tiễn, có ý nghĩa tiếp thêm niềm tin cho con người trước những thử thách, khó khăn của cuộc sống. (D/c…) +Thiếu ý chí, không đủ quyết tâm để thực hiện những mục đích của

		mình là biểu hiện của thái độ sống nhu nhược, thiếu bản lĩnh. + Ý chí phải hướng tới những mục tiêu đúng đắn, cao đẹp.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người không có ý chí
	4. Rút ra bài học	+Nhận thức: Ý chí là phẩm chất quan trọng, rất cần thiết cho mỗi con người trong cuộc sống. Đối với học sinh, ý chí là yếu tố quan trọng giúp bản thân thành công trong học tập và rèn luyện. +Hành động: Để rèn luyện ý chí, mỗi người cần xác định cho mình lí tưởng sống cao đẹp với những mục tiêu phấn đấu hướng tới một cuộc sống ý nghĩa
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 70.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về giá trị của tình yêu thương trong cuộc sống.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Yêu thương con người là sự quan tâm, giúp đỡ của chúng ta đối với những người xung quanh - Là làm những điều tốt đẹp cho người khác và nhất là

		những người gặp khó khăn hoạn nạn. - Là thể hiện tính cảm yêu thương và quý mến người khác.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện của tình yêu thương con người:** a. Trong gia đình: - Ông bà thương con cháu, cha mẹ thương con, con thương ba mẹ - Con cái biết nghe lời, yêu thương cha mẹ là thể hiện tính yêu thương của mình đối với ba mẹ b. Trong xã hội: - Tình yêu thương thể hiện ở tình yêu đôi lứa - Tình yêu thương con người là truyền thống đạo lí. *** Ý nghĩa của tình yêu thương** - Sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh. - Tạo sức mạnh cảm hoá kì diệu đối với những người "lầm đường lạc lối"; mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin và cơ hội để có cuộc sống tốt đẹp hơn; - Là cơ sở xây dựng một xã hội tốt đẹp, có văn hóa.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người trong xã hội sống thiếu tình thương, vô cảm, dửng dưng trước nỗi đau

		chung của đồng loại; những kẻ ích kỉ, chỉ biết lo cho cuộc sống của bản thân mình mà không quan tâm đến bất cứ ai.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Tình yêu thương có vai trò quan trọng trong cuộc sống của mỗi người. *Hành động: Mỗi người chúng ta phải biết yêu thương lẫn nhau, yêu thương đồng loại.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	- Khẳng định lại vấn đề: Tình yêu thương có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người, là lẽ sống của mỗi người

---

ĐỀ SỐ 71.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về việc cần làm để phát triển trí tuệ của bản thân.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	*Giới thiệu chung*: những việc cần làm để phát triển trí tuệ bản thân
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Trí tuệ: là kết quả của hoạt động trí thức, dựa trên lý trí, dùng đến lý luận, khái niệm, ngôn từ, và chủ yếu gồm những sự hiểu biết, những kiến thức đã được gom góp lại.
	2. Phân tích, chứng minh	- Vai trò của trí tuệ với cuộc sống: + Trí tuệ giúp ta giải quyết mọi vấn đề đơn giản, hiệu quả. + Trí tuệ sáng tạo ra những công cụ phục vụ cuộc sống con người, + … - Cách thức để phát triển trí tuệ bản thân: + Đọc sách, bồi đắp tri thức của mình. + Thực hành dựa trên cơ sở lý thuyết đã học.

		+ Rèn luyện não bộ bằng cách đưa bản thân vào những thử thách mới mẻ, để não bộ trở nên linh hoạt, nhạy bén hơn. + Rèn luyện thân thể, tập thể dục thể thao, + Nghỉ ngơi và giải trí hợp lý
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người lười biếng, không chịu suy nghĩ, động não, chỉ thích đi theo lối mòn,...
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Trí tuệ là do bạn xây dựng nên, nó có thành công hay không cũng do bạn mà nên. *Hành động:- Liên hệ bản thân: tích cực học tập, rèn luyện bản thân hoàn chỉnh cả về đạo đức và trí tuệ.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 72.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về chủ đề: Hãy sống chan hòa với mọi người.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: hãy sống chan hòa với mọi người.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Sống chan hòa là sống vui vẻ, hòa hợp với mọi người và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động chung có ích.
	2. Phân tích, chứng minh	- Biểu hiện của lối sống chan hòa: cởi mở, gần gũi mọi người quan tâm, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ những người xung quanh, tích cực tham gia các

		hoạt động tập thể... . - Ý nghĩa của lối sống chan hòa: Giúp ta có được nhiều niềm vui trong cuộc sống: góp phần xây dựng một tập thể đoàn kết, giúp ta được mọi người yêu quý và sẽ nhận được sự giúp đỡ từ mọi người khi ta gặp khó khăn... - Tuy nhiên sống chan hòa không có nghĩa là a dua đua đòi theo đám đông, khiến ta đánh mất bản thân.. .
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán lối sống ích kỉ, khép kín, không hòa nhã với mọi người...
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: sống chan hòa là lối sống đẹp *Hành động: - Liên hệ và rút ra bài học.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 73.

Từ hình ảnh *mọi dòng sông đều đổ về biển lớn* với *bao gian khó và thử thách*, em có liên tưởng gì đến hành trình hội nhập của thế hệ trẻ trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay? Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 200 chữ theo cấu trúc T-P-H.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	- Hội nhập là tham gia vào một cộng đồng để cùng hoạt động và phát triển với cộng đồng ấy (thường nói về quan hệ giữa các dân tộc, các quốc gia),

		- Hình ảnh *mọi dòng sông đều đổ về biển lớn với bao gian khó và thử thách* gợi liên tưởng về những khó khăn lớn lao mà thế hệ trẻ phải vượt qua để hội nhập với thế giới bởi cũng như những dòng sông muốn đổ về biển lớn phải vượt qua bao nhiêu gềnh thác,
	2. Phân tích, chứng minh	***Tại sao khi hội nhập, giới trẻ phải vượt qua nhiều thử thách?** -Do sự cách biệt về văn hóa và ngôn ngữ, - Do điều kiện về kinh tế và xã hội giữa nước ta với các nước khác có sự chênh lệch khá nhiều. *** Giới trẻ cần làm gì để xóa bỏ những khó khăn, thử thách trên:** - Cần trau dồi cho mình tri thức và kinh nghiệm sống - Không ngừng học hỏi, tiếp thu tri thức nhân loại. - Phát huy những điểm mạnh, xóa bỏ những điểm yếu, - Cần gạt bỏ những mặt tiêu cực của cái "tôi" cá nhân để có thể hòa nhập hơn với cộng đồng..
	3. Bàn luận, đánh giá	Tuy nhiên cần lưu ý, hội nhập chứ không phải hòa tan vẫn cần giữ những nét văn hóa đẹp đẽ của dân tộc.

	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Hội nhập là yếu tố giúp ta phát triển về mọi mặt nhưng cũng không ít khó khăn, thử thách. *Hành động: - Trau dồi tri thức - Phát huy điểm mạnh, loại bỏ điểm yếu.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khái quát vấn đề nghị luận

---

ĐỀ SỐ 74.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về chủ đề: Niềm tin trong cuộc sống*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Dẫn dắt vấn đề nghị luận: Bàn về vai trò, sức mạnh của niềm tin trong cuộc sống con người.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	– Niềm tin: sự tin tưởng, tín nhiệm vào những điều có thể làm trong cuộc sống dựa trên cơ sở hiện thực nhất định. – Sức mạnh niềm tin trong cuộc sống là sức mạnh tinh thần, giúp con người làm được những điều mong ước, hoàn thành những dự định.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Vì sao cần có sức mạnh niềm tin trong cuộc đời ?** – Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở. – Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu

		con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống. – Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành. D/c: Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. ..... – Vì cuộc đời không bao giờ lường hết cho ta những hiểm nguy, cuộc sống của chúng ta luôn trực chờ sự tổn thương nên cần có niềm tin để vượt qua. – Niềm tin là nền tảng của mọi thành công. *** Biểu hiện của sức mạnh niềm tin trong cuộc đời** – Luôn lạc quan, yêu đời, không gục ngã trước bất kì khó khăn, thử thách nào. – Có ý chí, nghị lực để đối mặt và vượt qua những khó khăn. – Tỉnh táo để tìm những lời giải cho những bài toán mà cuộc sống đặt ra cho chúng ta. Không rối răm, mất niềm tin. – Biết truyền niềm tin, niềm lạc quan cho người khác và cho

		cộng đồng.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người quá tự tin vào bản thân mình mà dẫn đến chủ quan, thất bại.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Niềm tin giúp con người làm được những điều mong ước * Hành động: – Em có những niềm tin vào bản thân, gia đình và xã hội như thế nào. – Em đã và đang làm gì để thực hiện hóa niềm tin ấy. – Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định lại vai trò, tầm quan trọng của niềm tin đối với con người trong cuộc sống.

ĐỀ SỐ 75.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về ý nghĩa của việc không ngừng học hỏi.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Học hỏi là quá trình bạn tìm kiếm, khám phá những tri thức mới, đặt ra những thắc mắc và tìm sự hỗ trợ hoặc tự mình tìm ra câu trả lời cho những thắc mắc ấy. Không ngừng học hỏi là con đường dẫn đến thành

		công
	2. Phân tích, chứng minh	*- Tại sao lại cần phải học hỏi?* + Học tập sẽ chuẩn bị hành trang thay đổi cuộc đời + Học hỏi giúp xây nên thứ vũ khí hủy diệt + Là cách để ta luôn luôn theo kịp được với thời đại. + Học hỏi để nâng cao hình tượng trong mắt người khác + Học hỏi giúp ta liên hệ đến nhiều thứ, từ đó biết thêm nhiều điều khác nữa. *- Ý nghĩa của việc học hỏi:* +Mở rộng hiểu biết bản thân, giúp bạn tự tin về mọi mặt trong cuộc sống. + Học hỏi sẽ giúp tâm hồn rộng mở, bắp kịp xu thế của thời đại. + Dễ dàng đạt được sự thành công. - Nếu không học hỏi, nâng cao bản thân, con người sẽ tụt hậu. Mỗi cá nhân tụt hậu sẽ kéo theo sự thoái hóa về nhiều mặt trong xã hội. - Các nguồn để học hỏi: sách vở, từ những người thân, bạn bè, thầy cô, từ trải nghiệm của cá nhân mình,
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người lười biếng, tự cao, tự mãn với bản

		thân.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Không ngừng học hỏi là con đường dẫn đến thành công. * Hành động: Em đã không ngừng học hỏi hay chưa? Hãy chia sẻ đôi điều về bản thân mình trong chủ đề trên? Phương pháp phân tích, tổng hợp.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 76.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về tình bạn tuổi học trò.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tình bạn tuổi học trò là thứ rất trong sáng, đẹp đẽ.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Tình bạn là tình cảm của một người biết quan tâm, giúp đỡ, đồng cảm, một người mình có thể tin tưởng để chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn.
	2. Phân tích, chứng minh	**** Biểu hiện của tình bạn tuổi học trò*** - Nêu dẫn chứng về tình bạn tuổi học trò: + đôi bạn cùng tiến, giúp nhau vượt qua khó khăn. + Ta có những người bạn thân thiết cùng giúp nhau học tập, mỗi người học hỏi từ bạn bè những cách sống tốt, những điều hay lẽ phải để hoàn thiện bản thân mình hơn.

		**** Làm thế nào để có một tình bạn tuổi học trò đáng nhớ*** - Phải tin bạn, không lừa dối, không vụ lợi - Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn - Đồng cảm với bạn bất cứ chuyện vui buồn, khó khăn - Rộng lượng tha thứ những lỗi lầm của bạn - Gắn bó tình bạn thân thiết với tập thể, không chia rẻ khỏi tập thể. - Phê bình sai lầm giúp bạn sữa sai, tình bạn ngày tốt hơn - Nể nang, che giấu điều xấu của bạn sẽ làm bạn chậm tiến và tình bạn chậm phát triển.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Dùng tình bạn để trục lời, ta chơi thật lòng, nhưng họ lại lừa rối ta vu lợi. - Lôi kéo ta theo con đường sai trái. Dù ta bỏ học, tập hút thuốc lá, trộm tiền của cha mẹ, ăn cắp xung quanh.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Tình bạn là tình cảm trong sáng, đẹp đẽ của mỗi người. *Hành động: - Chọn bạn mà chơi - Liên hệ bản thân
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Tình bạn tuổi học đường là tình bạn hồn nhiên, đẹp đẽ, và trong sáng nhất. Mỗi người hãy xây dựng cho mình một tình bạn đẹp để động viên, giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống.

ĐỀ SỐ 77.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về việc mỗi người cần xác định mục tiêu trong cuộc sống của mình.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề: Việc xác định mục tiêu trong cuộc sống của mỗi người là vô cùng quan trọng.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Mục tiêu: đích cần đạt tới để thực hiện nhiệm vụ
	2. Phân tích, chứng minh	- Tại sao cần xác định mục tiêu trong cuộc sống? + Mục tiêu khiến cuộc sống con người có phương hướng và có ý nghĩa + Mục tiêu sẽ thúc đẩy con người nỗ lực để vươn tới thành công + Một người sống có mục tiêu tức là sống có ý tưởng, có ước mơ và khát vọng - Cần phải có mơ ước, có ý tưởng sống rõ ràng, hiểu được năng lực, thế mạnh của bản thân để xác định được đúng mục tiêu của mình. - Khi đã có mục tiêu cần vạch ra kế hoạch cụ thể, không ngừng nỗ lực, cố gắng vượt qua mọi khó khăn để vươn đến mục tiêu - Mỗi người cần xây dựng cho mình những mục tiêu riêng trong cuộc sống D/C:…
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người sống không mục tiêu không lý tưởng
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Việc xác định mục tiêu là vô cùng quan trọng. *Hành động: Liên hệ bản thân

Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 78.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về đức tính chăm chỉ.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Đức tính chăm chỉ vô cùng cần thiết trong cuộc sống.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Chăm chỉ là sự cố gắng, nỗ lực làm một việc đó để đạt được kết quả tốt.
	2. Phân tích, chứng minh	***Biểu hiện:** -Luôn cố gắng hoàn thành tốt mục tiêu nhiệm vụ cho dù phải mất nhiều thời gian. -Không ngừng học hỏi, tìm tòi và rèn luyện đến khi đạt được kết quả tốt nhất. - Kiên trì với những mục tiêu mà bản thân đã đề ra và hoàn thành nó. ***Ý nghĩa, vai trò của đức tính chăm chỉ:** - Giúp cho con người đạt được những điều mình mong muốn trong cuộc sống. - Rèn luyện đức tính kiên nhẫn cho mỗi người. - Ông cha ta có câu "cần cù bù thông minh", sự kiên trì bền bỉ cũng đóng vai trò quan trọng không kém so với tài năng.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người lười biếng, ỷ lại và không chịu cố gắng thì sẽ không thu được kết

		quả tốt.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là đức tính cần có của mỗi người. *Hành động: - Cô gắng học tập thật chăm chỉ. - Tích cực rèn luyện nâng cao kiến thức, kĩ năng sống và cả thể chất
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Quả thật, đức tính cần cù chăm chỉ vô cùng quan trọng, quyết định đến sự thành công hay thất bại của con người.

ĐỀ SỐ 79.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về tinh thần đoàn kết.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Đoàn kết là kết thành 1 khối thống nhất cùng nhau hoạt động vì 1 mục đích chung. Đó là một truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, thể hiện qua sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau bằng những hành động cụ thể, nhất là những khi gặp hoạn nạn, khó khăn.
	2. Phân tích, chứng minh	- Đoàn kết là một nhân tố hết sức cần thiết để dẫn đến sự thành công. Xã hội ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực thì tinh thần đoàn kết

		lại càng phải được giữ vững và phát huy. Đoàn kết không chỉ mang lại cho ta những kết quả tốt đẹp mà nó cũng đã trở thành sợi dây vô hình liên kết con người lại gần với nhau hơn, từ đó tạo nên những mỗi quan hệ xã hội tốt đẹp. - Trong thời kỳ kháng chiến và xây dựng đất nước, tinh thần đoàn kết của nhân dân đã góp phần đem lại hòa bình và xây dựng được những công trình to lớn cho đất nước (nêu dẫn chứng).
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những người nhận thức sai lầm về đoàn kết hoặc không có tinh thần đoàn kết.
	4. Rút ra bài học	* Nhận thức: Đoàn kết là lối sống đẹp. *Hành động: - Cần rèn luyện tinh thần đoàn kết và giúp đỡ nhau một cách đúng đắn trong học tập. - Tuyên truyền cho những người thân trong gia đình cũng như mọi người về tinh thần đoàn kết. - Về phía nhà trường và các bậc phụ huynh, mỗi thầy cô và mỗi cha mẹ hãy giáo dục cho con em mình tình đoàn kết ngay từ lúc bé để sau này mỗi mầm xanh của đất nước sẽ nảy mầm và hình thành được một nhân cách tốt đẹp.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 80.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, *chia sẻ những việc em có thể làm để sống một cuộc đời ý nghĩa.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Hãy sống một cuộc sống có ý nghĩa: Bạn có thể làm rất nhiều việc để sống một cuộc đời ý nghĩa.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Là cuộc sống đầy ắp niềm vui với những người xung quanh, với công việc, được thoả mãn những sở thích của mình. - Là cuộc sống đem lại niềm vui và hạnh phúc cho người khác. - Là cuộc sống biết vượt qua khó khăn để đạt tới thành công. - Là cuộc sống luôn có mục đích để học tập, làm việc, hi vọng chứ không nhàm chán…
	2. Phân tích, chứng minh	**Những việc em có thể làm để sống một cuộc đời ý nghĩa:** - Sống có đam mê, ước mơ, làm những điều mình thích. - Nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ những người xung quanh từ những việc dù là nhỏ nhất. - Hãy tìm cách trao đi, có những việc ta làm vì đóng góp cho cộng đồng, không màng đến lợi ích cá nhân, luôn đặt lợi ích của cộng đồng, xã hội lên đầu. D/C:….
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán lối sống lãng phí, sống vô nghĩa: sống không có ước mơ, không có mục tiêu, không có một ai để gắn kết và yêu thương, lười biếng không chịu học tập, làm việc hoặc là chỉ luôn nghĩ về lợi ích của cá nhân, không cống hiến, đóng góp cho cộng đồng.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: sống một cuộc

		sống có ý nghĩa là việc làm tốt đẹp. *Hành động: Hãy luôn tự tin hướng về phía trước, năng động học tập và sáng tạo, tự hoàn thiện bản thân để thành công trong cuộc sống và sống một cuộc sống đầy ý nghĩa.
Kết đoạn **(Hợp)**	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 81.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của em *về tình mẫu tử.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng và cao đẹp nhất.
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Tình mẫu tử là tình thương yêu , là sự hi sinh , chở che , bao dung của người mẹ đối với con. Đó là thứ tình cảm vừa tự nhiên, vừa cao cả, theo mỗi người suốt cuộc đời.
	2. Phân tích, chứng minh	- Biểu hiện tình mẫu tử: + Sự yêu thương và hi sinh của mẹ dành cho con. + Sự kính trọng và biết ơn của người con dành cho mẹ Dẫn chứng:… - Vai trò của tình mẫu tử. + Tình mẫu tử là sức mạnh kì diệu giúp con người vượt lên những khó khăn của cuộc sống. + Làm cuộc đời ấm áp hơn.
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những hành động đi ngược lại với đạo lí: mẹ bỏ rơi con hay con đối xử không tốt

		với mẹ, bỏ mặc mẹ
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: -Con cái cần biết trân trọng và phải sống làm sao để xứng đáng với tình cảm đó. *Hành động: -Không ngừng nỗ lực học tập, tu dưỡng đạo đức, trở thành con người có ích cho xã hội để đền đáp lại những tình cảm cao cả mà mẹ dành cho ta.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Tình mẫu tử là thứ tình cảm thiêng liêng, cao quý nhất đối với mỗi người. *"Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc – đừng để buồn lên mắt mẹ nghe không".*

ĐỀ SỐ 82.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của em *về tình phụ tử.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề nghị luận về tình phụ tử trong cuộc sống. (Là một tình cảm thiêng liêng, không kém tình mẫu tử.)
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	Phụ: cha, tử: con => Tình phụ tử: Tình cha con, tình cảm thiêng liêng giữa hai người, là sự gắn kết yêu thương, chăm sóc của cha dành cho con và ngược lại
	2. Phân tích, chứng minh	**- Biểu hiện tình phụ tử:** + Sự yêu thương và hi sinh của cha dành cho con. + Sự kính trọng và biết ơn của người con dành cho cha. Dẫn chứng: …. **- Vai trò của tình phụ tử:** + Giúp con cái đi đúng đường

		trong cuộc sống + Giúp con cái thức tỉnh khi vấp ngã trong cuộc đời
	3. Bàn luận, đánh giá	Phê phán những hành động đi ngược lại với đạo lí: cha bỏ rơi con hay con đối xử không tốt với cha, bỏ mặc cha.
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Là tình cảm thiêng liêng nhất của mỗi người. *Hành động: -Con cái cần biết trân trọng và phải sống làm sao để xứng đáng với tình cảm đó. -Không ngừng nỗ lực học tập, tu dưỡng đạo đức, trở thành con người có ích cho xã hội để đền đáp lại những tình cảm cao cả mà cha dành cho ta.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	- Hãy luôn trân trọng tình phụ tử thiêng liêng này.

ĐỀ SỐ 83.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của em *về những hi sinh thầm lặng của các y, bác sĩ trên mặt trận chống dịch Co-vid 19 hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (Tổng)	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Dẫn sắt và nêu vấn đề nghị luận: những hi sinh thầm lặng của các bác sĩ trên mặt trận chống dịch Co-vid 19 hiện nay.
Thân đoạn (Phân)	**1.Giải thích:**	*Sự hi sinh thầm lặng* là biểu hiện cao cả nhất của tình thương, người biết hi sinh thầm lặng sẽ nhận về mình những thiệt thòi, thậm chí hi sinh cả tính mạng đem đến hạnh phúc,

		tốt đẹp cho người khác.
	2. Phân tích, chứng minh	- Phải đối mặt với nhiều rủi ro, nguy hiểm khi tiếp xúc với những người bệnh, cũng có thể bị nhiễm bệnh. - Phải chịu đựng nóng bức của thời tiết, cùng việc trang thiết bị còn thiếu thốn, phải tự cách li, sống xa gia đình, phải bỏ lại những dự định, công việc riêng tư... - Nhưng họ vẫn kiên trì bám trụ trên trận địa chống dịch mà cả nước đang cùng nhau gắng sức chỉ mong mọi khó khăn bị đẩy lùi và chiến thắng dịch bệnh. **D/C**: HS tự lấy dẫn chứng
	3. Bàn luận, đánh giá	- Phê phán những người không có đức hy sinh, ích kỷ, vô cảm dửng dưng với đồng loại. - Phê phán những người thiếu ý thức, coi thường sức khỏe, tung tin đồn giả, trục lợi cá nhân,…
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: là lối sống đẹp cần phát huy. *Hành động: - Tự phòng dịch bệnh cho mình và người thân. - Tham gia các phong trào thiện nguyện chống dịch.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Những hy sinh thầm lặng của *của các y, bác sĩ trên mặt trận chống dịch Co-vid 19* đã và đang thắp lên niềm tin về ngày chiến thắng dịch Covid-19 không còn xa phía trước.

ĐỀ SỐ 84.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình *về tình yêu quê hương.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Dẫn dắt, giới thiệu về tình yêu quê hương đất nước. (Tình yêu quê hương là tình cảm cần thiết , cao đẹp…)
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	Tình yêu quê hương là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên, là hành động không ngừng nỗ lực để xây dựng và phát triển đất nước.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Biểu hiện:** +Trong tình cảm với người thân trong gia đình vì gia đình cũng là một phần của quê hương đất nước. - Trong tình làng nghĩa xóm. - Trong sự gắn bó với làng quê nơi mình sinh ra (bờ tre, ngọn dừa, cánh đồng lúa chín,...). - Trong sự phấn đấu quên mình của mỗi cá nhân biết học tập, lao động để làm giàu đẹp thêm cho quê hương đất nước. - Qua sự bảo vệ, gìn giữ các nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc. - Qua quyết tâm chiến đấu bảo vệ đất nước của mỗi con người trong những lúc gian nguy. *** Vai trò của tình yêu quê hương đất nước:** - Giúp mỗi con người sống tốt hơn trong cuộc đời, không quên nguồn cội. - Nâng cao tinh thần và ý chí quyết tâm vươn lên của mỗi con người. - Thúc đẩy sự phấn đấu hoàn thiện bản thân và tinh thần cống hiến giúp đỡ cộng đồng của mỗi cá nhân. - Gắn kết cộng đồng, kéo con

		người lại gần nhau hơn trong mối quan hệ thân hữu tốt đẹp. - Góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ, giữ gìn, xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh.
	3. Bàn luận, đánh giá	- Trong xã hội hiện nay, một bộ phận người dân thiếu ý thức trách nhiệm, sống vô tâm với mọi người, không biết đóng góp xây dựng quê hương đất nước ngược lại còn có những hành vi gây hại đến lợi ích chung của cộng đồng,...
	4. Rút ra bài học	*Nhận thức: Tình yêu quê hương là tình cảm cần thiết , cao đẹp,… *Hành động: - Mỗi cá nhân nên xây dựng, bồi dưỡng cho mình tình yêu quê hương đất nước và có những hành động cụ thể để góp phần bảo vệ, xây dựng, làm đẹp cho quê hương.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận**	Khẳng định lại nhận định của em về tình yêu quê hương đất nước (quan trọng, cần thiết,...). Đưa ra lời khuyên cho mọi người.

ĐỀ SỐ 85.

Điện thoại di động là một trong những phương tiện hữu ích của con người hiện nay. Tuy nhiên một bộ phận học sinh lại sử dụng nó chưa phù hợp, chưa đúng mục đích. Hãy nêu ý kiến của em về hiện tượng đó bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ, theo cấu trúc Tổng-phân-hợp.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	-Dẫn dắt: Sự phát triển của KHCN/ nhu cầu liên lạc của con người.

		-Vấn đề nghị luận: Một bộ phận hóc sinh lại sử dụng điện thoại chưa phù hợp, chưa đúng mục đích.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	-Thời gian sử dụng: Dành quá nhiều thời gian, "nghiện" điện thoại… - Phạm vi sử dụng: Dùng trong giờ học, khi tham gia giao thông, khi ăn, khi ngủ,.. - Mục đích không lành mạnh: quay cóp, nói xấu, bôi nhọ danh dự người khác, quay clip nội dung không lành mạnh,…
	2. Nguyên nhân	* Nguyên nhân khách quan: - Sự phát triển của đời sống xã hội, nhu cầu con người phát triển. - Sự nuông chiều của gia đình, sự quản lí chưa chặt chẽ của nhà trường. * Nguyên nhân chủ quan: Ý thức của học sinh
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Người sử dụng: Mất thời gian, ảnh hưởng tới sức khỏe, tâm lý sa sút học tập, dễ bị lôi kéo, dụ dỗ, vi phạm chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật. - Gia đình: Cha mẹ lo lăng, ảnh hưởng không khí gia đình - Nhà trường: chất lượng học tập, nề nếp giảm. - Xã hội: ảnh hưởng an ninh, trật tự.
	4. Giải pháp:	- Gia đình: Sát sao, quan tâm, định hướng. - Nhà trường: tuyên truyền, giáo dục, đưa ra những nội dung cụ thể

		- Học sinh: Cần nhận thức đầy đủ, đúng đắn, tự giác học tập, sống lành mạnh
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Hiện tượng đáng báo động - Hãy là người thông minh khi sử dụng điện thoại.

ĐỀ SỐ 86

Viết đoạn văn ngắn khoảng 200 từ trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng sau:

"Mới đây, dư luận lại xôn xao về một cô thiếu nữ có "khuôn mặt ưa nhìn" đã phô ra trên Facebook cả một loạt ảnh ngồi ghếch chân trên bia mộ liệt sĩ..."

(Theo *Nỗi sợ hãi không muốn "học làm người*" - Mục Góc nhìn của nhà thơ Trần Đăng Khoa-Tuổi trẻ và đời sống, số 152 ngày 14/1/2013)

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu hiện tượng cần bàn.
Thân đoạn	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Hiện tượng thể hiện hành vi phản cảm, thiếu văn hóa, đi ngược lại truyền thống đạo lí "*Uống nước nhớ nguồn*" của dân tộc,... - Hiện nay tình trạng một bộ phận thanh, thiếu niên có suy nghĩ và hành động lệch lạc, có hành vi phản cảm, thiếu văn hóa, đi ngược lại truyền thống đạo lí... không ít (dẫn chứng cụ thể từ đời sống, lấy thông tin trên các phương tiện truyền thông).
	2. Nguyên nhân	* Nguyên nhân khách quan: thiếu vắng mối quan tâm, sự giáo dục của gia đình và nhà trường. Những ảnh hưởng của phim ảnh, intrernet, sự tràn lan của lối sống cá nhân thích làm nổi, thích gây sốc để nhiều

		người biết đến,... * Nguyên nhân chủ quan: Nhiều thanh thiếu niên tuy được sinh ra và lớn lên ở môi trường giáo dục tốt nhưng lại có suy nghĩ và hành động lệch lạc, bởi họ không có ý thức hoàn thiện mình cũng như tự bồi đắp tâm hồn mình bằng những cách cư xử có văn hóa.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Gây xôn xao, bất bình trong dư luận, làm tổn thương, xúc phạm đến những giá trị đạo đức, đi ngược lại truyền thống đạo lí tốt đẹp "*Uống nước nhớ nguồn*"..., tác động không tốt đến giới trẻ - Bản thân người trong cuộc phải gánh chịu những lên án, bất bình của dư luận xã hội...
	4. Giải pháp:	+ Nâng cao nhận thức ở giới trẻ: nhà trường và đoàn thanh niên cần thường xuyên tổ chức các diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lối sống đẹp và giữ gìn truyền thống "*Uống nước nhớ nguồn*". + Những hình ảnh phản cảm trên cần được dư luận phê phán quyết liệt, gia đình và nhà trường phải nghiêm khác, nhắc nhở,... (Lưu ý cần đưa dẫn chứng thực tế để chứng minh) - Thấy rõ sự cần thiết phải tích cực trau dồi nhân cách, bồi đắp nững giá trị đạo đức, văn hóa, đặc biệt là đạo lí *"Uống nước nhớ nguồn"*. - Kiên quyết lên án và ngăn chặn những biểu hiện của lối sống vô cảm, thiếu văn

		hóa để xã hội lành mạnh, tiến bộ hơn.
Kết đoạn	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	Bày tỏ ý kiến riêng về hiện tượng xã hội vừa nghị luận.

ĐỀ SỐ 87

"Trong quyển lưu bút cuối năm học, học sinh viết: "Nhưng mìn hứa sẽ mãi lè bẹn thân đeng wên teo dzà mái trừng iu zấu nì nha". Xin tạm dịch: "Nhưng mình hứa sẽ mãi là bạn thân, đừng quên tao và mái trường yêu dấu này nha". Và đây nữa: "Gửi mail nhớ thim cái đuôi @ da heo chấm cơm nha, mi u bit ko, năm nay lại ko được học chung dzới nhau gùi". Tạm dịch là: "Gửi mail nhớ thêm cái đuôi @ da heo chấm cơm nha, mấy bạn biết không, năm nay lại không được học chung với nhau rồi". Phần chữ in đậm trong đoạn văn trên là những câu trích trong cuốn lưu bút của học sinh lớp 8 một trường chuyên Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh". (Trích Ngôn ngữ chat - Việt Báo - 18/5/2006 - Tác giả Ngọc Mai). Hiện nay, trong sinh hoạt và học tập, một bộ phận lớp trẻ có thói quen sử dụng tiếng lóng trên mạng, còn gọi là "ngôn ngữ chat", "ngôn ngữ SMS", "ngôn ngữ @",... như trong đoạn trích trên. Em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 200 từ bày tỏ ý kiến của mình về việc này.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu hiện tượng cần bàn.
Thân đoạn	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Tiếng lóng trên mạng, ngôn ngữ chat, ngôn ngữ SMS, ngôn ngữ @.... là tên gọi chung của hình thức chữ viết dùng để tán gẩu trên mạng thông qua máy vi tính hoặc điện thoại di động. - Do sử dụng bàn phím máy tính và bàn phím điện thoại di động có một số bất tiện khi viết tiếng Việt, nên ban đầu có một số người nhất là giới trẻ có một sáng kiến viết tắt một cách tùy tiện cho nhanh. - Thực trạng: + Lúc đầu xuất hiện trên mạng trên điện

		thoại, chat trên máy tính, nay lan dần sang các lĩnh vực khác như nói, viết các loại văn bản khác nhau trong sinh hoạt và học tập. + Lớp trẻ mắc phải nhiều nhất. Nguy hiểm hơn, căn bệnh này là căn bệnh mới trong học đường và lây lan rất mạnh. Nhiều thầy cô, nhiều phụ huynh, nhiều Sở giáo dục đã lên tiếng về việc này trên các phương tiện thông tin... + Hiện tượng này lan dần theo thời gian. Đến nay, trở thành một thói quen trong một bộ phận không nhỏ của lớp trẻ hiện nay.
	2. Nguyên nhân	- Do tiết kiệm thời gian khi "chat" mạng - Do tuổi trẻ nhạy bén với cái mới và muốn có một thế giới riêng, hoặc muốn tự khẳng định mình hoặc nũng nịu với bạn bè và người thân cho vui. - Do tuổi trẻ vô tư, vô tình không thấy hết tác hại của hiện tượng trên...
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Tạo nên một thói quen nói và viết chệch chuẩn, làm mất đi sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt, hủy hoại giá trị truyền thống. - Ảnh hưởng đến tư duy, ảnh hưởng đến tâm lí của lớp trẻ. Đó là thói xấu nói năng, tư duy một cách tùy tiện, cẩu thả...
	4. Giải pháp:	- Vì đây là một hiện tượng xã hội phát sinh từ cuộc sống cho nên không thể tẩy chay một cách máy móc một chiều, tránh cách xử lí cực đoan. - Giải thích thuyết phục lớp trẻ thấy được rằng sự vô tình của mình có thể gây

		nên một tác hại khó lường. - Tiếp thu có chọn lọc hiện tượng này và sử dụng đúng lúc đúng chỗ không được sử dụng tràn lan trong sinh hoạt và học tập. - Cẩn thận trọng khi tiếp xúc với những hiện tượng mới phát sinh trong cuộc sống hiện đại. Nhất là khi những hiện tượng này mâu thuẫn với những giá trị truyền thống tốt đẹp từ ngàn đời.
Kết đoạn	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Không đồng tình với những hành vi trên - Vì vậy, yêu cầu phải có cách ứng xử phù hợp với tính chất của từng hiện tượng để tiếp thu những cái mới mẻ, nhưng cũng không hủy hoại những giá trị truyền thống.

ĐỀ SỐ 88.

*Sài Gòn hôm nay đầy nắng. Cái nắng gắt như thiêu như đốt khiến dòng người chạy bạt mạng hơn. Ai cũng muốn chạy cho nhanh để thoát khỏi cái nóng. Một người phụ nữ độ tuổi trung niên đeo trên vai chiếc ba lô thật lớn, tay còn xách giỏ trái cây. Phía sau bà là một thiếu niên. Cứ đi được một đoạn, người phụ nữ phải dừng lại nghỉ mệt. Bà lắc lắc cánh tay, xoay xoay bờ vai cho đỡ mỏi. Chiếc ba lô nặng oằn cả lưng. Chàng thiếu niên con bà bước lững thững, nhìn trời ngó đất. Cậu chẳng mảy may để ý đến những giọt mồ hôi đang thấm ướt vai áo mẹ. Chốc chốc thấy mẹ đi chậm hơn mình, cậu còn quay lại gắt gỏng: "*Nhanh lên mẹ ơi! Mẹ làm gì mà đi chậm như rùa".

(*Những câu chuyện xót xa về sự vô cảm của con trẻ* - http://vietnamnet.vn)

Viết đoạn ngắn (*khoảng 200 chữ)* theo cấu trúc Tổng-phân-hợp nêu suy nghĩ của em về hiện tượng được nhắc đến trong câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(TỔNG)**	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Trong cuộc sống, nếu như chúng ta có sự quan tâm lẫn nhau, biết suy nghĩ về nhau thì cuộc đời sẽ đẹp biết bao. Thế nhưng, hiện nay sự thờ ơ vô cảm của giới trẻ đang xuất hiện ngày càng nhiều. Những

		câu chuyện xót xa về sự vô cảm của con trẻ được đăng trên vietnamnet.vn đã gợi cho chúng ta nhiều suy tư về quan niệm sống trong xã hội.”
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	-Thờ ơ, vô tâm; quát mắng cha mẹ; đánh đập, thậm chí làm người thân tổn thương vì những hành vi bạo lực,.. - Xuất hiện mọi lúc, mọi nơi
	2. Nguyên nhân	* Khách quan: - Gia đình (*cha mẹ quá nuông chìu con cái, thiếu giáo dục ý thức cộng đồng cho con cái…)*. - Nhà trường (*chỉ chăm lo dạy chữ mà coi nhẹ việc giáo dục đạo đức, bồi dưỡng tình cảm cho học sinh...*). - Xã hội (*sự phát triển không ngừng của khoa học, con người trở nên xơ cứng, chỉ nghĩ đến cá nhân, thiếu ý thức cộng đồng...*). * Chủ quan: Bản thân (*thiếu ý thức chia sẻ gian khó với mọi người xung quanh, chỉ biết vụ lợi…*).
	3. Tác động, ảnh hưởng	-.Con người trở nên lãnh cảm với mọi thứ, tình cảm thiếu thốn dễ nảy sinh tội ác, khó hình thành nhân cách tốt đẹp. - Gia đình thiếu hơi ấm, nguội lạnh, thiếu hạnh phúc, dễ gây bất hòa. - Sự vô cảm, cái ác sẽ thống trị và nhân lên trong xã hội,...
	4. Giải pháp:	- Quan tâm, chia sẻ với mọi người chung quanh để đầy ý nghĩa.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Hiện tượng đáng báo động mà mỗi chúng ta cần đấu tranh và loại bỏ ra khỏi bản thân mình và xã hội.

		- Cần học tập và rèn luyện nhân cách, sống cao đẹp, chan hòa, chia sẻ, có ý thức cộng đồng.

ĐỀ SỐ 89.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp nêu suy nghĩ của mình về *tai nạn giao thông trong xã hội hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	- Dẫn dắt vấn đề - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tai nạn giao thông.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Tai nạn giao thông là tai nạn do các phương tiện tham gia giao thông gây nên: đường bộ, đường thủy, đường sắt,...trong đó phần lớn các vụ đường bộ. -Tai nạn giao thông xảy ra hàng ngày, hàng giờ trên khắp đất nước ta và để lại cho xã hội những hậu quả nặng nề. **Ví dụ** : Ngày 1 Tết Canh Tý đã có 22 người chết, 13 người bị thương=> con số làm nhức nhối lòng người….
	2. Nguyên nhân	- Khách quan: cơ sở hạ tầng giao thông còn hạn chế, phương tiện giao thông tăng nhanh, vỉa hè bị lấn chiếm, do thiên tai,.. - Chủ quan: ý thức người tham gia giao thông của một số bộ phận người dân còn hạn chế, đặc biệt là giới trẻ. (GV có thể lấy dc: Học sinh đi xe máy khi chưa đủ tuổi..) - Xứ lý chưa nghiêm, chưa thỏa đáng các đối tượng gây ra tai nạn giao thông.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Với con người: gây tử vong, tàn phế.

		- Với xã hội: Tai nạn giao thông là quốc nạn, tác động xấu đến các mặt + Gây ảnh hưởng lâu dài đến đời sống tâm lí của nạn nhân và gia đình. + Gây tâm lí bất an cho người tham gia giao thông. + Gây rối loạn về an ninh trật tự. + Gây thiệt hại về kinh tế. + Làm tiêu tốn thời gian lao động và nguồn nhân lực...
	4. Giải pháp:	*Tổ chức xã hội: - Cải thiện CSVC, hạ tầng giao thông, giảm thiểu phương tiện giao thông cá nhân. - Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về luật giao thông. - Tăng cường các đội cảnh sát cơ động để xử lí vi phạm giao thông. - Về phía trường học: Cần phát động và giáo dục kịp thời những trường hợp học sinh vi phạm. * Cá nhân: - Tự giác nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ an toàn giao thông. - Tuyên truyền cho mọi người biết về hậu quả và tác hại nghiêm trọng của TNGT. - Phát hiện và báo cáo kịp thời với các cơ quan, đoàn thể nơi gần nhất những trường hợp vi phạm an toàn giao thông.
Kết đoạn	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm**	- Tai nạn giao thông là một vấn nạn ảnh

(HỢP)	**thông điệp.**	hưởng lớn đến đời sống xã hội cần sự chung sức của cả cộng đồng. - Hãy thể hiện mình là người có văn hóa khi tham gia giao thông. *« An toàn là bạn, tai nạn là thù"*

ĐỀ SỐ 90.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp trình bày suy nghĩ của em về *hiện tượng học tủ, học vẹt*(qua loa, đối phó).

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	- Hiện tượng phổ biến trong thế giới học đường là học tủ, học vẹt…đây là điều đáng cho chúng ta suy nghĩ.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Học vẹt dùng để chỉ việc học nhưng không hiểu bản chất của vấn đề đang học, người học nhắc lại những khiến thức SGK như con vẹt hay cái máy mà thôi. Giống như người xưa từng nói "thực bất kì vi" - ăn nhưng không biết vị cũng để chỉ cách học này. - Học tủ thường gặp trong các kì thi học sinh chỉ chăm chăm học phần kiến thức mà được cho là "tủ" – chắc chắn đề thi sẽ cho vào, bỏ rơi các phần kiến thức khác, nhưng tất cả các thông tin về "tủ" chỉ do "truyền mồm" người nọ nói với người kia chứ không có thật. - Việc học vẹt, học tủ không phải là trường hợp hiếm hoi hay đơn lẻ mà trở thành một thực trạng phổ biến đáng buồn trong các bạn học sinh. - Nhất là vào các dịp thi như học kì, tốt nghiệp và ngay cả kì thi đại học quan

		trọng cũng diễn ra việc học vẹt học tủ. Thời gian không dành cho việc "sôi kinh nấu sử" mà đoán già đoán non đề vào phần gì. - Nếu được hỏi 10 bạn sẽ không dưới 5 bạn học sinh sẽ trả lời rằng mình có học vẹt, học tủ.
	2. Nguyên nhân	*Chủ quan: - Do lười học. - Trong lớp mải nói chuyện, làm việc riêng, không chú ý vào bài giảng nên không hiểu lâu dần thành mất gốc, học vẹt chỉ là học phần ngọn không hiểu chắc chắn về kiến thức cơ bản. * Khách quan: Một thực tế không thể phủ nhận là nguyên nhân còn có từ chính những người lớn, từ chương trình học còn nặng về lí thuyết yếu thực hành của nước ta.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Việc học như trên để lại hậu quả nghiêm trọng. Học vẹt nên kiến thức không chắc nếu bài học thuộc lòng thì có thể thi qua nhưng nếu cần vận dụng thì đành cắn bút hay gian lận, quay cóp. - Học tủ gây nên nhiều việc dở khóc dở cười, bị tủ đè không biết trách ai, đến lúc thi xong hối hận thì việc cũng đã rồi. Đôi khi kì thi ấy vô cùng quan trọng trong đời mỗi người. - Từ việc trên ấy tới những tiêu cực dau lòng trong gioá dục Việt Nam nhiều năm qua như bài toán chưa tìm ra lời giải.
	4. Giải pháp:	- Chấm dứt học lệch, học tủ
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Lê-nin từng day : học, học nữa, học mãi - Mỗi bạn học sinh cần lựa chọn một phương pháp học cho phù hợp.

ĐỀ SỐ 91.

Chuyên mục "*Việc tử tế*" trong chương trình của VTV1- Đài truyền hình Việt Nam đã tái hiện nhiều hành động đẹp, nhiều tấm gương tốt. Em hãy viết đoạn văn nêu suy nghĩ của mình về những hành động và tấm gương trong những phóng sự ấy.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu những việc làm, hành động đẹp trong xã hội nói chung rồi dẫn dắt đến chuyên mục "Việc tử tế" trên VTV1.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Việc tử tế: là những việc làm tốt đẹp, phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong xã hội, có ích cho mình và cho mọi người. - Biểu hiện: + Bác sĩ 9X Nguyên Văn Hiếu tốt nghiệp bằng giỏi, có 1 công việc ổn định ở bệnh viện Thanh Nhàn (Hà Nội) song đã vượt 700km, bỏ phố lên rừng chữa bệnh cho đồng bào miền núi Điện Biên. + Thầy giáo Huỳnh Hạnh Phúc trở về từ Đại học Harvad (Mĩ) và đóng góp cho Việt Nam với dự án phi lợi nhuận nhằm chung tay xây dựng nền giáo dục bình đẳng và hoàn thiện cho trẻ em Việt Nam mang tên "Teach For Vietnam", giảng dạy vì Việt Nam. + Xe cấp cứu nhân đạo…
	2. Nguyên nhân	- Dân tộc ta giàu lòng nhân ái "Thương người…", "Lá lành.." - Những người tử tế có trái tim nhân hậu. - Sự góp mặt của giới truyền thông
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Thể hiện truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, tăng thêm sức mạnh đoàn kết của

		dân tộc. - Động viên con người vượt qua khó khăn. - Bản thân những người tử tế cũng cảm thấy hạnh phúc bởi "Sống là cho đi…"
	4. Giải pháp:	- Truyền thông tích cực lan tỏa, phản ánh chính xác những việc tử tế trong cộng đồng. - Con người biết yêu thương, chia sẻ xuất phát từ tấm lòng chân thành. + Giúp đỡ đúng người, đúng cảnh, đúng lúc để việc làm có ý nghĩa. + Học tập những tấm gương tử tế, phê phán những người ích kỉ, vô cảm.
Kết đoạn **(HỢP)**	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	Những việc làm, hành động đẹp ấy mãi trái tim của mọi người. - Cho đi là còn mãi.

ĐỀ SỐ 92.

Có những bạn trẻ chỉ biết mải mê dán hình thần tượng khắp nơi, chỉ biết đắm chìm trong sở thích của riêng mình…

Họ đâu thấy rằng bên cạnh đó có những người đang vì họ mà vất vả, lo toan ; có những người đã dành cho họ bao nhiêu yêu thương, trìu mến…

Những bạn trẻ ấy đâu biết rằng họ đang ***sống vô cảm ngay trong chính gia đình mình.***

Viết đoạn văn ngắn (200 chữ) , trình bày suy nghĩ của em về vấn đề trên.

(Trích đề thi tuyển sinh vào 10 THPT năm 2015-2016 môn Ngữ văn của SGD và DDT TP. HCM)

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Hiện tượng các bạn trẻ hiện nay đang sống vô cảm ngay trong chính gia đình

(TỔNG)	- Dẫn dắt - Nêu sự vật, hiện tượng	mình.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	*** Định nghĩa:** Sống vô cảm ngay trong chính gia đình mình là sự thờ ơ, không quan tâm, không biết chia sẻ với những người thân yêu, gần gũi. *** Biểu hiện:** - Mải mê dán hình thần tượng khắp nơi - Đắm chìm trong những sở thích riêng. - Không quan tâm đến những người thân trong gia đình. Dẫn chứng *** Thực trạng:** Hiện tượng con cái sống vô cảm ngay trong chính gia đình mình đang xảy ra không ít ở các gia đình, trở thành hiện tượng cần phê phán trong xã hội hiện nay.
	2. Nguyên nhân	- NN khách quan: + Sự nuông chiều/ không quan tâm của gia đình. + Tác động của lối sống thực dụng - NN chủ quan: + Sống ích kỉ, thực dụng, chỉ biết đến mình. + Thiếu sự giáo dục của gia đình.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Với cá nhân: + Ảnh hưởng đến nhân cách. + Bị những người xung quanh xa lánh.

		- Với gia đình: + Quan hệ giữa những người trong gia đình mất đi sự gắn kết của tình yêu thương, chia sẻ. + Ý nghĩa của gia đình trong đời sống của mỗi cá nhân sẽ bị giảm sút. - Với xã hội: + Tạo ra những công dân vô trách nhiệm. + Lối sống vô cảm trở nên phổ biến.
	4. Giải pháp:	- Gia đình: Cha mẹ là tấm gương cho con, tạo điều kiện tốt nhất để thường xuyên chia sẻ cùng con; tăng cường giáo dục về trách nhiệm gắn kết, xây dựng tình cảm gia đình của mỗi thành viên. - Nhà trường: Chú ý giáo dục kĩ năng sống, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh hiểu về giá trị của gia đình, tránh xa lối sống vô cảm. - Xã hội: tăng cường tuyên truyền, tổ chức các hoạt động xã hội, các diễn đàn giúp các bạn trẻ bộc lộ được tâm tư, nguyện vọng, cảm xúc,..
Kết đoạn **(HỢP)**	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Khái quát vấn đề nghị luận - Rút ra bài học cho bản thân + Nhận thức: Sống vô cảm trong chính gia đình mình là một hiện tượng tiêu cực cần lên án. + Hành động: Tích cực rèn luyện bản thân, trau dồi kĩ năng sống để hiểu về ý nghĩa của việc quan tâm, sẻ chia, kết nối trong gia đình (trong xã hội)

ĐỀ SỐ 93.

Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng một bộ phận học sinh **đắm chìm trong thế giới ảo** của game, online, facebook,..mà **xa rời những gì gần gũi bình dị xung quanh mình.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu ngắn gọn vấn đề cần bàn luận
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	* Giải thích: - Thế giới ảo? - Game, online, facebook,…? - Những gì gần gũi bình dị xung quanh? * Biểu hiện: - Biểu hiện của việc quá đam mê game, online, facebook. - Biểu hiện xa rời những gì gần gũi bình dị xung quanh.
	2. Nguyên nhân	- Sức hấp dẫn của game,…. - Sự quản lí lỏng lẻo của gia đình hoặc một số cơ quan chức năng. - Học sinh không có ý thức tư giác, không làm chủ bản thân. -…
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Không quan tâm đến cuộc sống thực, đến những người người thân, sống thờ ơ vô cảm, thiếu trách nhiệm, thậm chí độc ác…. - Ảnh hưởng đến xã hội. - Ngợi ca những bạn trẻ tích cựa tham gia các hoạt động xã hội thiện nguyện.
	4. Giải pháp:	- Động viên, khuyến khích tham gia

		những câu lạc bộ thiện nguyện để làm phong phú thêm đời sống tinh thần. - Gia đình, nhà trường, xã hội quan tâm, chăm sóc, động viên.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.** **(Rút ra bài học)**	- Khẳng định lại vấn đề. - Gửi gắm thông điệp.

ĐỀ SỐ 94.

Viết đoạn văn ngắn (200 chữ) trình bày ý kiến của em về *nạn bạo hành trong xã hội.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu về nạn bạo hành trong xã hội
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Nạn bạo hành: sự hành hạ, xúc phạm người khác một cách thô bạo, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của người khác. - Nạn bạo hành thể hiện ở nhiều góc độ, nhiều phương diện của đời sống xã hội: + Gia đình + Trường học + Công sở
	2. Nguyên nhân	- Do bản tính hung hăng, thiếu kiềm chế của một số người. - Do ảnh hưởng của phim ảnh mang tính bạo lực nhất là với tầng lớp thanh thiếu niên. - Do áp lực cuộc sống

		- Do sự thiếu kiên quyết trong cách xử lí nạn bạo hành
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần con người. - Làm ảnh hưởng đến tâm lí, sự phát triển nhân cách, đặc biệt là tuổi trẻ.
	4. Giải pháp:	- Cần lên án với nạn bạo hành - Cần xử lí nghiêm khắc hơn với những người trực tiếp thực hiện hành vi bạo hành. - Cần quan tâm, giúp đỡ kịp thời đối với nạn nhân bạo hành.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Lên án hiện tượng - Bài học nhận thức và hành động của bản thân.

ĐỀ SỐ 95.

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) thể hiện *nhận thức và trách nhiệm của tuổi trẻ trước hiện tượng lãng phí trong cuộc sống hiện nay*.

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu về hiện tượng lãng phí trong xã hội.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Lãng phí: hiện tượng gây nên sự tiêu hao, tốn kém không cần thiết + Lãng phí những thứ hữu hình: tiền bạc, của cải, sức lực,.. + Lãng phí những thứ vô hình: thời gian, tuổi trẻ, cơ hội,.. - Thực trạng: Là hiện tượng khá phổ biến trong đời sống hiện nay đặc biệt là giới

		trẻ. - Biểu hiện: Từ cấp độ vi mô (cá nhân, gia đình) đến cấp độ vĩ mô (các cấp, các ngành, toàn xã hội…) Dẫn chứng
	2. Nguyên nhân	- Sự thiếu ý thức, thói quen phô trương, chạy theo hình thức, đua đòi…
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Gây thiệt hại về tiền bạc, công sức, thời gian…
	4. Giải pháp:	- Chung sức cùng xã hội chống lại hiện tượng lãng phí, ý thức và thực hành tiết kiệm. - Mỗi người nhất là giới trẻ cần biết đầu tư thời gian, công sức, tiền bạc vào những việc có ích như học tập, giúp đỡ gia đình, vì cộng đồng không nên sống hoài, sống phí những năm tháng tuổi trẻ có ý nghĩa.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Chống lãng phí không phải là chuyện của riêng ai. - Sống giản dị, tiết kiệm là sống đẹp.

ĐỀ SỐ 96.

Viết đoạn văn (200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng: **nguồn nước sạch đang ngày càng bị ô nhiễm và cạn kiệt.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu trực tiếp vấn đề
Thân đoạn	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Nước sạch là gì?

(PHÂN)		- Thực trạng: + Nước bị ô nhiễm, khan hiếm. + Thiếu nước sản xuất, sinh hoạt.
	2. Nguyên nhân	- Chặt phá rừng - Khai thác khoáng sản chưa hợp lí - Biến đổi khí hậu - Dùng nước không tiết kiệm
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Ảnh hưởng sức khỏe con người. - Ảnh hưởng sản xuất - Tác động đến nền kinh tế.
	4. Giải pháp:	- Trồng rừng - Khai thác khoáng sản hợp lí - Sử dụng nước tiết kiệm - Đẩy mạnh tuyên truyền
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Khẳng định vấn đề - Gửi gắm thông điệp

---

ĐỀ SỐ 97.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về *văn hóa nói lời cảm ơn và xin lỗi của con người trong xã hội hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu trực tiếp vấn đề: văn hóa xin lỗi, cảm ơn.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Cảm ơn là bày tỏ thái độ biết ơn, cảm kích trước lời nói, hành động hay sự giúp đỡ của một ai đó đối với những người

		giúp mình. - Xin lỗi là bày tỏ thái độ ân hận, hối lỗi trước những sai lầm mình đã gây ra cho người khác. - Vì sao phải cảm ơn và xin lỗi: + Nguyên tắc đạo đức. + Để lương tâm được thanh thản + Làm cho xã hội trở nên gắn kết, loài người gần gũi và hiểu nhau hơn. - Biểu hiện: + Ghi nhớ công ơn những người giúp đỡ mình. + Có thái độ ăn năn hối lỗi trước lỗi lầm của mình - Thực trạng: + Nhiều thanh niên ngày nay ngại nói lời cảm ơn và xin lỗi. + Văn hóa cảm ơn, xin lỗi ngày càng bị mai một.
	2. Nguyên nhân	- Do đời sống xã hội ngày càng phát triển, lối sống vô cảm khiến người ta bớt quan tâm nhau hơn, tính toán nhiều hơn.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Tạo ra những con người chai lì, vô cảm khiến xã hội mất đi sự gắn kết, lẻ tẻ, rời rạc. - Những đứa trẻ không biết cảm ơn, xin lỗi khi lớn lên sẽ trở thành những người vô ơn, bất nghĩa, không chung thủy.
	4. Giải pháp:	- Hãy biết nói lời cảm ơn và xin lỗi mỗi ngày.

Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Thể hiện ý kiến của mình và liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 98.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: *Văn hóa chỉ trích của người Việt.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Giới thiệu khái quát vấn đề cần nghị luận và xác định đúng nội dung cần nghị luận
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Văn hóa chỉ trích được hiểu là trình độ nhận thức, văn hóa của con người khi phê phán những khiếm khuyết, sai lầm của ai đó - Thực trạng về vấn đề chỉ trích của người Việt trong bối cảnh hiện nay + Một bộ phận người có học thức phê phán đúng lúc đúng chỗ, đúng mức độ,có cơ sở thuyết phục, thiện chí góp phần không nhỏ vào việc thúc đẩy sự tiến bộ xã hội. + Nhưng một bộ phận người Việt đặc biệt người Việt trẻ hiện nay có biểu hiện thái quá: Có cái nhìn phiến diện; Lời nói thiếu văn hóa; Hành động: Chọc phá, gây thiệt hại và tổn thương cho người khác, xã hội...
	2. Nguyên nhân	- Do nhận thức kém, thiếu hiểu biết về các vấn đề của cuộc sống, của xã hội. - Thiếu một cái nhìn công tâm, khoa học và biện chứng khi nhìn nhận đánh giá sự việc hay con người.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Chỉ trích thiếu văn hóa làm cho người bị chỉ trích bị tổn thương, thiếu niềm tin vào cuộc sống. - Làm thui chột ý chí và tài năng sáng tạo của con người. - Làm xấu hình ảnh Đất nước, con người

		Việt Nam trong con mắt bạn bè quốc tế. (Tuy nhiên, xã hội vẫn có hiện tượng một số người muốn nổi tiếng nhờ tai tiếng khiến dư luận bức xúc nên mọi sự chỉ trích không hoàn toàn sai) Lấy dẫn chứng minh họa cụ thể
	4. Giải pháp:	- Cần nâng cao văn hóa chỉ trích cho mỗi người.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Chỉ trích là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội - Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 99.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về **hiện tượng lũ lụt.**

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	**Giới thiệu vấn đề:** hiện tượng lũ lụt.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Những năm gần đây lũ lụt xảy ra ngày càng nhiều và phạm vi ảnh hưởng rất rộng. - Hằng năm miền Trung nước ta là nơi hứng nhiều nhiều cơn bão lớn đổ bộ. Nhưng năm nay, những cơn bão mạnh hơn và có sức tàn phá kinh khủng hơn.
	2. Nguyên nhân	Do con người gây ô nhiễm môi trường nặng nề và biến đổi khí hậu, Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng rõ ràng và nặng nề nhất.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Đời sống người dân gặp nhiều khó khăn. - Gây thiệt hại nặng nề về tính mạng (người dân, chiến sĩ bộ đội đi cứu trợ cứu nạn), ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người. - Tàn phá nhà cửa, ruộng vườn, vật nuôi,

		hoa màu. Hơn hết, lũ kéo theo sạt lở đất, tổn hại lớn tới các công trình đường xá, công trình. -> Thiệt hại kinh tế nặng nề. D/C: Có nhiều tấm gương người tốt việc tốt (ca sĩ Thủy Tiên,…) đã không ngại khó khăn, nguy hiểm lao vào tâm lũ để cứu trợ đồng bào, tự đứng ra quyên góp được số tiền lớn để giúp đỡ đồng bào. Người dân cả nước đều hướng về miền Trung, ủng hộ về cả vật chất và tinh thần để giúp đồng bào của mình vượt qua khó khăn.
	4. Giải pháp:	- Cần bảo vệ môi trường để hạn chế tác hại của thiên tai lũ lụt - Những căn nhà phao cần được phổ biến rộng rãi hơn. - Khi lũ qua đi là lúc cần trợ giúp nhất để người dân vùng lũ sớm ổn định cuộc sống, từ nhân lực để sửa chữa nhà cửa, vệ sinh môi trường, khôi phục sản xuất. - Nhà nước cần có những biện pháp kịp thời để cứu trợ bà con.
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	- Khẳng định vấn đề - Hãy bảo vệ trái đất.

ĐỀ SỐ 100.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về *tác hại của việc phải sử dụng thường xuyên thực phẩm bẩn.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn (TỔNG)	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Việc phải sử dụng thường xuyên thực phẩm bẩn trong thời gian dài gây ra rất nhiều tác hại cho con người.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Thực phẩm bẩn là những thực phẩm mất vệ sinh an toàn thực phẩm.

<table>
<tr><td></td><td></td><td>* Thực trạng: Đây là hiện tượng rất phổ biến trong xã hội
- Gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của con người, ảnh hưởng tới sự phát triển của nòi giống.
- Thiệt hại về kinh tế.
- Tạo gánh nặng cho ngành ý tế.
- Đạo đức xã hội bị băng hoại.
- Ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của xã hội</td></tr>
<tr><td></td><td>2. Nguyên nhân</td><td>- Người sản xuất chỉ quan tâm đến lợi nhuận.
- Chính quyền cơ sở làm ngơ
- Một bộ phận người tiêu dùng chưa thực sự quan tâm đến sức khỏe của mình nên chú ý đến những thực phẩm bắt mắt, giá rẻ.</td></tr>
<tr><td></td><td>3. Tác động, ảnh hưởng</td><td>- Xuất hiện nhiều căn bệnh lạ do thực phẩm gây ra (ngộ độc, ung thư…)
Theo điều tra của Hội ung thư Việt Nam thì:
<table><tr><td>2000</td><td>60.000 người mắc ung thư</td></tr><tr><td>2015</td><td>155.000</td></tr><tr><td>2020</td><td>200.000</td></tr></table>- Môi trường ô nhiễm
- Kinh tế kém phát triển</td></tr>
<tr><td></td><td>4. Giải pháp:</td><td>- Lên án những kẻ chạy theo lợi nhuận, không quan tâm đến sức khỏe cộng đồng.

- Các cơ quan địa phương, cơ quan chức năng phải có biện pháp xử lí nghiêm ngặt.

- Cần có biện pháp tuyên truyền về tác hại của TPB.

- Người tiêu dùng cần tự bảo vệ sức khỏe của mình.</td></tr>
<tr><td>Kết đoạn (HỢP)</td><td>Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.</td><td>- Đây là hiện tượng tiêu cực trong xã hội.
- Hãy là người tiêu dùng thông thái trong việc sử dụng thực phẩm.</td></tr>
</table>

ĐỀ SỐ 101.

Viết đoạn văn (200 chữ) theo cấu trúc tổng- phân – hợp, trình bày suy nghĩ của em về *hiện tượng lãng phí của giới trẻ hiện nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(TỔNG)**	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Lãng phí là hiện tượng rất đáng lo ngại trong đời sống.
Thân đoạn (PHÂN)	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Lãng phí là hiện tượng, tình trạng con người thực hiện, tiến hành, tổ chức một công việc nào đó mà làm tốn kém, hao tổn một cách vô ích. *** Biểu hiện:** - Lãng phí của cải, vật chất, thời gian… trên mọi bình diện của cuộc sống, với nhiều đối tượng khác nhau. - Lãng phí không chỉ những thứ hữu hình như tiền bạc, của cải, sức lực. Không ít bạn trẻ sử dụng tiền bạc vào những việc vô bổ như quần áo, xe cộ, điện thoại, giầy dép… đắt tiền, không phù hợp, không cần thiết với HS. - Lãng phí thời gian, tuổi trẻ, cơ hội… cho những trò chơi, những thú vui không lành mạnh như game, điện tự, truyện tranh bạo lực…
	2. Nguyên nhân	– Sự thiếu ý thức, thói quen phô trương, chạy theo hình thức, đua đòi… - Không xác định được mục tiêu của bản thân trong cuộc đời mà mải mê chạy theo những thú vui trước mắt.
	3. Tác động, ảnh hưởng	- Trước hết thiệt hại về tiền bạc, công sức… - Thứ hai, không có điều kiện để đầu tư cho những việc, những lĩnh vực cần thiết, cấp bách cần phải làm. - Mỗi người chỉ sống một lần trong đời và tuổi trẻ cũng "chẳng hai lần thắm lại". Thời gian, tuổi trẻ, cơ hội không quay lại

		bao giờ. Do đó, lãng phí lớn nhất đối với người trẻ tuổi là lãng phí thời gian, tuổi trẻ, cơ hội.
	4. Giải pháp:	- Chung sức cùng xã hội khắc phục, hạn chế hiện tượng lãng phí. - Đầu tư thời gian, tiền bạc, công sức vào những việc làm có ích: học tập, tham gia hoạt động cộng đồng, thể thao,..
Kết đoạn **(HỢP)**	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	Tóm lại chống lãng phí không phải là việc của riêng ai mà của toàn xã hội.

ĐỀ SỐ 102.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của mình về việc *phải làm gì để không lãng phí thời gian.*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(TỔNG)**	**Giới thiệu sự vật, hiện tượng**	Có người từng nói: Người nào dám lãng phí thời gian nghĩa là chưa phát hiện giá trị của cuộc sống.
Thân đoạn **(PHÂN)**	**1.Thực trạng (biểu hiện)**	- Lãng phí thời gian là sử dụng quỹ thời gian của mình không hợp lí, để thời gian trôi qua một cách vô ích. - Lãng phí thời gian là điều đáng chê trách, lãng phí thời gian cũng đồng nghĩa với việc lãng phí cuộc đời của chính mình
	2. Nguyên nhân	- Con người mải miết rong chơi. - Con người chưa biết quản lí quỹ thời gian hợp lí.
	3. Tác động, ảnh hưởng	Tại sao lãng phí thời gian lại đáng chê trách: Thời gian vũ

		trụ là vô tận nhưng thời gian cho một đời người là hữu hạn. Nếu lãng phí thời gian bạn sẽ không làm gì được cho cuộc đời của chính mình và cho xã hội.
	4. Giải pháp:	- Biện pháp khắc phục và sử dụng quỹ thời gian hợp lí: + Mỗi người cần tự nhận thức được giá trị của thời gian với cuộc đời để từ đó biết quý trọng thời gian mình có. + Lập thời gian biểu để sử dụng thời gian hợp lí. + Tận dụng tối đa thời gian để học tập và làm việc. + Tạo bản thân thói quen làm việc đúng giờ. + …
Kết đoạn (HỢP)	**Tóm lược vấn đề, gửi gắm thông điệp.**	Khẳng định vấn đề Em đã làm gì để sử dụng quỹ thời gian của mình hợp lí?

ĐỀ SỐ 103.

"Sáng 22/2, đường dây nóng của Trung tâm Điều phối tạng Hà Nội nhận một cuộc điện thoại đặc biệt. Đầu dây bên kia tự xưng tên Nguyễn Trần Thùy Dương (33 tuổi, thôn Tân Mỹ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Chị Dương nghẹn ngào đưa lời: "Con tôi – bé gái Nguyễn Hải An mới 7 tuổi, 3 tháng đang trong tình trạng hôn mê do u cầu não xâm lấn. Gia đình có nguyện vọng hiến tặng nội tạng của cháu cho những bạn nhỏ khác đang bị bệnh chờ ghép tạng, muốn sẽ được nghe tiếng trái tim của con gái mình còn đập trong lồng ngực một bạn trẻ nào đó…"

Bé An nhập viện ngày 15/1/2018. Cũng kể từ ngày đó, chị Dương xin nghỉ việc để đồng hành cùng con gái bé nhỏ. Chị hay kể cho con nghe về chuyện hiến tặng nội tạng cho người bị bệnh. Một lần, khi còn tỉnh táo bé An tân sự với mẹ: "Con cũng muốn sau

này làm thế nào khi mất đi, những bộ phận vẫn còn tồn tại, vẫn sống trên cơ thể của người khác…"

(Theo *Kenh 14.vn*, ngày 27-2-2018)

Từ nội dung đoạn tin trên, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) theo cấu trúc T-P-H, trình bày suy nghĩ của em về câu nói: *"Cho đi là còn mãi mãi."*

GỢI Ý LÀM BÀI

Mở đoạn **(Tổng)**	**Giới thiệu vấn đề nghị luận**	Giới thiệu vấn đề
Thân đoạn **(Phân)**	**1.Giải thích:**	- Mẩu tin nói về chuyện cô bé 7 tuổi Hải An hiến nội tạng của mình cho những bạn nhỏ khác sau khi em mất để mang lại sự sống cho các bạn ấy. - Câu chuyện gợi lên cho ta bài học sâu sắc về tình yêu thương, cho đi là còn lại mãi mãi.
	2. Phân tích, chứng minh	*** Vì sao cho đi là còn lại mãi mãi** - Những thứ ta cho đi sẽ ở lại cùng với những người được đón nhận. Quan trọng không phải ta cho đi cái gì mà người nhận sẽ cảm nhận được tấm lòng của người cho đi. - Cho đi là hạnh phúc hơn nhận về. - Người cho có thể không còn trên thế gian nhưng hành động san sẻ yêu thương ấy thì còn mãi vì nó là biểu hiện sáng trong của tình người, tình đời. *** Biểu hiện của việc cho đi là còn mãi** - Cuộc đời luôn có những bất hạnh, cho đi một phần mình có là san sẻ bớt một chút gánh

		nặng với những người kém may mắn hơn. - Việc cho đi không nhất thiết phải là hiến tặng một thứ gì đó, đơn giản chỉ là cho đi một lời nói yêu thương, một cử chỉ ân cần, một cái ôm… Giá trị của việc cho đi nằm ở tinh thần. Vì hơn hết "*Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phảng phất hương thơm*". (Có dẫn chứng cụ thể) - Từ việc cho đi của một người, lan tỏa những hành động yêu thương đến những người khác.
	3. Bàn luận, đánh giá	Chúng ta nhận thức rõ cho đi là còn lại mãi mãi nhưng cũng còn đó những người ích kỉ, chỉ biết nhận riêng mình mà không biết chia sẻ.
	4. Rút ra bài học	Là một học sinh, em đã được đón nhận rất nhiều may mắn, hạnh phúc, em cũng phải cho đi để cảm thấy cuộc đời ý nghĩa, đáng sống hơn.
Kết đoạn (Hợp)	**- Khẳng định, khái quát vấn đề cần nghị luận** **- Gửi gắm thông điệp**	Khẳng định vấn đề